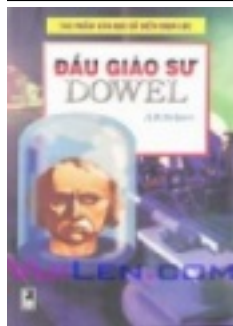


Đầu Giáo Sư Dowel

Contents

Đầu Giáo Sư Dowel	1
1. Cuộc Gặp Đầu Tiên	1
2. Tâm Sự Của Cái Đầu	4
3. Những Nạn Nhân Mới Trong Phòng Thí Nghiệm	10
4. Cái Chết Của Diana Và Thân Hình Mới Của Briquet.	19
5. Cuộc Trốn Chạy Của Vật Trưng Bày	31
6. Phụ Nữ Bí Ẩn	36
7. Nạn Nhân Của Kerner	43
8. Bệnh Viện Tâm Thần Của Bác Sĩ Ravino	48
9. Trốn Thoát	55
10. Lại Mất Thân Mình	59
11. Âm Mưu Hiểm Độc	64
12. Ngày Tàn Của Kerner	69

Đầu Giáo Sư Dowel



Giới thiệu

Marie Laurence buông mình xuống chiếc ghế bành. Trong khi giáo sư Kerner mở phong bì ra đọc lá thư t

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dau-giao-su-dowel>

1. Cuộc Gặp Đầu Tiên

- Xin mời cô ngồi!

Marie Laurence buông mình xuống chiếc ghế bành. Trong khi giáo sư Kerner mở phong bì ra đọc lá thư giới thiệu, cô đưa mắt nhìn một vòng quanh phòng.

Căn phòng có vẻ hơi thiếu ánh sáng, nhưng không khí làm việc lại rất thoải mái bởi vì không có gì để làm người ta phân tán tư tưởng cả. Ngọn đèn có chụp dây chỉ đủ ánh sáng chiếu vào cái bàn làm việc xếp đầy sách vở và bản thảo. Dù có cố gắng mắt nhìn cũng chỉ lơ mơ thấy được những đồ đạc bằng gỗ sồi đen bóng, vũng chài. Giấy dán tường, thảm trải bàn có cùng một màu sẫm. Trong cảnh tranh tối tranh sáng đó chỉ thấy ánh lên những chữ vàng ép nổi trên các bìa sách xếp trong những ngăn tủ nặng trĩu. Quả lắc của chiếc đồng hồ treo cổ chuyển động nhịp nhàng đều đặn.

Chuyển hướng nhìn sang giáo sư Kerner, Laurence bắt gặp mỉm cười, bản thân giáo sư cũng hoàn toàn phù hợp với khung cảnh chung của văn phòng. Thân hình nặng nề, nghiêm nghị dường như được đeo bằng gỗ của Kerner, như là một phần đồ đạc ở trong phòng. Bởi mắt to trong gọng đôi mới ghi lên hình ảnh hai cái mắt đồng hồ. Cặp mắt màu xám từ đảo như những quả lắc, chạy từ dòng nọ sang dòng kia bức thư. Sống mũi thẳng, mắt và miệng ngang bằng, chiếc cằm nhọn nhô ra phía trước khiến bộ mặt của ông như một chiếc mặt nạ được trang trí, cách điệu bởi một nhà điêu khắc theo trường phái lập thể.

- Căn phòng này chỉ cần trang trí trên lò sưởi một cái mặt nạ như vậy là đủ. - Laurence nghĩ thầm.

- Bạn đồng nghiệp Sabatier của tôi đã có lần nói về có. Đúng, tôi đang cần một phụ tá. Cô là nhà y học? Thật tuyệt! Bốn mươi francs một ngày. Mỗi tuần lĩnh lương một lần, ăn sáng, ăn trưa ở đây. Nhưng tôi đặt một điều kiện...

Giáo sư Kerner đang gõ nhịp ngón tay khô khốc xuống bàn, bỗng hỏi một câu khá bất ngờ.

- Có cô biết im lặng không? Phụ nữ thường hay nhiều chuyện. Cô là phụ nữ, điều đó đã không hay. Co lại còn là một phụ nữ đẹp, điều này càng tệ hơn.

- Những điều đó có liên quan gì đến công việc?

- Rất mật thiết. Một phụ nữ đẹp là một phụ nữ gấp đôi. Nghĩa là, có gấp đôi khuyết điểm của phụ nữ. Có thể có chồng, có bạn, có người yêu. Và khi đó thì mọi điều bí mật sẽ bị lộ ra.

- Nhưng...

- Không có “những nhị” gì cả! Cô phải im lặng. Có phải giữ bí mật về mọi điều mà cô sẽ nhìn thấy và nghe thấy ở đây. Có cô chấp nhận điều kiện đó không? Tôi phải cảnh cáo cô trước. Nếu không thực hiện được điều đó cô sẽ phải chịu những hậu quả không hay.

Tuy Laurence có hơi bối rối những lại cảm thấy thích thú.

- Tôi đồng ý, nếu như trong tất cả những chuyện này không có...

- Có muốn nói là tội ác chứ gì? Có hoàn toàn yên tâm. Và không phải sợ chịu trách nhiệm gì hết. Thần kinh cô vững chứ?

- Tôi rất khỏe mạnh.

Giáo sư Kerner gật đầu.

- Nhà cô không có ai nghiện rượu, suy nhược thần kinh, động kinh hãy điên chứ?

- Không!

Kerner gật đầu lần nữa. Và ngón tay thô nhọn của ông ta nhấn nhẹ nút chuông điện. Cánh cửa mở ra thật êm. Trong cảnh tối mờ của căn phòng, Laurence chỉ nhìn thấy một đội trông màu trắng đã xuất hiện, sau đó dần dần bật lên một vệt sáng trên khuôn mặt bóng láng của một người da đen, mà mái tóc và bộ quần áo hoà lẫn vào những tấm bọc cửa.

- John! Hướng dẫn có Laurence đến phòng thí nghiệm.

Anh chàng da đen gật đầu mới Laurence đi theo mình và mở cái cửa thứ hai.

Laurence bước vào một căn phòng tối om. Đèn bật lên và ánh sáng chói chang rơi xuống khắp phòng. Bất giác cô nhắm mắt lại vì màu trắng của những bức tường làm cô chói mắt... Những tấm kính tự lắp lánh vì những dụng cụ phẫu thuật sáng loá. Những thiết bị bằng thép và nhôm mà Laurence không biết dùng

làm gì tỏa ra một ánh sáng lạnh lẽo. Những bộ phận bằng đồng bóng sang lên những tia màu vàng ảm áp. Những ống dài, ống xoắn, bình cổ cong, ống nghiệm bằng thủy tinh... và còn rất nhiều thứ khác.

Ở giữa phòng là một bán mỗ lớn. Cạnh bàn là một hộp kính với một quả tim người đang đập trong đó. Chung quanh chằng chịt những cái ống nối quả tim với các bình cầu.

Laurence quay đầu nhìn sang bên và bỗng thấy một vật gì đó khiến cô rùng mình như bị điện giật. Một cái đầu người đang nhìn cô. Cái đầu được gắn chặt vào một tấm kính hình vuông nằm trên bốn cái chân cao bằng kim loại. Từ ở những động mạch và tĩnh mạch bị cắt có những cái ống nối với nhau từng đôi một khi xuyên qua những lỗ đều trên mặt kính đến các bình cầu. Một chiếc ống ta dầy hơn đi từ trong cổ họng ra và được nối với một bình lớn, hình trụ. Bình trụ và các bình cầu đều nối với các cái vòi, áp kế, nhiệt kế và những thiết bị mà cô chưa biết tên.

Cái đầu nhìn Laurence một cách chăm chú và có vẻ đau khổ với ánh mắt chớp chớp. Không còn nghi ngờ gì nữa, cái đầu vẫn còn sống một cuộc sống độc lập và cố ý thức sau khi bị cắt rời khỏi thân mình.

Dù đang bị choáng váng, Laurence vẫn kịp nhận thấy cái đầu này thật giống với cái đầu của một nhà khoa học, một phẫu thuật gia nổi tiếng vừa qua đời: Giáo sư Dowel, người đã giành được những vinh quang nhờ những thí nghiệm làm sống lại cắt ra từ một xác ướp còn tươi. Laurence đã nhiều lần được nghe những buổi thuyết trình xuất sắc của ông, và cô nhớ rõ vầng trán cao kia, cái dáng nhìn nghiêng đặc biệt, tóc râu gọn sóng màu vàng sẫm điểm hoa râu, đôi mắt xanh đã trời... Đúng, đây là đầu của giáo sư Dowel. Chỉ có đôi môi và cái mũi là ốm đi, thái dương và gò má xệ xuống, đôi mắt chìm sâu vào hốc mắt, và nước da trắng có màu của một xác ướp. Nhưng trong ánh mắt vẫn có cuộc sống, vẫn có tư duy.

Laurence không sao rời mắt khỏi đôi mắt màu xanh đã trời ấy. Cái đầu khẽ mấp máy đôi môi. Điều đó vượt quá sức chịu đựng của Laurence. Cô dường như ngất đi và anh chàng da đen đưa cô ra khỏi phòng thí nghiệm.

- Thật là khủng khiếp! - Laurence ngồi xuống ghế những miệng cứ nhắc đi nhắc lại.

Giáo sư Kerner ngồi im lặng gõ ngón tay xuống mặt bàn.

- Xin ông cho biết đây có phải là đầu...

- Đúng, của giáo sư Dowel, người đồng nghiệp đáng kính đã chết của tôi, mà tôi vẫn làm sống lại. Những đáng tiếc là tôi chỉ làm sống lại cái đầu, bởi Dowel đang bị một chứng bệnh mà ngày nay y học chưa tìm ra thuốc trị. Khi sắp chết, ông có dặn là sẽ hiến thân cho các phòng thí nghiệm khoa học mà chúng tôi đã từng tiến hành với nhau. "Cả cuộc đời tôi đã hiến dâng cho khoa học. Mong rằng cái chết của tôi cũng phục vụ cho khoa học. Tôi thích một nhà khoa học là bạn thân của tôi phải đào bới trong cái xác của tôi hơn là cho loài sâu bọ dưới nấm mồ". - Giáo sư Dowel để lại di chúc như thế. Và tôi được nhận thi thể của ông. Không những tôi đã làm sống lại được quả tim của ông mà còn làm hồi sinh được cả ý thức lẫn tâm hồn của ông. Có gì là khủng khiếp đâu? Chẳng phải hồi sinh cho người chết vẫn là ước mơ hàng nghìn năm nay của nhân loại sao?

- Tôi thà chết còn hơn là được hồi sinh như vậy.

Giáo sư Kerner giơ tay nói:

- Đúng, sự hồi sinh như vậy sẽ có những bất tiện cho người sống lại. Dowel cũng sẽ thấy bất tiện khi ra mắt mọi người trong hình dáng không đầy đủ này. Chính vì thế mà chúng tôi đã giữ bí mật thí nghiệm này, và đây cũng là ý muốn của Dowel. Hơn nữa thí nghiệm còn chưa được hoàn thành.

- Thế cái đầu của giáo sư Dowel biểu hiện ý muốn do bằng cách nào? Cái đầu có nói được không?

Giáo sư Kerner lúng túng trong giây lát.

- Không... cái đầu của giáo sư Dowel không nói được. Nhưng nó biết nghe, hiểu và trả lời bằng những biểu hiện trên nét mặt.

Để chuyển câu chuyện sang hướng khác, giáo sư Kerner hỏi:

- Vậy là, có chấp nhận đề nghị của tôi? Sáng mai tôi sẽ đợi cô vào lúc chín giờ. Nhưng có hãy nhớ rằng phải biết im lặng và im lặng.

2. Tâm Sự Của Cái Đầu

Marie Laurence đã phải chịu nhiều nơi gian truân trong cuộc sống. Cha chết năm cô mới mười bảy tuổi. Công việc còn lại của cô là chăm sóc người mẹ ốm đau với số tiền ít ỏi mà người cha đã để lại sau khi ông qua đời. Sau khi tốt nghiệp y khoa, cô mong tìm được một chỗ làm. Và đề nghị của giáo sư Kerner đối với cô là một lối thoát.

Mặc dù những công việc mà cô phải làm rất kỳ lạ những cô đã nhận lời mà không có một chút đắn đo.

Laurence không biết rằng, trước khi có được nhận vào làm, giáo sư Kerner đã tiến hành tìm hiểu về cô rất kỹ.

Cô làm việc với giáo sư Kerner đã được hai tuần. Nhiệm vụ của cô không có gì phức tạp. Suốt ngày chỉ theo dõi các máy móc thiết bị cung cấp sự sống cho cái đầu. Còn ban đêm thì John sẽ thay thế cho cô.

Giáo sư Kerner giải thích cho cô nghe cách điều khiển các vòi ở bình cầu. Ông chỉ vào cái bình trụ lớn có cái ống to dầy đi thẳng vào cái họng của cái đầu và nghiêm cấm cô không được mở vòi bình trụ.

- Nếu cô vặn vòi thì lập tức cái đầu sẽ chết ngay. Sẽ có lúc tôi cho cô biết toàn bộ hệ thống để nuôi sống cái đầu và công dụng của cái bình trụ kia. Hiện giờ cô chỉ cần biết cách điều khiển các thiết bị là đủ rồi.

Tuy vậy, Kerner không vội vã gì mà thực hiện những lời đã hứa.

Một nhiệt kế nhỏ được nhét sâu vào lỗ mũi của cái đầu, chúng được rút ra vào những giờ đã định và ghi nhiệt độ. Các bình cầu đều được lắp những nhiệt kế và áp kế. Laurence theo dõi nhiệt độ các chất lỏng và áp suất trong các bình cầu. Những máy móc được hiệu chỉnh tốt không làm cô bận bịu, chúng hoạt động chính xác như một cái đồng hồ. Một khí cụ có độ đặc biệt được áp vào thái dương của cái đầu và ghi lại nhịp đập bằng một đường biểu diễn máy móc. Qua một ngày đêm phải thay bằng. Chất liệu chứa bên trong các bình cầu đều được tiếp đầy trong khi Laurence vắng mặt hoặc trước khi cô đến.

Laurence quen dần với cái đầu và thậm chí đã kết bạn với nó.

Mỗi buổi sáng, khi Laurence bước vào phòng thí nghiệm với đôi má ửng hồng, cái đầu mỉm cười với cô và mi mắt nó rung lên như muốn ra hiệu chào hỏi.

Cái đầu không nói được. Những giữa nó với Laurence đã sớm hình thành một ngôn ngữ quy ước, mặc dù còn rất nhiều hạn chế. Khi mi mắt cúp xuống tức là “có”, ngược lên tức là “không”. Đôi môi im lặng động đậy cũng giúp sức thêm vào.

- Hôm nay, ông thấy trong người thế nào? - Laurence hỏi.

Cái đầu mỉm một nụ cười và cúp mi mắt xuống như nói rằng: “Khỏe, cảm ơn cô”.

- Thế đêm ông ngủ có ngon không?

Cái đầu trả lời vắn bằng những cử chỉ ấy. Vừa thăm hỏi, Laurence vừa nhanh nhẹn làm công việc vào buổi sáng. Có kiểm tra hệ thống máy móc, nhiệt độ, nhịp tim và ghi vào sổ nhật ký. Sau đó, cô rửa mặt cho cái đầu hết sức cẩn thận bằng miếng bông gòn thật mềm được nhúng vào cồn. Và khi bàn tay nhanh nhẹn và khéo léo của cô chạm vào cái đầu. Nét mặt cái đầu biểu hiện sự hài lòng.

- Hôm nay là một ngày tuyệt diệu. - Laurence nói. - Bầu trời xanh ngắt. Không khí giá lạnh trong suốt. Tôi muốn hít thở cho đầy lồng ngực. Ông nhìn kia, mặt trời chiếu sáng rực rỡ, hết như mùa xuân.

Hai mép giáo sư Dowel cúp xuống có vẻ buồn bã. Đôi mắt rầu rĩ nhìn ra cửa sổ và dừng lại trên người Laurence.

Nét mặt cô đỏ lên vì hơi bức với chính mình. Với bản năng là một phụ nữ nhạy cảm, Laurence tránh nói hết những gì mà cái đầu không đạt tới được và có thể làm cho nó chạnh nhớ tới sự sống trong cảnh tàn tạ

của nó. Laurence cảm thấy thương xót cái đầu bằng thứ tình thương của một người mẹ đối với một đứa trẻ yếu đuối đã bị thiên nhiên xúc phạm.

- Nào, ta làm việc nhé! - Laurence vội vã nói để sửa sai.

Các buổi sáng trước khi giáo sư Kerner tới, cái đầu đọc sách báo. Laurence mang tới một đồng tạp chí và sách y học cho cái đầu. Cái đầu đọc lướt qua, đến bài nào cần thiết, nó nhú mảy lại. Laurence liền đặt tờ báo đó lên cái giá sách và cái đầu bắt đầu đọc rất chăm chú. Laurence đã quen nhìn theo ánh mắt của cái đầu mà đoán được nó đọc được đến dòng nào, và có kịp thời mở sang trang khác.

Đoạn nào cần phải ghi chú, cái đầu ra hiệu và Laurence đưa ngón tay dò các dòng chữ theo hướng nhìn của cái đầu để gạch một nét bằng bút chỉ ở lề. Vì sao cái đầu lại muốn đánh dấu những đoạn tài liệu đó thì Laurence không biết, và với thứ ngôn ngữ bằng cử chỉ nghèo nàn này, cô hy vọng hiểu được nên chẳng hỏi hặn gì.

Những có một lần tình cờ đi qua phòng làm việc của giáo sư Kerner, cô nhìn thấy trên bàn của ông những tờ tạp chí mà cô đã đánh dấu theo chỉ dẫn của cái đầu. Còn trên một giấy khác, những đoạn đánh dấu ấy đã được chính tay giáo sư Kerner chép lại. Chuyện đó buộc Laurence phải suy nghĩ.

Bây giờ nhớ lại chuyện đó, Marie không thể nhin không hỏi cho rõ. Có thể cái đầu sẽ trả lời được bằng cách đó.

- Xin giáo sư cho biết, vì sao chúng ta lại đánh dấu một số đoạn trong các bài báo khoa học đó?

Nét mặt giáo sư Dowel hiện lên vẻ không bằng lòng và bối rối. Cái đầu nhìn Laurence một cách diễn cảm, rồi nhìn lại sang cái vòi có chiếc ống từ đó đi vào họng, và nhướng mảy lên hai lần. Laurence hiểu rằng cái đầu muốn mở vòi cấm. Đây không phải là lần đầu tiên nó đưa ra yêu cầu này với Laurence. Những Laurence lại có cách hiểu riêng của cô ta đối với ý muốn của cái đầu: chắc hẳn nó muốn chấm dứt sự tồn tại thảm hại của nó. Laurence quyết định không mở vòi cấm. Có không muốn trở thành người có lỗi trong cái chế của cái đầu, cô sợ trách nhiệm, sợ mất chỗ làm.

- Không được. - Laurence hốt hoảng đáp lại yêu cầu cái đầu. - Nếu tôi mở cái vòi ấy thì ông sẽ chết mất. Tôi không muốn, tôi không thể, tôi không dám giết ông.

Một cơn co giật nôn nóng và bất lực chạy qua trên nét của cái đầu. Và ba lần nó kiên quyết, giương mi mắt và ngược mặt lên. Cái đầu lại mấp máy đôi môi, và hình như Laurence thấy nó đang cố nói lên: "Hãy mở đi. Hãy mở đi. Tôi van cô!"

Tính tò mò của Laurence bị kích thích lên đến cực độ. Có cảm thấy dường như ở đây có một điều gì đó bí mật. Và Laurence đã quyết định. Cô cẩn thận mở cái vòi bàn tay run rẩy và trái tim đập mạnh. Lập tức từ cổ họng của cái đầu thoát ra tiếng kêu yếu ớt và không rõ ràng giống như một tiếng kêu của một cái máy bị hỏng:

- Cám... ơn... cô...

Cái vòi cấm đã xả không khí ép từ trong cái bình trụ ra. Khi đi qua lỗ họng của cái đầu, không khí làm cho dây thanh quản hoạt động, và cái đầu liền có khả năng nói được. Nhưng còn ở họng và dây thanh quản không còn hoạt động bình thường được nữa bởi không khí léo xéo tuôn qua họng khi cái đầu không nói. Việc cắt đứt những dây thần kinh ở vùng cổ đã phá huỷ sự hoạt động bình thường của các cơ, dây thanh quản làm cho tiếng nói trở nên rung rung không rõ.

Nét mặt của cái đầu biểu diễn một sự hài lòng. Những ngày lúc đó, có tiếng bước chân từ phòng thí nghiệm vang lên và tiếng mở khoá. Laurence chỉ vừa kịp khoá vòi lại. Tiếng kêu trong cổ họng cái đầu bỗng nhiên ngưng hẳn. Giáo sư Kerner bước vào.

Từ khi Laurence khám phá ra điều bí mật của vòi cấm, thì giữa Laurence và cái đầu đã xây dựng những mối quan hệ bạn bè tốt hơn. Vào những giờ giáo sư Kerner đi đến trường hay bệnh viện, Laurence mở vòi, cho chạy vào trong cổ họng một tia nhỏ không khí để có thể nói thầm mà vẫn nghe rõ. Cả Laurence cũng nói khẽ, bởi họ sợ anh chàng da đen nghe câu chuyện của họ.

Những buổi trò chuyện của hai người rõ ràng tác động tốt tới cái đầu của giáo sư Dowel. Mắt ông trở nên tinh nhanh hơn, cả đến những nếp nhăn đau buồn ở giữa đôi lông mày cũng giãn bớt.

Cái đầu nói nhiều và thích thú, hình như để tự thưởng cho mình sau thời gian bị buộc phải im lặng.

Đêm qua, Laurence nằm mơ thấy cái đầu giáo sư Dowel và cô đã suy nghĩ sau khi cô tỉnh giấc. “Cái đầu của giáo sư Dowel có biết nằm mơ không?”.

- Mơ à? - Cái đầu khê thì thảo. - Có, tôi có nằm mơ. Và tôi cũng không biết giấc mơ đó sẽ đem đến cho tôi cái gì, niềm vui hay nỗi buồn. Trong giấc mơ, tôi thấy mình khỏe mạnh tràn đầy sức lực, nên khi tỉnh dậy càng thấy mình điều đứng gập đôi. Điều đứng cả về thể xác lẫn tinh thần. Vì tôi bị tước mất mọi thứ chỉ còn mỗi khả năng suy nghĩ. “Tôi suy nghĩ. Vậy thì tôi tồn tại”. Cái đầu dẫn ra câu nói của nhà triết học Descart với nụ cười cay đắng. “Tôi sẽ tồn tại”.

- Thế ông đã thấy gì trong giấc mơ?

- Tôi bao giờ cũng mơ thấy mình trong hình dáng trước kia. Tôi thấy những người thân, bạn bè... Gần đây, tôi nằm mơ thấy người vợ đã qua đời và tôi thấy cùng nàng sống lại mùa xuân tình yêu của đôi lứa. Lúc ấy Betty đến với tôi như một bệnh nhân, nàng bị thương ở chân khi ở trong xe hơi bước ra. Cuộc gặp gỡ đầu tiên là ở trong phòng khám của tôi. Không hiểu bằng cách nào mà ngay lúc đó chúng tôi đã thân nhau. Sau lần khám thứ tư, tôi liền đề nghị nàng xem chân dung người vợ chưa cưới của tôi đang đặt trên bàn làm việc. “Tôi sẽ cưới cô ấy nếu cô bằng lòng”, - tôi nói. Nàng đi đến bên chiếc bàn và nhìn vào gương rồi bật cười khanh khách và nói: “Em nghĩ rằng... cô ta sẽ không từ chối”. Một tuần sau, nàng trở thành vợ tôi. Cảnh tượng đó gần đây lại thoáng hiện lên trước mắt tôi trong giấc mơ... Betty đã mất ở Paris. Cô biết đó, tôi từ Mỹ đến đây với tư cách là một phẫu thuật gia trong thời gian chiến tranh ở châu Âu. Ở đây, người ta đề nghị tôi phụ trách một bộ môn và tôi đã ở lại để được sống gần nấm mộ của người vợ thân yêu. Vợ tôi là một phụ nữ phi thường.

Khuôn mặt của cái đầu vụt sáng lên vì những ký ức, nhưng rồi tối sầm lại ngay.

- Cái thời ấy thật xa xôi làm sao!

Cái đầu trầm ngâm. Không khí khê léo xéo trong cổ họng.

- Đêm qua, tôi nằm mơ thấy con trai tôi. Tôi rất buồn vì muốn nhìn thấy nó một lần nữa. Nhưng tôi không dám bắt nó phải chịu sự thử thách này... Tôi đã chết cho nó.

- Anh ấy lớn rồi à? Anh ấy hiện ở đâu?

- Đúng, đã lớn rồi. Nó trạc tuổi cô hoặc hơn một chút. Nó đã tốt nghiệp đại học và hiện đang ở nước Anh, tại nhà dì của nó. Không, có lẽ tốt hơn là không nên nằm mơ. - Im lặng một lúc, cái đầu lại nói tiếp. - Không chỉ những giấc mơ mới hành hạ tôi. Thực tế là những cảm giác lừa dối hành hạ tôi. Thật kỳ lạ hết sức, đôi khi tôi cứ tưởng tượng ra mình có thân thể. Đột nhiên tôi muốn hít thở một hơi đầy lồng ngực, muốn vươn vai, giang rộng hai cánh tay như một người đã ngồi lâu thường làm. Đôi khi tới lại cảm thấy đau ở chân trái. Buồn cười thật, phải không có? Dù cô đã hiểu rõ điều đó bởi vì cô là một bác sĩ. Cái đau như thật đến mức tôi phải đưa mắt nhìn xuống, và tất nhiên, qua tấm kính tôi chỉ thấy phía dưới mình là một khoảng không trống rỗng, những phiến đá lát sàn. Có lúc tôi thấy hình như sắp bắt đầu một cơn ngạt thở, lúc đó tôi lại gần như thỏa mãn với “sự tồn tại sau khi chết” của mình, ít ra nó cũng tránh cho tôi khỏi bị bánh suyền... Tất cả những cái đó thuần túy là hoạt động phản xạ của các tế bào đã có thời gian gắn liền với đời sống thân thể.

- Khủng khiếp thật!

- Đúng, thật khủng khiếp. Lạ thật, khi còn sống, tôi cứ tưởng tôi chỉ sống bằng lao động của tư duy. Thật vậy, dường như tôi không nhận thấy thân thể của mình khi vùi đầu vào các công việc của khoa học. Và chỉ khi đã mất nó, tôi mới cảm thấy luyến tiếc. Bây giờ, tôi chỉ nghĩ lại những mùi hương thơm của hoa, của cỏ khô thơm ngát ở đâu đó ven rừng, những cuộc dạo xa, tiếng âm ì của sóng biển vỗ vào bờ... Tôi không bị mất khứu giác, xúc giác và những trí giác khác, nhưng tôi bị cắt rời khỏi sự đa dạng của thế giới cảm giác. Mùi cỏ khô trên cánh đồng cỏ thơm khi nó kết hợp với hàng nghìn những cảm giác khác. Những bài ca chim rừng. Những mùi hương nhân tạo không sao so sánh được với mùi hương của thiên nhiên. Mất thân

hình, tôi mất cả thế giới. Tôi sẵn sàng đánh đổi sự tồn tại huyền hoặc này chỉ để lấy niềm vui chỉ được cảm thấy trong tay mình sức nặng của một viên đá cuội tầm thường! Giá như cô biết tôi đã thích thú như thế nào khi mỗi buổi sáng được cô lau rửa. Bởi vì chỉ còn có xúc giác là khả năng duy nhất để tôi tự cảm thấy mình còn trong thế giới những đồ vật có thật. Tất cả những gì tôi có thể tự làm được, là lấy đầu lưỡi liếm nhẹ vào đôi môi khô của mình.

Tối hôm đó, Laurence về nhà với tâm trạng bối rối và xúc động. Mẹ cô đã chuẩn bị bữa ăn cho cô, nhưng cô không hề dùng một tí thức ăn nào mà chỉ uống một tách trà, rồi đứng lên về phòng của mình. Bà mẹ chăm chú nhìn cô.

- Hôm nay thấy con có vẻ bối rối. - Bà hỏi con. - Chắc có chuyện rắc rối trong công việc phải không?

- Không có gì đâu, mẹ à, con chỉ mệt và đau đầu. Còn đi ngủ sớm đây, chắc sẽ hết.

Bà không giữ cô lại, và khi chỉ còn một mình, bà đắn đo suy nghĩ.

Marie đã thay đổi rất nhiều từ khi đi làm. Cô đã trở nên dễ xúc động và thiếu cởi mở. Bà cảm thấy con gái đang giấu diếm một chuyện gì. Vì khi đáp lại những câu hỏi của mẹ về công việc, Marie nói rất ngắn gọn và không rõ ràng.

Những câu trả lời nhát gừng ấy không làm bà thoả mãn chút nào. Và bà tìm cách hỏi, nhưng chẳng tìm hiểu được gì ngoài những điều mà con gái cho biết.

- Hay là nó yêu ông Kerner và thất vọng vì không được ông ấy đáp lại? - Bà nghĩ vậy, nhưng lại tự ý bác bỏ ngay, con gái bà không bao giờ giấu bà chuyện tình cảm. Hơn nữa Marie chẳng phải là một cô con gái ngoan ngoãn hây sao? Kerner thì chưa có vợ. Nếu Marie yêu ông thì chắc chắn Kerner không cưỡng lại nói. Bởi không thể nào tìm ra được trên thế gian này một người có tính nết ngoan hiền giống như Marie. Không, có lẽ có điều gì khác... Bà không sao ngủ được và cứ luôn trở mình.

Cả Marie cũng không ngủ. Sau khi tắt đèn, cô ngồi trên giường, đôi mắt mở to. Có nhớ lại từng lời trong cái đầu và cô tưởng tượng đặt mình vào hoàn cảnh đó, cô đưa lưỡi khẽ chạm vào môi, nhìn miệng và hàm răng của mình rồi suy nghĩ: “Đó là tất cả những gì mà cái đầu có thể làm được. Ngoài ra không còn một cử động nào khác.”

Sau đó, bỗng nhiên Laurence túm lấy vai mình, ôm lấy đầu gối, hai tay xoa lên ngực, lựa ngón tay vào búi tóc dày, thì thào:

- Trời ơi! Tôi thật hạnh phúc và giàu có biết bao! Thế mà tôi không cảm thấy được!

Sự mệt mỏi của cơ thể trẻ trung đã thắng thế. Mắt Marie vô tình nhắm lại. Và lúc đó cô thấy cái đầu của giáo sư Dowel đang nhìn cô chăm chú. Sau đó nó từ dưới ra khỏi bàn kính và bay lên. Marie chạy phía trước cái đầu, Kerner chồm lên đuổi theo như một con diều hâu. Marie vội vã mở cửa, những chúng vẫn trở ra, và Kerner đã đuổi kịp, cái đầu rít lên xè xè ở bên tai... Marie cảm thấy cô đang ngạt thở. Tim đập loạn xạ trong lồng ngực. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng cô... Ôi, khủng khiếp làm sao!...

- Marie! Con làm sao vậy? Tỉnh dậy đi!

Khi Marie tỉnh dậy, mẹ cô đã đứng ở đầu giường và chải đầu trong nỗi lo âu.

- Không sao cả, mẹ à! Chẳng qua con vừa bị một cơn ác mộng.

- Con gái của mẹ thì luôn luôn thấy những cơn ác mộng.

Bà thở dài rồi bỏ đi, còn Marie nằm lại thêm một lúc nữa và ngủ thiếp đi một giấc thật say.

Một lần trước khi đi ngủ, Marie Laurence xem lướt qua các tờ tạp chí y học, cô đọc thấy bài của giáo sư Kerner viết về một công trình nghiên cứu khoa học mới. Để viết bài này, Kerner đã dựa vào những công trình của các nhà khoa học khác cùng trong lĩnh vực đó. Tất cả những đoàn trích này đều lấy trong các tạp chí và tài liệu khoa học, và cùng trùng hợp với những đoạn mà Laurence đã đánh dấu theo ý của cái đầu trong những giờ làm việc buổi sáng của hai người.

Ngày hôm sau, nga lúc có điều kiện trò chuyện với cái đầu, Laurence hỏi:

- Giáo sư Kerner làm việc gì ở trong phòng thí nghiệm khi tôi vắng mặt?

Ngập ngừng một chút rồi cái đầu trả lời:

- Chúng tôi tiến hành những nghiên cứu khoa học tiếp theo.

- Tức là, giáo sư đã làm tất cả mọi việc cho ông ta? Những giáo sư có biết rằng ông ấy lấy tên của mình để công bố công trình đó không?

- Tôi đoán như vậy.

- Thật là bì ổi! Nhưng sao giáo sư lại để ông ta làm như thế?

- Tôi còn có thì làm gì được?

- Nếu giáo sư không chê thì tôi có thể làm được!- Laurence giận dữ hét lớn.

- Khê chứ... vô ích thôi... Trong hoàn cảnh của tôi mà còn có tham vọng về quyền tác giả thì thật là buồn cười. Tiền ha? Tôi lấy tiền để làm gì? Còn danh vọng? Danh vọng có thể cho tôi được cái gì?... Rồi sau đó... nếu mọi chuyện bị lộ thì công trình sẽ không hoàn thành được. Bản thân tôi chỉ quan tâm đến việc hoàn thành công trình này. Thú thật là tôi muốn nhìn thấy kết quả những công việc của mình.

Laurence suy nghĩ:

- Đúng, một con người như Kerner dám làm tất cả mọi chuyện. Kerner đã nói với tôi khi tôi bắt đầu vào làm việc ở đây, là giáo sư đã chết vì một chứng bệnh mà y học không có thuốc chữa trị và chính giáo sư để di chúc lại là sẽ hiến thân thể của mình cho công tác nghiên cứu khoa học. Có đúng vậy không?

- Về chuyện này tôi thật khó nói. Tôi có thể nhầm. Đó là một sự thật, nhưng, có lẽ không phải là sự thật tất cả. Chúng tôi cùng nhau làm công việc hồi sinh các cơ quan của con người lấy ra từ các xác chết còn tươi. Kerner là trợ lý của tôi. Hồi đó, mục đích cuối cùng của công trình của tôi là hồi sinh đầu người bị cắt rời khỏi thân mình. Tôi đã hoàn thành toàn bộ các công việc chuẩn bị.

Chúng tôi đã hồi sinh được những cái đầu súc vật, những quyết định không phổ biến về thành công của mình cho tới khi hồi sinh được và đưa ra trình bày một đầu người. Trước lần thí nghiệm cuối cùng này mà tôi tin chắc thắng lợi, tôi đưa cho Kerner bản thảo về toàn bộ công trình khoa học mà tôi đã tiến hành, để chuẩn bị in. Đồng thời chúng tôi cùng nghiên cứu về một vấn đề khoa học khác, vấn đề này cũng sắp được giải quyết xong. Trong thời gian đó, tôi bị một cơn suyễn khủng khiếp, đó là một trong những chứng bệnh mà với tư cách là một nhà khoa học tôi đã có để chiến thắng. Giữa tôi và nó đã có một cuộc chiến lâu năm. Toàn bộ vấn đề ở thời gian, hai chúng tôi ai sẽ thắng trước? Tôi biết rằng chiến thắng có thể ở về phía nó. Và thực tế là tôi đã để di chúc lại, hiến thân thể tôi cho các cuộc giải phẫu, mặc dù tôi không thể chờ đợi chính cái đầu của tôi sẽ được hồi sinh. Và trong lúc xảy ra cơn suyễn cuối cùng ấy, Kerner ở bên cạnh tôi và cứu chữa cho tôi. Ông ta tiêm adrenalin cho tôi, có lẽ ông ta dùng quá liều, mà cũng có lẽ bệnh suyễn đã làm xong nhiệm vụ của nó.

- Rồi sao nữa?

- Ngạt thở, hấp hối và chết, đối với tôi chết là sự mất tri giác... Rồi sau đó tôi đã trải qua những tình trạng chuyển tiếp khá lạ lùng. Tôi cảm thấy như tri giác của tôi được thức tỉnh bởi cảm giác đau ghê gớm ở vùng cổ. Cái đau dần dần dịu đi. Lúc đó, tôi không hiểu như vậy nghĩa là thế nào. Khi tôi và Kerner tiến hành thí nghiệm hồi sinh những cái đầu đã được cắt rời khỏi cơ thể, chúng tôi chú ý thấy những con chó giẫy dụa mạnh đến nỗi những cái ống chất dinh dưỡng, đôi khi bị bật ra khỏi các mạch máu. Khi đó, tôi đề nghị gây tê ở những chỗ bị cắt. Để chỗ cắt không bị khô đi và khỏi nhiễm trùng, cổ chó được ngâm vào dung dịch đặc biệt Ringenlock Dowel. Dung dịch này chứa cả những chất dinh dưỡng, chất sát trùng và gây tê. Vết cắt ở cổ tôi cũng được ngâm vào thứ dung dịch ấy. Nếu như không có biện pháp phòng ngừa ấy, có lẽ tôi đã chết lần thứ hai rất nhanh sau khi hồi sinh, giống như những cái đầu chó trong những lần thí nghiệm đầu tiên của chúng tôi. Lúc ấy, tôi chẳng nghĩ gì về tất cả sự việc đó. Mọi thứ đều mờ ảo dường như có ai đánh thức tôi dậy sau cơn say, lúc đó tác dụng của rượu vẫn chưa tan hết. Nhưng trong óc tôi, một ý nghĩ vui sướng cứ ấm nóng dần lên, và có nghĩa là tôi chưa chết. Mắt chưa mở được, tôi lan man nghĩ đến tính chất lạ lùng của căn bệnh vừa qua. Thông thường, những cơn suyễn của tôi chấm dứt rất đột ngột. Có khi cường độ cơn ngạt thở yếu đi dần dần. Nhưng chưa bao giờ tôi bị ngắt đi sau căn bệnh đó. Đây là

một cái gì đó rất mới lạ. Cả cảm giác đau dữ dội ở vùng cổ cũng là mới. Và còn một điều nữa là hình như tôi hoàn toàn không còn thở nữa, động thái cũng không cảm thấy ngạt thở. Tôi hít một hơi, nhưng không được. Ngoài ra tôi còn mất cảm giác ở lồng ngực của mình nữa. Tôi không thể phồng ngực lên được, dù cảm thấy mình đã căng giãn mạnh các cơ ở ngực. “Có cái gì rất lạ - tôi nghĩ - hoặc mình ngủ, hoặc mình nằm mà...”. Tôi mở mắt một cách khó khăn. Tối om. Tiếng động u u trong tai. Tôi lại nhắm mắt lại... Cô biết đấy, khi người ta chết thì các giác quan không tắt nghỉ cùng một lúc. Trước hết là mất vị giác, sau đó là đến thị giác, rồi đến thính giác. Chắc chắn sự hồi phục của chúng sẽ diễn ra theo một trật tự ngược lại. Sau một thời gian, tôi lại nhướng mắt lên và nhìn thấy ánh sáng mờ mờ. Hình như tôi rơi xuống nước ở một chỗ rất sâu. Sau đó, màn sương mờ mờ màu xanh nhạt bắt đầu tan và tôi lơ mơ phân biệt được khuôn mặt Kerner trước mặt tôi, cùng lúc đó tôi nghe khá rõ tiếng ông ta: “Ông tỉnh lại rồi hả? Rất vui mừng được thấy ông sống lại”. Bằng sức mạnh của ý chí, tôi đã bắt buộc tri giác của mình chóng minh mẫn hơn. Tôi nhìn xuống và thấy cái bàn tay dưới cảm mình - lúc đó còn chưa có chiếc bàn nhỏ này, chỉ có cái bàn bình thường, loại như bàn ăn được Kerner trang bị vội vã cho cuộc thí nghiệm. Tôi muốn nhìn lại đằng sau, nhưng không thể quay đầu lại được. Cạnh cái bàn, đặt một cái bàn thứ hai, hơi cao hơn, làm bàn mổ xác. Trên bàn này sóng sượt một cái xác không đầu của ai đó. Tôi nhìn kỹ và thấy cái xác có vẻ quen thuộc một cách kỳ lạ, mặc dù nó không có đầu và bị mở phanh lồng ngực. Cùng bên cạnh đây có một quả tim người đáng dấp trong lồng kính... Tôi ngơ ngác nhìn Kerner. Tôi hoàn toàn chưa hiểu rõ vì sao đầu tôi nhô lên trên bàn và vì sao tôi không nhìn thấy thân mình. Tôi muốn giơ tay nhưng lại cảm thấy không có tay. “Có chuyện gì thế?...” - Tôi muốn hỏi Kerner nhưng chỉ âm thầm mấp máy môi. Còn ông ta nhìn tôi và mỉm cười. “Ông không nhận ra à? - Ông ta hỏi tôi, hást hàm về phía bàn mổ. Đó là thân người của ông. Bây giờ ông đã vĩnh viễn khỏi bệnh suyễn rồi”. Ông ta còn đùa được!... Và tôi hiểu hết mọi chuyện. Thú thật là ngay phút đầu tiên, tôi muốn gào lên, rút ra khỏi cái bàn, giết chết cả mình lẫn Kerner... Không, hoàn toàn không phải vậy. Đầu óc tôi thì nghĩ rằng hoàn toàn tôi phải tức tối, phải la hét, phẫn nộ, song cùng lúc đó, tôi lại thật sững sốt vì sự bình thản lạnh như băng trong người. Có lẽ tôi phẫn nộ, nhưng lại nhìn mình và xung quanh một cách bàng quan. Trong tâm trí tôi đã xảy ra những chuyển biến. Tôi chỉ cầu may và nín lặng. Liệu tôi có thể cảm phần như trước kia đã từng cảm phần, khi mà bây giờ trái tim tôi đập trong lồng kính, còn trái tim mới là một cái máy?

Laurence kinh hãi nhìn cái đầu.

- Rồi sau đó... Ông tiếp tục làm việc với hân. Giả như không có hân, ông có thể trị được bệnh suyễn và bây giờ ông là một người khỏe mạnh... Hân là một tên trộm cắp, tên sát nhân, vậy mà ông vẫn giúp hân leo lên đỉnh cao danh vọng. Ông làm việc cho hân. Hân như một tên ăn bám sống vào hoạt động trí óc của ông, hân biến đầu ông thành một cái bình ắc quy của tư duy sáng tạo và nhờ đó có tiền bạc và vinh quang. Còn ông! Hân cho ông được cái gì? Cuộc sống của ông như thế nào? Ông mất tất cả. Ông là một khúc gỗ khốn khó, mà thật đau đớn cho ông vì trong đó vẫn còn những ước muốn. Kerner đã đánh cắp cả thế giới của ông. Và phải chăng ông chấp nhận làm việc cho hân một cách ngoan ngoãn cam chịu?

Cái đầu mỉm cười một nụ cười buồn bã:

- Một cái đầu nổi loạn? Không có kết quả gì cả. Tôi biết làm gì được? Vì tôi bị tước mất cả đến khả năng cuối cùng của con người là tự sát.

- Nhưng ông có thể cự tuyệt làm việc cho hân!

- Nếu có muốn thì tôi sẽ làm như thế. Những sự nổi loạn do không phải do Kerner sử dụng bộ máy tư duy của tôi. Rút cuộc thì nêu tác giả có ý nghĩa gì? Quan trọng là tư tưởng đi vào thế giới và làm được công việc của nó. Tôi nổi loạn bởi vì tôi vất vả để quên với sự tồn tại của mình. Tôi thà chết còn hơn là phải sống như thế này. Tôi sẽ kể cho cô nghe mọi chuyện xảy ra trong thời gian đó. Một lần, tôi có một mình trong phòng thí nghiệm Bổng từ cửa sổ bay vào một con bọ hung đen thui. Bằng cách nào đó nó có thể xuất hiện ở trung tâm thành phố này được? Tôi cũng không rõ, có thể là do một chiếc xe nào đó từ ngoại ô đi vào và mang nó theo. Còn bọ hung quay tròn trên đầu tôi và đậu trên tấm kính của cái bàn nhỏ này, ngay cạnh tôi. Tôi liếc mắt theo dõi con bọ hung ghé tởm đó, nhưng không thể nào đuổi nó đi được. Chân nó bò trên mặt kính và chậm chậm nhích tới tôi, các khớp chân kêu sột soạt. Bao giờ tôi cũng kinh tởm và thù ghét những con bọ như thế. Thế mà tôi lại bắt lực trước nó. Đầu tôi với nó chỉ là cái câu thuận tiện để cho nó bay lên. Sau đó nó đã bám được vào râu tôi và tiếp tục bò ngược lên nữa. Thế là nó bò qua đôi môi mím chặt, qua cánh mũi bên trái, qua con mắt trái nhắm lại, cho tới khi lên tới trán, sau đó lại rơi xuống mắt kính, rồi rơi

xuống sàn nhà. Câu chuyện thật vớ vẩn. Thế mà nó đã gây cho tôi một ấn tượng mãnh liệt. Khi Kerner tới, tôi đã dứt khoát cự tuyệt không tiến hành cuộc nghiên cứu khoa học với ông ta nữa. Tôi biết ông ta không dám đưa cái đầu tôi ra một cách công khai, mà chỉ giữ lại ở trong nhà để làm vật tang chứng chống lại ông ta, nhưng cũng chẳng có ích gì. Và ông ta cũng sẽ giết tôi. Lúc đó, tôi suy nghĩ như thế. Thế là giữa tôi và ông ấy bắt đầu có sự va chạm. Ông ta đã dùng tôi những biện pháp khá tàn bạo. Một đêm đó, ông ta đến chỗ tôi với một cái máy phát điện, áp các điện cực vào hai thái dương tôi, những chưa cho điện chạy vội. Ông ta đứng khoanh tay trước ngực và nói giọng rất ngọt ngào và mềm mỏng: “Bạn đồng nghiệp thân mến, ở đây chỉ có hai chúng ta, bên trong những bức tường bằng đá đây. Nhưng nếu tường có mỏng hơn thì cũng chẳng làm thay đổi được gì, bởi vì ông không thể nói được. Ông hoàn toàn thời kỳ về quyền của tôi. Tôi có thể bắt ông chịu những cực hình khủng khiếp nhất mà vẫn không bị trừng phạt. Nhưng để làm gì? Hai chúng ta đều là nhà khoa học và có thể hiểu nhau. Tôi biết ông sống chẳng dễ chịu gì những lỗi không phải tại tôi. Ông là người mà tôi rất cần, nhưng tôi không tài nào giải thoát cho ông khỏi cuộc sống cực nhọc này, còn bản thân ông cũng không thể chạy trốn được, kể cả đến khi chết. Vậy thì chúng ta nên chấm dứt tình hình này một cách hoà bình chẳng tốt hơn sao? Ông sẽ tiếp tục những nghiên cứu khoa học của ” chúng ta“. Tôi nhượng mảy lên để từ chối, đôi môi thì trào lộng lẽ ”Không!”.

“Ông làm tôi rất buồn. Ông có muốn hút thuốc không? Tôi biết ông không thoả mãn lắm, bởi vì qua đó ông không còn phổi mà qua đó chất nicotin ngấm vào máu, nhưng dù sao cũng là những cảm giác quen thuộc”. Ông ta rút hai điếu thuốc lá, tự mình hút một điếu, còn điếu kia đặt vào miệng tôi. Tôi đã phun điếu thuốc ra với vẻ kinh ngạc! “Thôi được, ông ta vẫn nói cái giọng lễ phép và điềm đạm, ông buộc tôi phải dùng đến những biện pháp mạnh.” Và ông ta mở điện. Hình như có một mũi khoan nóng bỏng xuyên qua óc tôi. “Ông thấy trong người thế nào - Ông ta làm ra vẻ ân cần hỏi tôi. - Đau đầu hả? Có lẽ ông muốn chữa cho khỏi đau chứ? Chỉ cần ông...” - “Không!” - Môi tôi trả lời. “Rất tiếc. Phải tăng cường độ dòng điện lên một chút. Ông làm tôi rất buồn”. Và ông ta cho dòng điện chạy mạnh đến nỗi đầu tôi như bốc cháy. Đau không chịu được, tôi nghiêng rặng treò treò, còn tri giác thì mù tịt. Tôi muốn cho nó mất hẳn đi, những tiếc thay, lại không mất được! Tôi chỉ còn biết nhắm mắt và mím môi lại. Kerner hút thuốc, phả khói vào mặt tôi, và tiếp tục đốt cháy đầu tôi. Ông ta không thuyết phục tôi nữa. Khi tôi mở mắt ra thì thấy ông ta điên lên vì sự cứng cổ của tôi. “Đồ quỷ tha ma bắt” Nếu như bộ óc ông không cần thiết cho tôi thì tôi sẽ nấu chín nó và cho chó ăn ngày ngày hôm nay rồi. Đồ cứng cổ!” Và ông ta chẳng khách sáo gì hết, giật ra khỏi đầu tôi những sợi dây rồi bỏ đi. Nhưng nỗi mừng của tôi còn quá sớm. Ông ta quay lại và lấy ngay cái đầu bỏ vào những dung dịch để nuôi sống, cùng những chất kích thích khiến cho tôi bị những cơn đau dữ dội nhất hành hạ. Khi tôi bắt giác nhắm mắt lại ông ta liền hỏi: “Này ông bạn, ông quyết định thế nào rồi?”. Tôi không lay chuyển. Ông ta đi ra, càng tức điên hơn nữa. Tôi vui mừng vì đã thành công. Mấy ngày sau đó, không thấy Kerner xuất hiện trong phòng thí nghiệm, còn tôi thì chờ đợi từng ngày cái chết giải thoát. Sang ngày thứ năm, ông ta đến, miệng huýt sáo một bài hát vui, như chẳng có chuyện gì xảy ra. Không nhìn đến tôi, ông ta bắt đầu làm việc tiếp. Tôi quan sát ông ta trong hai hoặc ba ngày mà không tham gia vào công việc. Những công việc khiến cho tôi không thể nào mà không quan tâm. Và thấy ông ta phạm một số sai lầm trong lúc thí nghiệm, mà chúng có thể huỷ hoại kết quả của chúng tôi, tôi không im được nữa và ra hiệu cho ông ta. “Lẽ ra phải như thế từ lâu rồi!” - Ông ta thốt lên một nụ cười thoả mãn và bơm không khí vào họng tôi. Tôi nói cho ông ta những sai sót và từ hôm đó tôi tiếp tục chỉ đạo công trình. Ông ta đã khôn hơn tôi.

3. Những Nạn Nhân Mới Trong Phòng Thí Nghiệm

Từ ngày Laurence biết được điều bí mật của cái đầu, cô rất căm ghét Kerner- Và căm ghét đó ngày một lớn thêm- Cô mơ thấy Kerner trong những giấc mơ hãi hùng- Cô bị bệnh bởi vì lòng căm ghét đó- Mỗi khi gặp Kerner, cô cố dần lòng để khỏi phật hết vào mặt hắn: “quân giết người!” - Cô đối xử với hắn một cách căng thẳng và lạnh nhạt - Kerner là tên tội phạm quái đản - Marie kêu lên khi chỉ còn mình cô với cái đầu. Tôi sẽ tố cáo tội ác của hắn, tôi sẽ không yên nếu chưa phát hiện được việc làm xấu xa của hắn.

- Cô hãy bình tĩnh lại - Dowel khuyên - Tôi đã nói với cô là tôi không có ý định trả thù. Song nếu tình cảm đạo đức của cô công phần và khao khát trừng phạt, tôi sẽ không can thiệp vào, miễn là cô đừng có vội vàng. Tôi khuyên cô nên chờ đến lúc các cuộc thí nghiệm của chúng tôi hoàn thành. Bởi vì nếu không có tôi, ông ta sẽ không thể hoàn thành công trình Và ngược lại, tôi sẽ không sáng tạo được thêm gì nữa, nhưng phải

hoàn tất các công trình đã bắt đầu.

Bỗng có tiếng động. Laurence nhanh tay đóng vò lại và ngồi xuống với cuốn sách trong tay. Đầu giáo sư Dowel sụp xuống như người đang ngủ mơ.

Giáo sư Kerner bước vào, ông ta nghi ngờ nhìn Laurence:

- Có chuyện gì thế? Sao cô lại có vẻ bối rối? Mọi chuyện ổn cả chứ?
- Không - không có gì cả - mọi việc vẫn ổn - chỉ chuyện gia đình thôi.
- Tôi biết đây quả là một công việc nặng nề, nhưng tôi hài lòng về cô. Tôi sẵn sàng tăng lương cho cô gấp đôi.
- Tôi không cần, xin cảm ơn.
- Ai mà lại không cần tiền? Cô cũng có gia đình mà?

Laurence im lặng không đáp.

- Thế này nhé! Cần phải chuẩn bị một số công việc. Chúng ta sẽ tạm thời đặt đầu giáo sư Dowel vào căn phòng ở sau phòng thí nghiệm. Ngày mai, họ sẽ chở đến đây hai cái xác mới, và bây giờ chúng ta sẽ tiến hành một cặp đầu biết nói thành thạo và sẽ đem trưng bày trong giới khoa học. Đã đến lúc công bố phát minh của chúng ta.

Và Kerner lại nhìn Laurence như muốn dò hỏi. Laurence không muốn để lộ sự căm ghét của mình nên cô đã tự bắt mình phải thờ ơ và vội vàng hỏi:

- Xác của ai sẽ chở đến đây?
- Tôi không biết, và cũng không ai biết, bởi vì, lúc này nó chưa phải là một cái xác mà là những con người sống và khỏe mạnh. Nhưng cái chết đang đợi họ vào ngày mai. Chỉ khoảng một giờ sau đó họ sẽ ở trên bàn mổ này. Tôi sẽ lo chuyện đó.

Laurence đã quen chờ đợi ở giáo sư Kerner mọi chuyện, vẫn phải nhìn hẩn một cách đáng kinh sợ đến mức hẩn thoáng luống cuống một giây nhưng bỗng bật cười.

- Tôi đã đặt mua hai cái xác còn tươi ở nhà xác. Mỗi ngày thành phố đều có người chết, một số chết vì tai nạn giao thông, chưa kể những trường hợp không may ở các nhà máy, xưởng thợ, công trình... Những người chết này là những con người yêu đời, tràn đầy sức lực và khỏe mạnh, hôm nay sẽ bình yên đi vào giấc ngủ mà không biết cái gì sẽ chờ đợi họ vào ngày mai. Sáng mai, họ sẽ dậy và vừa vui vẻ hát khe khẽ vừa mặc quần áo để đi đến nơi làm việc, nhưng thực tế là đến gặp cái chết không tránh khỏi của họ. Cũng trong thời gian đó, tại đầu kia thành phố, tên đao phủ tình cờ của họ cũng vừa mặc quần áo, vừa hát một cách vô tâm như thế, đó là người lái xe hơi hoặc xe điện. Sau đó, nạn nhân đi ra khỏi nhà tên đao phủ cũng đi ra từ đầu kia thành phố, từ nhà hay bãi đậu xe của hẩn. Vượt qua dòng người và xe trên đường, họ kiên trì tiến gần đến nhau mà không biết nhau, tiến đến chính cái giao điểm bất hạnh của các con đường họ đi. Hàng nghìn điều ngẫu nhiên phải đưa họ đến cái giao điểm định mệnh này. Tuy thế mọi cái xác sẽ được thực hiện chắc chắn với bộ máy của đồng hồ chuyển dịch trên một mặt phẳng, hai chiếc kim chạy với tốc độ khác nhau.

Chưa bao giờ giáo sư Kerner lại nói chuyện nhiều với Laurence như thế. Vì sao ông ta lại có sự hào phóng bất ngờ này? “Tôi sẽ tặng thù lao gấp đôi cho cô...”

- Hẩn muốn lấy lòng hay mua chuộc mình” - Laurence nghĩ. Có vẻ hẩn nghi ngờ mình đã biết được nhiều chuyện. Nhưng hẩn sẽ không mua nổi mình!”.

Sáng hôm sau, trên bàn mổ ở phòng thí nghiệm của giáo sư Kerner quả thực có hai cái xác mới. Cái xác đàn ông là một công nhân độ ba mươi tuổi, chết vì tai nạn giao thông. Thân thể của anh ta bị dập nát. Nổi kinh hoàng còn đọng lại trên đôi môi hé mở.

Giáo sư Kerner, Laurence và John mặc áo choàng trắng làm việc với hai cái xác.

- Còn có mấy cái xác nữa. - Giáo sư Kerner nó. - Một công nhân ngã từ giàn giáo xuống nhưng tôi đã loại ra, bởi vì não của anh ta bị chấn thương. Tôi cũng loại bỏ những kẻ tự sát bằng thuốc độc. Anh chàng này thì thích hợp, cả cô gái này nữa, một mỹ nhân ban đêm.

Ông ta hất hàm chỉ về xác người đàn bà có bộ mặt đẹp, nhưng tàn tạ. Trên gương mặt còn giữ lại những dấu vết trang điểm của phấn son. Nét mặt bình thản chỉ có đôi lông mày hơi nhướng lên và cái miệng hé mở là biểu hiện một sự ngạc nhiên của trẻ thơ. Cô là ca sĩ của một tiệm nhảy. Bị giết bởi một viên đạn lạc trong vụ bắn lộn của hai tên lưu manh say rượu.

Giáo sư Kerner thao tác nhanh chóng và vững tay. Hai cái đầu được cắt rời khỏi thân và xác thì được mang đi. Vài phút sau, hai cái đầu được đặt lên những cái bàn nhỏ và cao. Những cái ống được cắm vào cổ họng, các tĩnh mạch và động mạch cổ. Giáo sư Kerner đang trong tình trạng hưng phấn, dễ chịu. Thời điểm đại thắng của ông ta sắp đến gần. Ông ta không chút ngờ vực vào thắng lợi.

Các nhà khoa học được mời dự buổi trưng bày và báo cáo sắp tới của giáo sư Kerner. Do một bàn tay khôn khéo điều khiển, báo chí đã đăng những bài sơ bộ và hình ảnh, trong đó tán dương thiên tài khoa học của giáo sư Kerner. Kerner vui vẻ huýt sáo và rửa tay, đốt một điếu thuốc rồi tự mãn nhìn những cái đầu trước mặt.

- Chà! Cuộc gặp gỡ này khá thành công. Chỉ việc mở vòi và người chết sống lại. Bằng cách mở hai ba cái vòi ra. Trong bình trụ kia là không khí ép, chứ không phải là thuốc độc.

Đối với Laurence, cái đó từ lâu đã không phải là một tin mới lạ. Nhưng cô không tỏ vẻ gì, với một sự tinh ranh gần như vô thức.

Kerner cau có, bỗng làm mặt nghiêm. Ông đến bên Laurence, nói bằng từng tiếng:

- Nhưng tôi yêu cầu cô không được mở vòi khí cho Dowel, vì dây thanh quản của ông ta đã bị hư.

Laurence mở các vòi. Cái đầu anh công nhân cho thấy những dấu hiệu đầu tiên của sự sống. Mí mắt rung nhẹ. Con người trở nên trong suốt. Bỗng nhiên, mắt của cái đầu đổi hướng nhìn, quay sang cửa sổ. Tri giác hồi phục một cách chậm chạp.

- Sống rồi ! - Kerner vui vẻ reo lên.

Laurence mở vòi to hơn. Không khí bắt đầu rít lên trong họng.

- Sao thế này? Tôi đang ở đâu? - Cái đầu mơ hồ phát ra tiếng.

- Ở bệnh viện, anh bạn ạ - Kerner nói.

- Bệnh viện à? - Cái đầu liếc mắt nhìn, rồi hạ mắt xuống và thấy thấy khoảng không trống trải bên dưới.

- Thế chân của tôi đâu? Tay tôi đâu? Thân người của tôi đâu?

- Không còn nữa, anh bạn ơi. Thân người anh đã bị đập nát hết. Chỉ có cái đầu là còn nguyên, nên phải cắt bỏ phần thân.

- Cắt thế nào? Không, tôi không đồng ý. Mổ xẻ kiểu gì vậy? Như thế này tôi còn làm được việc gì nữa? Ngay cả một miếng bánh mì cũng không kiếm nổi.

Tôi cần có cánh tay, bởi vì nếu không có tay chân thì không ai muốn tôi làm việc cả. Không, tôi không đồng ý. - Anh ta nhắc lại.

Cách phát âm, khuôn mặt rộng bè, chấy nắng, lấm tẩm tàn nhang, tóc dài, cái nhìn chất phác của anh ta, tất cả biểu hiện anh là người sống ở nông thôn. Cảnh túng thiếu đã rút anh ta ra khỏi đồng ruộng, và thành phố đã nghiền nát thân hình khỏe mạnh của anh ta.

- Tất nhiên là sẽ có tiền trợ cấp nào đó? Còn hán ta ở đâu? - Anh ta đột ngột nhớ lại

- Ai?

- Cái thằng đụng vào tôi.

- Cứ yên tâm. Nó có phần nó. Nếu anh muốn biết, bảng số của chiếc xe tải đó là 4711. Tên anh là gì? - Giáo sư Kerner hỏi.

- Tôi à? Tên là Thomas, Thomas Bush.

- Thế này, Thomas. Anh sẽ không cần cái gì hết và không phải chịu đói, rét, khát. Không ai bỏ anh ra đường đâu, đừng lo.

- Sao, ông sẽ nuôi tôi à, hay ông sẽ trưng bày ở hội chợ để kiếm tiền.

- Có thể là trưng bày nhưng không phải ở hội chợ, mà là trưng bày với các nhà bác học. Nào bây giờ nghỉ đi. Và nhìn sang cái đầu của người phụ nữ, Kerner lo ngại nhận xét:

- Nàng Salomei này bắt mình phải chờ đợi khá lâu rồi đấy!

- Đây là cái gì vậy, cũng là đầu không có mình à? - Cái đầu Thomas hỏi.

- Anh thấy đó, để cho anh khỏi phải buồn chán, chúng tôi đã chịu khó mời một cô gái về làm bạn với anh. Cô Laurence, đóng vai không khí của anh ta lại để anh ta khỏi phàn nàn làm gây trở ngại.

Kerner rút cái cặp nhiệt độ ở lỗ mũi cái đầu người phụ nữ ra.

- Nhiệt độ cao hơn ở xác, nhưng vẫn còn thấp. Sự hồi sinh tiến triển chậm.

Thời gian mau qua. Cái đầu phụ nữ kia không sống lại, Kerner bắt đầu lo lắng. Ông ta đi đi lại lại trong phòng thí nghiệm, nhìn đồng hồ, và mỗi bước chân ông ta đi trên nền sàn đá vang vọng lại trong căn phòng lớn.

Cái đầu Thomas nhìn theo ông ta và lặng lẽ mấp máy môi. Cuối cùng, Kerner đến bên cái đầu người phụ nữ và chăm chú xem xét những ống nhỏ bằng thủy tinh được lắp ở đâu ống cao su nhét vào các động mạch cổ.

- Nguyên nhân là ở đây. Cái ống này quá lỏng, vì thế lưu thông mới chậm. - Kerner thay thế cái ống to hơn, vài phút sau, cái đầu đã sống lại.

Cái đầu Briquet, - tên của người phụ nữ, - phản ứng còn dữ dội hơn trong khi hồi sinh. Lúc nó hoàn toàn tỉnh lại và bắt đầu nói được thì nó la lên bằng một giọng khàn khàn, cần khẩn nên giết nó đi. Chứ đừng để nó sống như quái vật thể này.

- Ôi! Thân hình tội nghiệp của tôi. Các người đã làm gì tôi như thế này? Hãy cứu tôi hay giết tôi đi. Tôi không thể sống mà thiếu thân mình được! Cho tôi nhìn nó thôi mà... không, không, không nên. Nó không có đầu! Khủng khiếp chưa!

Khi cái đầu bình tĩnh lại, nó nói:

- Các người bảo là sẽ hồi sinh cho tôi. Tuy óc tưởng tượng của tôi nghèo nàn, nhưng tôi vẫn biết đầu không thể sống mà không có thân người. Đó là cái gì?

- Đó là thành tựu khoa học.

- Nếu như khoa học của các người làm được những điều kỳ diệu như thế này, thì nó cũng phải làm được điều khác. Hãy nói cho tôi một cái thân hình khác. Nhưng phải cho tôi nhìn thấy trước. Phải chọn cho tôi một thân hình đẹp. Còn thể này thì tôi không thể...

Rồi nhìn sang Laurence chị ta yêu cầu:

- Làm ơn cho tôi mượn cái gương soi.

Briquet soi gương, tự tìm hiểu mình khá lâu, rồi nghiêm trang.

- Khủng khiếp thật! Có thể đề nghị chị chải tóc cho tôi được không? Không còn thể tự mình chải đâu được.

- Cô Laurence này, cô có thêm việc đấy. - Kerner cười mỉa mai. - Và tiền lương của cô sẽ được tăng. Tôi phải đi đây.

Giáo sư Kerner xem đồng hồ và đi lại gần Laurence thì thào:

- Khi có mặt họ, - ông ta đưa mắt chỉ vào hai cái đầu, - Không được nói về cái đầu của giáo sư Dowel!

Kerner đi khỏi phòng thí nghiệm, Laurence liền sang thăm đầu giáo sư Dowel.

Đôi mắt của Dowel nhìn cô với một nụ cười buồn trên đôi môi.

- Tội nghiệp ông, tội nghiệp! - Laurence thì thầm. - Nhưng ông sắp được trả thù rồi!

Cái đầu ra hiệu, Laurence liền mở vò không khí.

- Tốt hơn hết là cô kể cho tôi nghe thí nghiệm đã tiến hành ra sao? - Cái đầu bắt đầu phát ra tiếng nói và mỉm cười.

* * *

Đầu của Thomas và của Briquet không dễ gì làm quen ngay được với sự tồn tại mới của chúng như đầu của Dowel. Bộ não của Dowel thì tiếp tục được ngay những công trình khoa học mà ông đã từng hứng thú nghiên cứu trước đó. Còn đối với Thomas và Briquet họ là những con người bình thường, nên cảm thấy sống mà không có thân thể thì cũng chẳng có ý nghĩa gì.

- Đây mà là cuộc sống sao? - Thomas than.

Tâm trạng nặng nề của “những tù binh của khoa học”, Kerner gọi đùa họ như thế khiến ông ta rất lo lắng. Bởi vì những cái đầu này có thể suy tàn đi trước ngày ông đem ra trưng bày. Do vậy mà giáo sư Kerner đã cố gắng tìm đủ mọi cách để cho họ giải trí. Ông vội đi tìm một máy chiếu phim, và Laurence cùng John tổ chức những buổi chiếu phim vào buổi tối. Màn ảnh là bức tường trắng của phòng thí nghiệm.

Cái đầu của Thomas rất thích xem những phim hài hước với sự tham gia của Charlie Chaplin và Monty Bencoss. Xem những trò biểu diễn nghệ thuật của họ, mà tạm thời Thomas quên được cuộc sống tàn tật của mình. Thậm chí từ cổ họng anh ta còn bật ra một cái gì giống như tiếng cười, còn mắt thì rung rung.

Trên bức tường trắng của căn phòng hiện lên hình ảnh một trang trại. Cô bé đang cho gà ăn. Con gà mái có màu rận rợn thét dài lũ con của nó ăn. Trong một chuồng bò có người đang vắt sữa, chị ta lấy khuỷu tay đẩy con bò con đang bú vú mẹ. Con chó xù lông chạy ngang qua, đuôi ve vẩy mừng rỡ, và theo nó là người chủ trang trại đang dắt ngựa.

Không rõ bằng cách nào, Thomas rên lên bằng một giọng cao rồi mất đi, rồi đột ngột kêu lên:

- Không nên! Không nên!

John đang cúi húi bên chiếc máy chiếu phim không hiểu chuyện gì xảy ra.

- Dừng buổi chiếu phim lại! - Laurence kêu lên và vội vã bật đèn lên. Hình ảnh hơi mờ nhạt đi còn lướt nhanh qua một lúc nữa và cuối cùng mất hẳn.

Laurence nhìn sang Thomas. Tròng mắt của anh ta long lanh nước mắt. Khuôn mặt nhẵn lại như đứa trẻ hồn giận, miệng méo xệch:

- Giống như ở quê tôi. - Anh ta vừa sụt sịt nói. Mọi cái bây giờ mất hết.

Laurence lại bận rộn bên cái máy. Đèn tắt và trên mảnh tường trắng, những cái bóng bắt đầu lướt qua. Harold Loid thoát cái biển khỏi bốn cảnh sát săn đuổi. Nhưng tâm trạng của Thomas đã suy sụp. Bây giờ nhìn hình ảnh của những người đang chuyển động, càng gợi sân thêm nỗi nhớ tiếc của anh.

- Chà, chạy nhanh như điện. - Đầu Thomas lẩm bẩm. - Ta mà ngồi thế này, chắc là không nhảy lên.

Laurence một lần nữa lại thay đổi chương trình chiếu phim. Hình ảnh cuộc vũ hội của giới thượng lưu hoàn toàn làm cho Briquet buồn phiền. Những phụ nữ xinh đẹp trong bộ trang phục của họ như trên tức cò.

- Không, tôi không muốn xem những người khác sống thế nào. - Cô nói.

Thế là trò điện ảnh được dẹp đi. Thay vào đó là tiếng nhạc được mở lên khiến cả hai đều xao xuyến, bởi các điệu múa và các điệu nhảy.

- Trời ơi, tôi đã nhảy điệu này như thế nào! - Một hôm, Briquet kêu lên, mặt đầm đìa nước mắt.

Briquet ông ẹo, cứ mỗi phút cô lại đòi soi gương, chế ra những kiểu tóc mới, yêu cầu vẽ mắt bằng bút chì, đánh phấn thoa son. Briquet bực mình vì sự vụng về không biết trang điểm của Laurence.

- Chẳng lẽ chị không thấy rằng, - đầu Briquet bực tức nói, - mắt phải đã tô đậm hơn mắt trái? Cầm cái gương cao lên.

Briquet đòi phải đem đến những cuốn tạp chí thời trang, các loại vải mới nhất và bắt bọc vải cái bàn nhỏ trên đó đặt đầu cô ta. Cô ta đã bắt đầu có những ý nghĩ kỳ quặc, khi đột ngột tuyên bố là cô không thể ngủ chung phòng với đàn ông.

- Hãy ngăn chúng tôi ra vào ban đêm bằng cái bình phong hay ít ra bằng quyển sách cũ cũng được. Bởi vì tôi không thể ngủ chung phòng với đàn ông.

Laurence đã làm bình phong bằng một cuốn sách to mở rộng, cô đặt nó trên tấm kính cạnh đầu Briquet. Thomas cũng tỏ vẻ đòi hỏi cái gì. Một hôm, anh ta đòi uống rượu vang. Thế là giáo sư Kerner đành phải đáp ứng nhu cầu cho anh ta, bằng cách pha những liều nhỏ chất men vào các dung dịch đã nuôi sống Thomas.

Đôi khi Thomas và Briquet còn song ca. Nhưng những dây thanh quản bị suy nhược nên không thể nào đáp ứng được- Vì vậy nó trở thành một bản hợp ca khủng khiếp.

- Cái giọng tội nghiệp của tôi! Giá mà trước kia các người nghe được tôi hát như thế nào ! - Briquet nói, và cặp mày nhướng lên một cách đau khổ.

Buổi tối, họ thường rơi vào cảnh trầm tư, suy nghĩ đến sự tồn tại bất bình thường về cái sống và cái chết. Briquet thì tin vào sự bất tử. Còn Thomas là con người duy vật.

- Tất nhiên chúng ta là bất tử - Đầu Briquet nói - Nếu là linh hồn chết theo cơ thể thì nó sẽ không trở về cái đầu được.

- Linh hồn của cô nằm ở đâu vậy, trong đầu hay trong thân người? Thomas hỏi.

- Tất nhiên, trong thân người cũng có, đầu đầu cũng có - Briquet ngập ngừng trả lời và cô nghĩ rằng có sự xiên xỏ trong câu hỏi.

- Như thế tức là cái linh hồn không đầu của thân thể cô bây giờ đang đi đi lại lại trên cõi đời này?

- Bản thân anh cũng không có đầu - Briquet bực tức.

- Tôi có chứ! Nhưng tôi chỉ có mỗi mình nó - Thomas không chịu thôi - Vậy chứ linh hồn của cái đầu cô không ở lại trên cõi đời này sao? Nó theo cái ống cao su này quay về dưới đất rồi sao? Không. - anh ta nói nghiêm túc. - Chúng mình như một cái máy. Xả hơi vào rồi lại hoạt động. Còn bị vỡ tan tành thì không có thứ hơi nào cứu nổi.

Mỗi người lại chìm đắm trong những suy nghĩ riêng tư.

Những lý lẽ của Thomas không thuyết phục được Briquet. Bất chấp cho lối sống buông thả, cô ta vẫn là một tín đồ Cơ đốc giáo thật sự. Với một cuộc đời khá gian truân bão táp, cô ta không có thì giờ nghĩ đến sự tồn tại dưới âm phủ, cũng như việc đi nhà thờ. Song chất tôn giáo đã bắt rễ vào tuổi thơ vẫn bám chắc lấy cô ta. Và bây giờ, hình như đã tới cơ hội thích hợp nhất để cho những hạt giống ấy nảy mầm. Cuộc sống hiện nay của cô ta thật là khủng khiếp, nhưng cái chết lần thứ hai hai khiến cô ta kinh hãi hơn. Đêm đêm, những cơn ác mộng về cuộc đời dưới âm cung luôn hành hạ cô ta. Cô ta cảm thấy ngọn lửa địa ngục. Cô ta nhìn thấy cái thân hình tội lỗi của mình bốc cháy trong cái vạc lớn.

Briquet tỉnh giấc trong nỗi kinh sợ, cô ta run lập cập đến thở hổn hển. Cô định cố kêu lên để đánh thức. John đã chán ngấy những tiếng kêu gọi đó nên đã ngủ ngon lành, dù chỉ vài giờ đồng hồ và bất chấp những yêu cầu của giáo sư Kerner, đôi lúc John cũng khóa những cái vòi không khí của hai cái đầu.

Briquet mở miệng như cá mắc cạn và cố kêu lên, nhưng tiếng kêu đó không to hơn tiếng ngáp của một con chó sắp chết. Vậy mà trong căn phòng vẫn luôn có những bóng đen vật vờ qua lại, ngọn lửa của địa ngục chiếu sáng trước mắt chúng. Chúng tiến đến gần cô ta, vươn những cái chân có móng nhọn đáng sợ.

Briquet nhắm mắt lại, nhưng chẳng ăn thua gì, cô ta tiếp tục nhìn thấy chúng. Và thật lạ lùng là cô ta cảm thấy như trái tim vẫn đang chết dần vì lạnh run lên và khiếp sợ.

- Ôi thượng đế, lẽ nào người không tha tội cho kẻ nô lệ của người, bởi vì người có quyền lực vô biên - Mọi cô ta khê mấp máy - Con đã phạm nhiều tội lỗi nhưng có phải là lỗi ở con? Vì người cũng biết mọi chuyện xảy ra như thế nào. Con không nhớ mặt mẹ con, chẳng có ai dạy bảo con những điều tốt. Con đói. Biết bao lần con đã cầu xin người đến giúp con - Cô ta tiếp tục bài cầu nguyện câm lặng của mình một cách sơ sệt - Con muốn nói rằng con không có lỗi đến thế. Và vì lòng từ bi mà có lẽ Người sẽ gởi cho con đến chốn luyện ngục. Miễn sao không xuống âm phủ! Con sẽ chết vì khiếp sợ. con mới ngốc nghếch làm sao. Ở đây có ai chết đâu! - Và cô ta lại bắt đầu nói những lời cầu nguyện ngây thơ của mình.

Cả Thomas cũng không ngủ. Chỉ mới mấy tháng trước. anh ta đã rời làng quê ra đi để lại ở đó mọi thứ thân thương. chỉ đem theo khi lên đường một cái túi nhỏ trong đó có một ít bánh mì và ước mơ dành dụm ở thành phố được ít tiền để mua một mảnh đất. Lúc đó, anh ta sẽ cưới cô Marie xinh đẹp, má hồng. Đến khi đó thì cha của Marie sẽ không ngăn cản việc hai người lấy nhau

Và thế là sụp đổ tất cả. Trên bức tường trắng của cái nhà tù không chờ đợi này, anh ta nhìn thấy một trang trại có người phụ nữ vui vẻ, giống Marie đang vắt sữa bò. Nhưng thay vào chỗ Thomas, là một người đàn ông lạ hoắc đang dắt một con ngựa, cạnh bên là con gà mái bận rộn với lũ gà con. Còn Thomas, thì bị giết, bị tiêu diệt. Những cánh tay lực lưỡng, thân thể khỏe mạnh của anh ta đâu rồi? Trong cơn thất vọng đó, Thomas nghiêng rặng lại. Rồi khóc, và nước mắt từ từ nhỏ xuống tấm kính.

- Cái gì thế này? - Laurence ngạc nhiên hỏi lúc dọn dẹp buổi sáng- Nước này ở đâu?

Mặc dù vòi không khí đã được mở ra từ trước. Thomas vẫn không hề trả lời. Anh ta nhìn Laurence với vẻ cau có và thiếu thân thiện, nhưng khi cô đến bên cái đầu Briquet thì Thomas rút lên sau lưng cô:

- Quân giết người! - Anh ta đã quên mất người lái xe đã đè chết anh ta. Nhưng môi Thomas đã mím chặt, và mắt nhìn cô với vẻ oán giận không cần giấu diếm.

Laurence ngạc nhiên, cô muốn hỏi John về nguyên nhân của nỗi u buồn đó, song Briquet đã thu hút sự chú ý của cô

- Làm ơn gỡ mũi giùm tôi. Ở cánh bên phải ấy- Sự bất lực này thật khủng khiếp. Ở đó không có mụn nhọt gì chứ? Nhưng sao ngứa vậy? Làm ơn cho tôi mượn cái gương.

Laurence đem gương đến cho Briquet.

- Quay sang phải, tôi không nhìn thấy. Như thế được rồi. Có một nốt đỏ. Có lẽ nên bôi kem lạnh chẳng?

Laurence kiên nhẫn bôi kem.

- Thế được rồi. Bây giờ cho tôi ít phấn. Cảm ơn Laurence, tôi muốn xin một việc.

- Cô cứ nói!

- Xin chị cho tôi biết, nếu một người đầy tội lỗi mà xưng tội và xám hối về mọi tội lỗi của mình, thì người đó có thể được giải tội và lên thiên đường không?

- Tất nhiên là được! - Laurence đáp.

- Tôi rất sợ những hình phạt ở địa ngục - Briquet thú nhận - Xin chị mời cha xứ đến cho tôi. Tôi muốn chết như một người theo đạo Cơ đốc.

Và đầu của Briquet với vẻ một người tử vì đạo sắp qua đời và trợn ngược mắt lên. Sau đó sụp xuống và reo lên:

- Cái áo của chị may kiểu mới đẹp thật! Đây là mới nhất à? Đã lâu rồi, chị không cho tôi xem tập chí thời trang.

Đầu óc Briquet bỗng quay về với nỗi đam mê trần tục:

- Vạt dưới hơi ngắn. Những đôi chân đẹp rất hợp khi mặc những cái váy ngắn. Còn cái chân tội nghiệp của tôi! Mỗi khi tôi nhảy múa, những cái chân ấy đã làm bọn đàn ông phát điên lên.

Giáo sư Kerner đi vào phòng

- Công việc thế nào? - Ông ta vui vẻ hỏi.

- Giáo sư, xin ông hãy nghe đây - Briquet nói với ông ta - Tôi không thể như thế này. Ông phải nói vào cho tôi thân người của ai đó - Tôi van xin ông. Tôi tin là nếu ông bằng lòng thì nhất định ông sẽ làm được điều đó.

- Cô ta nói đúng, tại sao lại không? Giáo sư Kerner suy nghĩ. Mặc dù ông muốn dành cho mình toàn bộ vinh dự của việc hồi sinh, những đầu người cắt rời khỏi thân, song trong thâm tâm ông vẫn hiểu rõ rằng thí nghiệm thành công này hoàn toàn do công lao của Dowel. Nhưng tại sao lại không đi xa hơn Dowel. Từ hai người chết ghép lại thành một người sống, chuyện đó quả là ly kỳ! Và toàn bộ vinh dự, khi thí nghiệm này thành công, có quyền chỉ thuộc về mình Kerner. Nhưng dù gì đi nữa vẫn có thể sử dụng những lời khuyên bảo của Dowel.

- Thế chị vẫn thích nhảy múa nữa à? Kerner mỉm cười và hỏi.

- Tôi có muốn không à? Tôi sẽ nhảy múa cả ngày lẫn đêm. Tôi sẽ vùng vẫy như một cái cối xay gió. Tôi sẽ bay lượn như bướm. Hãy cho tôi một thân hình phụ nữ trẻ trung và xinh đẹp.

- Nhưng sao lại nhất thiết là một phụ nữ - Kerner hỏi với vẻ nghịch ngợm - Chỉ cần chị muốn. tôi có thể cho chị cả thân hình của một người đàn ông

Briquet nhìn sững vào ông ta với vẻ ngạc nhiên và kinh hãi.

- Thân hình đàn ông? Đầu đàn bà được gắn vào thân hình của đàn ông! Không, đó là một quái thai. Thậm chí khó nghĩ ra cách ăn mặc nữa.

- Nhưng bây giờ chị đâu còn là một phụ nữ, chị sẽ biến thành đàn ông. Râu ria sẽ mọc ra, tiếng nói sẽ đổi khác. Chẳng lẽ chị không muốn biến thành đàn ông? Có nhiều người đàn bà than thở rằng sao họ không sinh ra là đàn ông.

- Chắc đó là những con người mà đàn ông không bao giờ để ý đến. Tất nhiên họ sẽ có lợi khi biến thành đàn ông. Nhưng tôi, tôi không cần cái đó - Briquet kiêu hãnh nhướn cặp mắt xinh đẹp lên.

- Nào, tôi sẽ chiều theo ý chị. Chị vẫn là đàn bà. Tôi sẽ cố tìm cho chị một thân hình thích hợp với ý muốn của chị.

- Ôi, tôi vô cùng biết ơn giáo sư. Có thể làm ngay ngày hôm nay được không? Tôi hình dung mình sẽ gây nên ấn tượng thế nào khi trở lại vũ trường.

- Chuyện đó không nhanh được đâu!

Briquet tiếp tục nói chuyện, nhưng Kerner đã bỏ mặc cô ta, quay sang Thomas:

- Tình hình như thế nào rồi, anh bạn!

Dường như Thomas không nghe thấy cuộc trò chuyện của giáo sư Kerner với Briquet. Anh ta chỉ lo những suy nghĩ của riêng mình, và cau có nhìn Kerner nhưng không đáp lời nào.

Kể từ khi giáo sư Kerner hứa làm cho Briquet một thân người mới, tính nết cô ta thay đổi rõ rệt. Những cơn ác mộng về hỏa ngục không còn ám ảnh cô ta nữa. Mọi ý nghĩ của cô ta đều bị hút hết vào những lo toan cuộc sống mới mẻ sắp tới trên đời này. Nhìn vào gương, cô ta lo lắng khi thấy mặt mình hốc hác, còn da thì ngả màu vàng. Cô ta bắt Laurence uốn tóc, làm các kiểu đầu và tô son đánh phấn cho mình.

- Thưa giáo sư, tôi phải chịu hốc hác và vàng như thế này mãi sao? - Cô ta hỏi.

Kerner có vẻ lo lắng.

- Chị sẽ đẹp hơn trước! - Ông ta an ủi.

- Không đâu, son phấn chẳng giúp được gì, đó chỉ là sự lừa dối mình - Cô ta nói khi Kerner đi khỏi. - Cô Laurence này, chúng ta sẽ lau rửa bằng nước lạnh và xoa bóp. Có những nếp nhăn mới ở đuôi mắt và từ mũi xuống đến môi tôi. Tôi nghĩ rằng nếu xoa bóp tốt, thì chúng sẽ biến đi đi. Một chị bạn tôi... À, mà tôi lại quên hỏi cô đã kiếm đủ loại vải lụa màu xám dùng để may áo dạ hôi chưa? Màu xám rất hợp với tôi.

Có mang những tạp chí thời trang mới đến không? Tiếc thật, vẫn chưa đo người được. Tôi không biết thân người tôi sẽ như thế nào. Nó mà cao hơn tôi một chút và mỏng nhỏ thì quá tốt. Cô giờ báo ra đi!

Rồi cô ta đắm mình vào những bí quyết của vẻ đẹp trong trang phục phụ nữ.

Laurence không quên đầu giáo sư Dowel, cô vẫn chăm sóc cái đầu như trước và mỗi sáng cô vẫn cùng nó đọc sách, nhưng không còn thì giờ để trò chuyện, mà Laurence thì muốn trao đổi với Dowel về nhiều chuyện. Càng ngày cô càng mệt mỏi đến kiệt sức và rất nóng nảy. Cái đầu của Briquet không để cho cô yên một giây phút nào. Đôi khi Laurence phải ngưng việc đọc sách và chạy đến theo tiếng gọi của Briquet, chỉ là vắn vén một mớ tóc rũ xuống hay để trả lời là cô có đến cửa hàng quần áo hay không.

* * *

Ý nghĩ tiến hành một cuộc phẫu thuật táo bạo choán hết đầu Kerner ông ta làm việc căng thẳng hơn để chuẩn bị cho cuộc phẫu thuật đó. Ông ta thường ở rất lâu trong phòng để nói chuyện với cái đầu của giáo sư Dowel. Thiếu sự chỉ dẫn của Dowel thì Kerner có rất muốn cũng không làm nổi Dowel đã chỉ ra hàng loạt những khó khăn mà Kerner không hề nghĩ tới và có thể xuất hiện ngay từ đầu cuộc thí nghiệm. Và sức mạnh của trí tuệ Dowel vốn là vậy, bản thân hết sức quan tâm đến những thí nghiệm mà ông đề xuất. Cái đầu Dowel dường như tươi tỉnh lại. Tư duy của ông hoạt động minh mẫn phi thường.

Kerner vừa hài lòng, vừa không khó chịu về sự giúp đỡ quá nhiều của Dowel. Công việc càng tiến triển thì ông ta càng tin chắc rằng mình sẽ không làm nổi nếu không có Dowel. Và ông ta chỉ còn biết môn trớn lòng tự hào của mình rằng việc thực hiện thí nghiệm mới này sẽ do ông tiến hành, ông là người kế tục xứng đáng của giáo sư Dowel. Đã có lần Dowel bảo ông ta với nụ cười châm biếm thoáng thấy.

- Phải chi tôi có thể tham gia tích cực hơn vào công trình nghiên cứu này.

Đây không phải một yêu cầu, hoặc nói bóng gió. Cái đầu Dowel biết quá rõ Kerner không dám ghép cho nó một thân người mới. Kerner cau mày, nhưng làm ra vẻ không nghe thấy lời kêu than ấy.

- Những cuộc thí nghiệm với động vật đã thành công. - Ông ta nói. - Tôi đã làm phẫu thuật cho hai con chó. Sau khi cắt rời đầu chúng ra, tôi lấy đầu con này nối vào thân con kia. Cả hai con đều khỏe mạnh và những vết khâu trên cổ đã liền da.

- Còn việc ăn uống? - Đầu Dowel hỏi.

- Tạm thời vẫn còn dùng phương pháp nhân tạo. Tôi cho bơm vào miệng chúng dung dịch đã khử trùng. Nhưng chẳng bao lâu chúng sẽ ăn uống bình thường.

Mấy hôm sau Kerner nói rằng:

- Lũ chó ăn uống bình thường. Băng đã tháo ra và theo tôi thì vài ngày nữa chúng sẽ hoạt động được.

- Hãy đợi một tuần. - Đầu giáo sư Dowel khuyên. - Chó thường làm những cử động mạnh đột ngột ở đầu, và những vết khâu có thể bị bung ra. Đừng có nóng vội. Còn điều này nữa, bây giờ lũ chó ở những nơi khác nhau. Để chung một nơi, chúng sẽ làm ồn và có thể gây hại cho nhau.

Cuối cùng cũng đến cái ngày mà giáo sư Kerner, với nét mặt chiến thắng, dẫn vào phòng của giáo sư Dowel một con chó khỏe khoắn. Mắt nó sinh động và thích thú vẫy đuôi. Nhìn thấy đầu giáo sư Dowel, con chó bỗng xù lông, gầm gừ và xua lên một giọng hoang dại. Cảnh tượng không bình thường đó rõ ràng làm cho nó kinh ngạc và hoảng sợ.

- Hãy bắt con chó đi quanh phòng. - Cái đầu của giáo sư Dowel nói.

Kerner dẫn con chó theo sau, đi tới đi lui trong phòng. Không có gì lọt qua được cặp mắt tinh tường đầy kinh nghiệm của Dowel.

- Chuyện gì đây? - Dowel hỏi - Con chó hơi khập khiễng ở chân sau bên trái. Và giọng sủa của nó thì chưa ổn.

Kerner cố chống chế:

- Con chó bị khập khiễng trước khi tiến hành phẫu thuật, chân nó bị giập. Nhìn sơ qua thì không thấy sự biến dạng, còn sờ nắn thì tôi không thể làm được! Ông không tìm được đôi chó nào khỏe mạnh hơn sao? - Cái đầu hỏi với giọng nghi ngờ. Chắc là ông đã tiến hành phẫu thuật hồi sinh khá lâu và đã kìm hãm hoạt động tuần hoàn và hô hấp ở trạng thái “ngừng sống” mà như thế thường dẫn tới sự rối loạn chức năng của các hệ thần kinh. Điều này lẽ ra ông phải hiểu rất rõ qua các thí nghiệm của tôi. Nhưng ông yên tâm. tình trạng này có thể sẽ biến mất ông chỉ cần cố gắng cho nàng Briquet khỏi đi khập khiễng cả hai chân là tốt rồi!

Kerner điên đầu, nhưng cố không để lộ ra mặt. Ông ta nhận ra cái đầu này, phong cách cũ của giáo sư Dowel thẳng thắn, nghiêm khắc và tự tin.

- Đáng bực thật! - Kerner nghĩ. Cái đầu vô dụng này tiếp tục dạy bảo và chế giễu những sai sót của mình, còn mình thì buộc phải nghe theo những lời giáo huấn của nó. Chỉ cần xoay vùi một vòng là hồn lìa khỏi xác ngay.

Tuy nghĩ vậy, Kerner vẫn chăm chú nghe thêm vài lời khuyên nữa mà không hề bộc lộ tâm trạng của hấn.

- Cảm ơn về những lời chỉ dẫn của ông. Kerner nói và gật đầu chào, rồi đi ra.

Vừa bước ra khỏi cửa, hấn lại vui vẻ:

- Không. - Kerner tự an ủi. - Công việc tiến hành rất tốt- Làm vừa ý Dowel không phải dễ. Cái chân khập khiễng và cái giọng khàn khàn của con chó là chuyện nhỏ so với những gì mình làm được!

Đi ngang qua phòng cái đầu Briquet, hấn dừng lại chỉ vào con chó, nói:

- Cô Briquet này, ước muốn của cô sẽ sớm được thực hiện. Cô nhìn thấy con chó này chứ? Trước kia nó cũng như cô, chỉ là một cái đầu không có thân mình, nhưng giờ đây nó sống và chạy như không có chuyện gì xảy ra.

- Nhưng tôi không phải là con chó! - Cái đầu Briquet bực tức trả lời

- Nhưng đây là một cuộc thí nghiệm rất cần thiết. Nếu con chó sống lại được trong cái thân hình mới, thì cô cũng sẽ sống lại.

- Nhưng tôi không hiểu con chó thì có liên quan gì đến người - Briquet vẫn bướng bỉnh - Tôi không cần gì đến con chó cả- Tốt hơn là hãy cho tôi biết bao giờ tôi sẽ được hồi sinh. Đáng lẽ nhanh tay làm cho tôi sống lại thì ông lại loay hoay với lũ chó đó!

Kerner thất vọng xua tay, nhưng lại tiếp tục mỉm cười vui vẻ nói.

- Giờ thì nhanh thôi. Chỉ cần tìm được thân người thích hợp thì cô sẽ có thân hình đầy đủ như người ta thường nói.

Sau khi dẫn con chó đi khỏi. Kerner trở lại với cái thước dây và đo cẩn thận vòng cổ của đầu Briquet

- Ba mươi sáu centimét - Hấn nói.

- Trời ơi! Phải chăng tôi đã gây đi? - Cái đầu Briquet kêu lên - Trước kia vòng cổ tôi đến ba mươi tám centimét mà.

Kerner không dừng lại nghe cô nói mà nhanh chóng đi về phía phòng của mình. Hấn chưa kịp ngồi vào bàn thì thì có tiếng gõ cửa.

- Xin mời vào!

Cửa mở ra, Laurence bước vào. Cô cố giữ vẻ bình tĩnh nhưng nét mặt tỏ vẻ vô cùng xúc động

4. Cái Chết Của Diana Và Thân Hình Mới Của Briquet.

- Có vấn đề gì xảy ra với những cái đầu à? - Kerner ngang đầu lên hỏi.

- Không ạ... Nhưng thưa giáo sư, tôi muốn nói một chuyện với ông. Kerner ngả người trên lưng ghế.

- Tôi nghe đây, cô Laurence.
 - Ông hãy nói thẳng đi, ông dự định ghép thân người cho cô Briquet một cách nghiêm túc hãy chỉ là an ủi chị ta?
 - Hoàn toàn nghiêm túc.
 - Và ông hy vọng vào thành công của cuộc phẫu thuật này sao?
 - Hoàn toàn. Cô chưa thấy con chó à?
 - Còn Thomas thì ông dự định... chữa cho lành à? - Laurence nói xa xôi.
 - Tại sao không? Anh ta yêu cầu tôi làm việc đó. Nhưng không cùng một lúc.
 - Còn Dowel... - Laurence vụt nói nhanh và xúc động. - Tất nhiên, ai cũng có quyền được sống, có một cuộc sống bình thường của con người, cả Thomas và Briquet. Nhưng chắc ông thừa hiểu là giá trị cái đầu giáo sư Dowel lớn hơn nhiều so với những cái đầu khác của ông... Và nếu ông muốn Thomas và Briquet trở lại cuộc sống bình thường, thì điều quan trọng hơn là làm cho đầu giáo sư trở lại sự sống bình thường ấy.
- Kerner cau mặt. Mọi chuyện biểu hiện của nét mặt hắn trở nên căng thẳng và nghiệt ngã.
- Giáo sư Dowel, cái đầu giáo sư của ông ta thì đúng hơn, đã tìm được người bệnh vực là cô đấy. - Hắn nói miệng mỉm cười. - Nhưng cố nhiên là tôi không nghĩ đến việc hồi sinh cái đầu của Dowel.
 - Những vì sao ông không bắt đầu thí nghiệm từ đầu ông ấy?
 - Chính vì đầu Dowel quý hơn gấp một nghìn cái đầu của những người khác. Tôi đã bắt đầu với một con chó, trước khi tặng cho Briquet một thân người. Đầu của Briquet quý hơn đầu con chó bao nhiêu thì đầu của Dowel quý hơn đầu của Briquet bấy nhiêu.
 - Sự sống của con người và con chó khác hẳn nhau, thưa giáo sư...
 - Cũng như đầu Dowel và đầu Briquet vậy. Có không còn gì nói thêm nữa sao?
 - Không còn gì, thưa giáo sư; - Laurence vừa đáp vừa đi ra khỏi cửa.
 - Này Laurence, tôi có mấy câu muốn hỏi cô. Xin cô đợi một chút. Laurence đứng dừng lại bên cửa, mặt nhìn Kerner dò hỏi.
 - Mời cô lại gần đây và ngồi xuống.

Laurence ngồi xuống chiếc ghế bành. Nét mặt Kerner không hứa hẹn điều gì tốt lành. Hắn ta ngồi trên ghế và nhìn vào mắt Laurence một lúc lâu với vẻ dò xét, cho tới khi cô cúp mặt xuống. Sau đó hắn mới nhanh nhẹn vươn cái thân hình cao lớn đứng dậy, cúi đầu xuống sát Laurence và thở nhẹ hổi những với một giọng oai vệ.

- Nói đi, có cô mở cái vòi khí của đầu Dowel và đã nói chuyện với ông ta không?

Laurence cảm thấy những đầu ngón tay lạnh toát. Những ý nghĩ quay cuồng như cơn lốc trong đầu cô. Cơn giận mà Kerner gây nên cho cô sôi lên sùng sục sẵn sàng bùng ra ngoài. “Nói hay không nói cho hắn biết sự thực?” - Laurence đắn đo suy nghĩ. “Thật thoải mái khi được ném vào mắt con người này tiếng ”quân sát nhân“, những công kích hấn công khai như thế này có thể làm hỏng tất cả mọi việc”.

Laurence không tin là Kerner sẽ làm cho cái đầu Dowel một thân người mới. Cô đã biết quá nhiều chuyện, làm sao mà tin được vào khả năng ấy. Và cô chỉ mơ ước có một điều là làm mất uy tín Kerner trước dư luận xã hội và vạch trần tội ác của hắn, kẻ đã chiếm những kết quả của các công trình của Dowel làm của riêng. Cô biết là Kerner không chùn tay trước bất cứ điều gì, và cô đã dẫn cả cuộc đời mình vào chốn hiểm nguy khi tự tuyên bố là kẻ thù của hắn. Nhưng không phải ý thức bảo vệ đã ngăn cô lại. Cô không muốn phải chết trước khi tội ác của Kerner bị vạch trần. Và vì điều đó mà cô phải nói dối, cả nên giáo dục của cô nữa. Cả đời cô chưa từng nói dối nên bây giờ có cảm thấy hồi hộp.

Kerner vẫn không dời mắt khỏi mặt cô.

- Đừng nói dối, - Hấn nói giễu cợt - Đừng để lương tâm cô bị buộc tội nói dối để nặng. Cô đã trò chuyện với cái đầu, đừng chối, tôi đã biết và John nghe rõ được hết.

Laurence cúi đầu im lặng.

- Tôi chỉ muốn biết cô đã nói những chuyện gì với cái đầu?

Laurence cảm thấy như máu dồn lên hai má. Cô ngừng đầu và nhìn vào mắt Kerner.

- Về mọi chuyện.

- Thế đấy! - Kerner nói, tay không rời khỏi bàn. Tôi cũng nghĩ như vậy.

Im lặng một lúc, Laurence lại cụp mắt xuống và bây giờ cô ngồi với điệu bộ của một người đang chờ toà tuyên án.

Kerner đột nhiên bước nhanh ra khoá cửa lại. Hấn chấp tay sau lưng đi lại trong phòng một lúc, rồi đến bên Laurence hỏi:

- Vậy có nghĩ mình sẽ làm gì? Đưa ra toà còn quái vật khát máu Kerner? Nhấn chìm tên tuổi của nó xuống bùn đen? Vạch trần tội ác của nó? Chắc nó đã yêu cầu cô làm việc đó?

- Không, không - Laurence quên hết nỗi lo sợ của mình. - Tôi cam đoan với ông là đầu Dowel hoàn toàn không nghĩ đến chuyển hận thù. Đó là một tâm hồn cao thượng! Thậm chí ông ấy còn cản ngăn tôi. Ông ấy không như ông nghĩ đâu! - Cô im lặng, quắc mắt lên như có vẻ thách thức.

Kerner cười và vẫn đi lại trong phòng.

- À, như vậy rất tốt. Nghĩa là cô cũng có ý định tố giác, và nếu như không có đầu giáo sư Dowel thì giáo sư Kerner này đã ngồi tù rồi. Nếu cái thiện không thể thắng cái ác, thì ít nhất cái ác cũng bị trừng phạt. Mọi câu chuyện mà cô đã đọc đều kết thúc như thế phải không, cô gái thân mến.

- Cái ác sẽ bị trừng phạt! - Có kêu lên, gần như đã không còn kiểm soát được tình cảm của mình.

-Ồ đúng vậy, tất nhiên là điều đó xảy ra trên thiên đường. - Kerner nhìn lên trần được ghép bằng những tấm ván màu đen. - Nhưng ở đây, trên mặt đất này, chỉ có cái ác thắng! Con cái thiện đang chìa tay ra xin cái ác những đồng xu, hoặc đang bất động ở kia kia, - Kerner chỉ tay về phía cái phòng đặt đầu Dowel - như một con bù nhìn nhìn đang suy ngẫm về tính phù du của mọi vật trên đời này.

Rồi tiến đến sát người Laurence, hấn hạ giọng nói tiếp:

- Cô biết rằng cả cô, cả đầu Dowel và tôi đều có thể trở thành tro bụi, theo nghĩa đen của từ này, và sẽ không một ai biết được chuyện đó.

- Tôi biết là ông sẵn sàng phạm mọi...

- Tội ác? Thật rất tốt là cô biết điều đó. Vậy cô muốn tôi phải làm gì? Tiếc thay, cô thuộc loại người sẵn sàng vì chân lý mà chịu hy sinh. Cô mảnh mai, dễ xúc động, nhạy cảm, nhưng không doạ nạt được cô. Giết cô à? Ngay bây giờ, tôi sẽ xoá sạch mới dấu vết của vụ giết người, nhưng dù sao cũng phải mất thì giờ vì nó. Mà thì giờ của tôi quý lắm. Mua chuộc cô sao? Điều đó còn khó hơn là doạ nạt cô... Nào, nói đi, tôi phải làm gì?

- Bỏ lại tất cả, vì cho tới nay tôi chưa tố giác ông đâu.

- Và sẽ không tố giác?

Laurence không vội vã trả lời. Lát sau, có nói khẽ nhưng kiên quyết:

- Sẽ tố giác.

Kerner giậm chân.

- Hừm, cô thật bướng bỉnh! Vậy bây giờ cô hãy ngồi vào bàn giấy của tôi. Đừng sợ, tôi chưa chuẩn bị để bóp cổ tay đầu độc cô đâu. Nào, ngồi xuống đi!

Laurence nghi ngờ nhìn hấn, có suy nghĩ và lại nhìn hấn.

- Xét cho cùng thì tôi vẫn cần có cô. Nếu bây giờ tôi giết cô, tôi sẽ phải thuê một phụ tá khác. Tôi không được đảm bảo là kẻ thế chân cô sẽ không phải là một tên luôn đe dọa, mà khi khám phá ra bí mật của đầu Dowel lại không tống tiền tôi và cuối cùng sẽ tố giác tôi. Còn cô, ít ra cô cũng hiểu biết. Vậy thì, có viết đi: “Mẹ thân yêu”. Viết theo cách cô vẫn thường gọi mẹ. “Do tình hình của bệnh nhân còn đang chăm sóc, con cần phải có mặt thường xuyên ở nhà giáo sư Kerner...”

- Ông muốn tước lấy tự do của tôi? Giam giữ tôi trong nhà ông? - Laurence nói với giọng căm phẫn và không chịu viết.

- Đúng như vậy đây, cô phụ tá của tôi.

- Tôi sẽ không viết bức thư ấy. - Laurence dứt khoát nói.

- Đủ rồi! Kerner bỗng hét lên. - Có nên hiểu rằng tôi không có lối thoát nào khác. Cho nên quá ngu ngốc.

- Tôi sẽ không ở lại nhà ông và không viết thư đó.

- Thế sao! Cũng tốt thôi. Cô có thể đi đâu mặc cô. Những trước khi ra đi cô có thể chứng kiến việc tôi lấy mất sự sống của đầu Dowel và hoà tan cái đầu đó vào một dung dịch hoá chất. Khi đó cô cứ đi gào lên cho mọi người biết rằng cô đã trông thấy đầu Dowel ở nhà tôi. Sẽ không ai tin cô. Người ta sẽ cười cô. Và cô hãy coi chừng! Tôi không để sự tố giác nào của cô thoát khỏi sự trừng phạt. Ta đi nào!

Kerner nắm lấy tay Laurence và leo ra khỏi cửa. Thề chắt của cô quá yếu ớt không cưỡng lại được sức ép thô bạo đó. Kerner mở khoá cửa, đi xuyên qua phòng Thomas và Briquet và vào phòng đặt đầu Dowel.

Đầu Dowel ngơ ngác nhìn cuộc viếng thăm bất ngờ này. Còn Kerner không chú ý đến cái đầu, hắn đi thẳng tới cái máy và đột ngột xoay mạnh với bình cung cấp máu.

Đôi mắt của cái đầu có vẻ không hiểu, nhưng bình tĩnh nhìn về phía cái vòi, sau đó cái đầu nhìn sang Kerner và Laurence bối rối. Vòi không khí không mở, nên cái đầu không nói được. Nó chỉ mấp máy môi và Laurence đã quen với cử chỉ không lời đó, hiểu ngay đó là câu hỏi câm: “Kết cuộc sao?”

Sau đó, cặp mắt của cái đầu dường như bắt đầu đục đi. Cùng lúc đó, mi mắt giãn rộng, động tử trơ ra. Cái đầu đang chịu sự hành hạ của cơn ngạt.

Laurence thét lên như người bị thần kinh. Sau đó, có lao đao bước đến bên Kerner, bám chặt lấy hắn và gần như mất trí, có kêu lên bằng một giọng đứt quãng, nghẹn ngào đến thất ruột:

- Mở vòi ra mau lên... Tôi đồng ý tất cả!

Kerner cười mỉa mai và đồng ý mở vòi. Dòng khí tạo sự sống chạy theo ống dẫn vào đầu Dowel. Những co giật trên mặt đã chấm dứt, mặt trở lại bình thường, cái nhìn sáng hẳn lên. Sự sống đã tắt giờ trở lại với đầu Dowel. Cả tri giác cũng vậy, vì lúc ấy Dowel nhìn Laurence với vẻ gần như tuyệt vọng.

Laurence lao đao vì xúc động.

- Cho phép tôi đưa tay cho có vịn.

- Kerner lịch sử nói, và cả hai cùng đi ra. Khi Laurence ngồi vào bàn, Kerner nói như không có chuyện gì xảy ra:

- Thế là, chúng ta đã dừng ở chỗ nào nhỉ? À... “Tình hình bệnh nhân đòi hỏi sự có mặt để...” Không, viết như vậy hay hơn: “... thường xuyên tại nhà giáo sư Kerner. Giáo sư Kerner tốt đến mức cho con sử dụng một căn phòng tuyệt đẹp có cửa sổ mở ra vườn. Ngoài ra, vì ngày lao động của con tăng lên, nên giáo sư Kerner đã tăng tiền lương gấp ba cho con”.

Laurence nhìn Kerner với vẻ trách móc.

- Tôi không nói dối đâu. - Hắn nói. - Sự cần thiết buộc tôi phải cướp mất tự do của cô, nên tôi phải đền bù. Tôi thật sự tăng lương cho cô. Viết tiếp đi: “Sự chăm sóc ở đây thật tuyệt, nên mặc dù phải làm việc nhiều, con vẫn cảm thấy rất dễ chịu. Mẹ đừng đến chỗ con, giáo sư không tiếp một ai tại nhà. Nhưng mẹ đừng buồn, con sẽ viết thư cho mẹ...” Còn phần cô hãy viết thêm những lời âu yếm nào khác để bức thư không gây ra bất kỳ một mối nghi ngờ nào.

Và, hình như đã quên mất Laurence, Kerner bắt đầu suy nghĩ thành tiếng.

- Tất nhiên là không thể tiếp tục thế này lâu được. Nhưng tôi hy vọng là không phải giữ cô lâu. Công trình của chúng ta sắp hoàn thành, khi đó... Tôi muốn nói là cái đầu không sống lâu được. Và khi kết liễu sự tồn tại của nó... Khi ấy là cái gì, cô biết cả rồi đây. Nói đơn giản hơn, khi chúng ta kết thúc công việc với Dowel, thì sự tồn tại của đầu Dowel sẽ chấm dứt. Thậm chí cả tro cũng không còn, và đến lúc đó cô có thể trở về nhà với người mẹ đáng kính của cô. Cô sẽ không còn nguy hiểm đối với tôi. Và một lần nữa, hãy luôn nhớ rằng, nếu cô chợt có ý định ba hoa, thì trong trường hợp cần thiết, tôi có những người làm chứng sẽ tuyên thệ cam đoan rằng hài cốt của Dowel cùng với cái đầu, tôi đã đốt trong lò thiêu xác sau khi làm phẫu thuật mổ xác rồi. Đối với các trường hợp này, lò thiêu xác là một vật hết rất thuận tiện.

Kerner bấm chuông. John vào.

- John, anh đưa cô Laurence đến căn phòng màu trắng có cửa nhìn ra vườn. Laurence ở lại nhà của tôi. Anh hỏi xem có ấy cần những thứ gì để ăn ở cho thuận tiện và tìm cho cô ấy mọi thứ cần thiết. Anh có thể thay mặt tôi, gọi điện đến các cửa hàng để đặt mua. Tôi sẽ trả tiền. Đừng quên đặt bữa ăn trưa cho cô ấy.

Rồi Kerner bỏ đi. John đưa Laurence đến căn phòng dành sẵn cho cô.

Kerner không nói dối, căn phòng thật rất tốt, sáng sủa, rộng rãi và đầy đủ tiện nghi. Nhưng cũng không thể làm cho Laurence vui đi nổi buồn lớn lao này. Như một người bệnh nặng, Laurence bước tới cửa sổ và nhìn ra vườn.

“Tầng hai... cao... chạy trốn từ đây không được...” - Cô nghĩ bụng. Mà có chạy được chăng nữa cô cũng không thể trốn, vì sự chạy trốn của cô cùng ngang như bản án đối với đầu Dowel.

Laurence kiệt sức nằm vật xuống cái giường và đắm chìm trong những ý nghĩ nặng nề. Có không thể xác định được rằng cô ở trong tình trạng này bao lâu.

- Bữa ăn đã dọn xong. - Có nghe thấy tiếng John nói như xuyên qua giấc mơ, và ngược đôi mắt mệt mỏi lên.

- Cảm ơn anh, tôi không đói, anh đem giúp đi cho.

Người giúp việc đã được rèn luyện ngoan ngoãn thi hành mệnh lệnh và đi ra.

Và cô lại chìm đắm trong những suy nghĩ của mình. Khi những ánh đèn sáng bừng lên trong khung cửa sổ căn phòng đối diện, cô cảm thấy cô đơn đến mức quyết định phải đi thăm những cái đầu ngay. Đặc biệt là đến thăm cái đầu Dowel.

Việc Laurence bắt gặp đến thăm khiến Briquet cực kỳ vui thích.

- Đem đến rồi à? - Briquet réo lên.

- Cái gì?

- Thân người của tôi. - Briquet nói với giọng như muốn hỏi về một cái áo mới.

- Chưa, chưa đem đến. - Laurence đáp, cô bắt giác mỉm cười. - Nhưng cùng sắp đem đến, chị không cần phải chờ lâu đâu.

- À, phải chi nhanh hơn!...

- Thế tôi cùng được nổi một thân hình khác chứ? - Thomas hỏi.

- Đúng vậy. - Laurence làm yên lòng hắn. - Và anh cùng khỏe mạnh, lực lưỡng như xưa. Anh sẽ kiếm được nhiều tiền, sẽ được về quê và cưới cô Marie.

Laurence biết rõ mỗi ước muốn thầm kín của cái đầu. Thomas chép miệng:

- Phải chi nhanh hơn.

Laurence vội vã đi qua phòng Dowel. Với không khí vừa mở ra. Cái đầu hỏi Laurence:

- Tất cả chuyện này nghĩa là sao?

Laurence kể cho cái đầu nghe chuyện giữa cô với Kerner và kết thúc của nó.

- Thật là bì ổi! - Cái đầu nói. Phải chi tôi có thể giúp được cô... Có lẽ tôi có thể giúp được, nếu như chính bản thân cô giúp tôi.

Đôi mắt của cái đầu thể hiện sự phẫn nộ và quyết tâm.

- Mọi thứ rất đơn giản. Hãy khoá với chất dinh dưỡng và tôi sẽ chết, và Kerner sẽ thả cô về nhà.

- Không bao giờ cháu trở về nhà với cái giá ấy. - Laurence lại kêu lên.

- Tôi lại muốn có tài hùng biện của Cicearon để thuyết phục cô làm việc đó.

Laurence lắc đầu phủ nhận.

- Kể cả Cicearon cũng không thuyết phục được cháu. Không khi nào cháu dám làm ngưng sự sống của một người...

- Sao, tôi mà là người à? - Cái đầu hỏi với nụ cười buồn bã.

- Bác hãy nhớ, chính bác đã nhắc lại lời của Descart: “Tôi suy nghĩ. Vậy thì tôi tồn tại”. - Laurence đáp.

- Cứ cho là như thế, sống đến lúc đó sẽ như thế này, tôi sẽ không hướng dẫn cho Kerner. Bằng bất kỳ cực hình nào, ông ta cũng không bắt được tôi giúp đỡ, chính ông ta sẽ kết liễu cuộc đời tôi.

- Không, cháu xin bác. - Laurence đi đến bên cái đầu. - Bác hãy nghe cháu. Trước kia cháu đã nghĩ tới chuyện trả thù, hiện tại cháu nghĩ đến cái khác. Nếu Kerner ghép được thân người chết vào đầu của Briquet và phẫu thuật tiến hành thắng lợi, thì có hy vọng trả lại sự sống cho bác...

- Đáng tiếc là niềm hy vọng rất mỏng manh. - Dowel đáp. - Thí nghiệm rất khó thành công, kể cả với Kerner. Ông ta là một người độc ác, có tội và hám danh. Nhưng lại là một nhà phẫu thuật có tài, và có lẽ là người có năng lực nhất trong số những trợ lý trước đây của tôi. Nếu ông ta không làm việc này, và nhờ những lời chỉ bảo của tôi cho tới hôm nay thì không một ai sẽ làm được. Tuy vậy, tôi nghĩ rằng ông ta sẽ không tiến hành cuộc phẫu thuật chưa từng thấy này.

- Nhưng những con chó...

- Chó là chuyện khác. Cả hai con chó, đang sống và khỏe mạnh trước khi tiến hành phẫu thuật cắt đầu. Mọi việc đã diễn ra hết sức nhanh. Vả lại, chắc Kerner chỉ hồi sinh được có một con, chứ không thì ông ta đã dắt cả đôi đến khoe tôi. Còn thân người chết chỉ có thể đem tới sau mấy giờ, khi mà những quá trình thối rữa bắt đầu rồi. Là một thầy thuốc, tự cô có thể đánh giá được tính chất phức tạp của bản thân phẫu thuật. Cần phải nối lại, khâu cẩn thận mới động mạch, tĩnh mạch và chủ yếu là các dây thần kinh và tuỷ sống, không thì chúng sẽ tàn tật; sau đó khôi phục lại sự tuần hoàn... Không, đó là nhiệm vụ vô cùng khó khăn, quá sức đối với các nhà phẫu thuật hiện nay.

- Phải chăng chính bác có thể làm được phẫu thuật ấy.

- Tôi đã nghĩ cả rồi, đã làm thí nghiệm với chó và cho rằng tôi có thể làm được...

Cửa mở ra. Kerner đứng ở ngưỡng cửa.

- Cuộc họp của những kẻ âm mưu à? Tôi sẽ không cản trở các người đâu.

* * *

Đầu Briquet cho rằng việc chọn và khâu vào người một thân hình mới cũng dễ dàng như đo và cắt may một cái áo mới. Nhưng chẳng bao lâu cô hiểu rằng công việc không quá dễ đến như vậy.

Một buổi sáng, giáo sư Kerner, Laurence và John xuất hiện ở phòng Briquet trong những chiếc áo choàng trắng. Kerner ra lệnh cho nhắc cẩn thận cái đầu Briquet lên khỏi mâm kính và đặt nằm ngửa mặt lên để có thể nhìn toàn bộ vết cắt ở cổ. Việc cung cấp máu chứa oxy bão hoà cho cái đầu không lúc nào ngưng. Kerner đắm mình vào việc nghiên cứu và đo đạc.

- Giải phẫu người tuy hoàn toàn đồng dạng - Kerner nói, - Những mỗi cơ thể có những đặc điểm cá nhân. Đôi khi khó phân biệt được, ví dụ, động mạch cổ ngoài hoặc trong có nằm ở phía trước không. Chiều dày

của động mạch, chiều rộng của thanh quản không giống nhau, kể cả những người có thể tích có giống nhau. Cũng phải mất không ít thời gian với những giây thần kinh.

- Nhưng ông sẽ thao tác như thế nào? - Laurence hỏi. - Áp vết cắt ở cổ vào vết cắt ở thân người, như thế là ông bít kín tất cả những bề mặt của vết cắt.

- Vấn đề là ở chỗ đó. Tôi và Dowel đã xem xét vấn đề này. Phải làm tất cả một loạt những tiết diện học, đi từ trung tâm ra đến ngoại vi. Đây là công việc rất phức tạp. Phải làm được những tiết diện mới ở có của đầu và thân, để với tới được những tế bào còn hoạt động sống. Những khó khăn chủ yếu không phải là ở đó. Điều chủ yếu là, làm sao để diệt được trong cơ thể cái xác, những sản phẩm của sự thối rữa đã bắt đầu hoặc những cho nhiễm trùng, làm sao tẩy sạch máu đông ở các mạch máu, đưa máu tươi vào đây và bắt quả tim phải hoạt động tiếp... Còn tuý sống? Một sử dụng chậm nhỏ nhất vào nó cũng gây ra những phản ứng mạnh mẽ, nhiều khi kèm theo những hậu quả nặng nề.

- Vậy ông định khắc phục tất cả những khó khăn ra sao?

- À, đó là điều bí mật. Khi thí nghiệm thành công, tôi sẽ công bố toàn bộ giai đoạn hồi sinh những người chết. Thôi, hôm nay thế đủ rồi. Hãy đặt đầu vào chỗ đi. Mở vòi không khí ra. Cô thấy trong người thế nào? - Kerner nhìn đầu Briquet hỏi.

- Cảm ơn ông, tôi đã khỏe. Nhưng thưa giáo sư, ông hãy nghe đây, tôi không yên tâm chút nào... Ông chỉ mới nói về những điều linh tinh khó hiểu, những tôi hiểu được một điều là ông sắp cắt nát cổ tôi ra, đó hoàn toàn là một dị dạng. Tôi sẽ vác mặt đi đâu được với cái cổ như thế, nó sẽ giống như một món thịt băm?

- Tôi sẽ cố gắng để khó nhận thấy các vết sẹo. Nhưng chắc chắn là hoàn toàn không thể che giấu các vết mổ. Đừng vội thất vọng, cô có thể đeo vào cổ một khăn quàng hay một chuỗi hạt. Tôi sẽ tặng cô một chuỗi hạt vào “ngày sinh” của cô. À, còn điều này nữa. Hiện nay cái đầu cô hơi gầy tóp đi. Khi nào cô sống lại cuộc đời bình thường, cái đầu phải béo tốt hơn. Để nhận ra thể tích thường của cô, phải nuôi béo cô ngay từ bây giờ, nếu không sẽ có thể xảy ra những chuyện không hay.

- Nhưng tôi có ăn được đâu - Cái đầu đáp với vẻ bi quan.

- Chúng tôi sẽ nuôi béo cô bằng ống. Tôi đã pha chế một hợp chất đặc biệt. Hắn quay sang Laurence. - Ngoài ra phải tăng cường cung cấp máu.

- Ông pha những chất béo vào dung dịch dinh dưỡng sao?

Kerner phác một cử động bằng tay.

- Nếu cái đầu không béo ra thì cùng phình lên, mà ta lại cần như thế. - Hắn kết luận. - Vậy điều quan trọng nhất là cô Briquet hãy cầu nguyện sao cho một cô nàng xinh đẹp nào đó chết sớm để có muốn tẩm thân tuyệt diệu ấy.

- Ông đừng nói vậy, điều đó thật khủng khiếp! Một con người phải chết đi để tôi có được cái thân... Nhưng, thưa giáo sư, tôi rất sợ. Vì đó là thân người chết. Nếu người ấy bỗng nhiên đến đòi lại cái thân của họ...?

- Người ấy là ai?

- Người chết.

- Những cô ta làm gì còn chân để mà đến. - Kerner bật cười, nói - Còn nếu cô ta vẫn đến, cô sẽ nói với cô ta rằng: Đây là cô cho thân cô ta mượn cái đầu chứ không phải có cho cái thân, tất nhiên cô ta sẽ cảm ơn cô về tặng vật này. Tôi đến trực ở nhà xác đây. Hãy chúc cho tôi thành công.

Sự thành công của thí nghiệm phụ thuộc phần lớn vào việc có tìm được một cái xác tươi nhất hay không, vì thế Kerner xếp mọi công việc lại và gần như vào ở hẳn trong nhà xác để chờ cơ hội may mắn.

Với điều thuốc trên miệng, hắn đi lại dọc theo căn nhà một cách bình thản. Ánh sáng mờ đục rọi từ trần nhà xuống những dãy bàn đá. Trên mỗi bàn có một cái xác trần truồng đặt nằm, đã được phun nước rửa. Đút tay vào túi áo, Kerner đi vòng quanh những dãy bàn dài, nhìn vào từng gương mặt và thỉnh thoảng lại lật những tấm phủ lên để xem xét từng người.

Những người thân hoặc bạn bè của những người chết cũng đi lại cùng với hắn. Kerner có thái độ không thân thiện với họ, hắn sợ họ có thể cướp đi mất cái xác thích hợp. Xin được một cái xác đối với Kerner không dễ dàng gì. Trong thời gian ba ngày, những người thân có thể đòi hỏi quyền đối với từng cái xác, qua thời hạn ba ngày, cái xác thối rữa không có ích gì cho Kerner. Hắn cần một cái xác hoàn toàn mới, thậm chí còn chưa hết hơi ấm. Kerner không hà tiện tiền chút lót, miễn sao có một cái xác như ý.

“Tuy vậy không dễ gì tìm được một Diana hợp ý Briquet”, - Kerner vừa nghĩ, vừa quan sát kỹ những bàn chân rộng bé và bàn tay chai sần của những xác người. Phần lớn những xác ở đây thuộc tầng lớp dưới. Kerner đi từ đầu này tới đầu kia. Trong khi đó, một số xác được nhận ra và đem đi, và những xác mới được chở đến và thay vào những chỗ trống. Những Kerner vẫn không tìm được trong những cái xác mới chở đến vật liệu thích hợp cho cuộc giải phẫu. Có những cái xác không đầu, hoặc là thể tạng không hợp, hoặc là có vết thương trên người, thậm chí đã bắt đầu thối rữa. Ngày đã sắp tàn, Kerner cảm thấy đói và khoan khoái thường thức món gà chiên còn bốc khói.

“Một ngày xui xẻo!” - Kerner suy nghĩ và rút đồng hồ ra xem giờ. Rồi hắn đi ra cổng giữa đám đông người đang xoay quanh những cái xác, lòng đầy thất vọng, u sầu và sợ hãi. Máy nhân viên đi ngược về phía hắn, mang theo một phụ nữ không đầu. Cái cơ thể trẻ trung đã được rửa sạch ánh lên như cẩm thạch trắng.

“Ồ, cái này thích hợp đây!” - Hắn nghĩ và đi theo ngay những người gác. Khi cái xác đã đặt xuống, Kerner quan sát nó rất nhanh và tin là hắn đã tìm thấy cái hắn cần. Kerner định nói thầm với đám nhân viên để họ đem cái xác đi, bỗng có lão già ăn mặc tồi tàn vài râu ria lởm chởm lâu không cạo đến ngay bên cái xác.

- Đúng là Maxta đây rồi! - Lão già kêu lên và đưa tay lau mồ hôi trán. “Quý tha ma bắt lão đi!” Kerner rửa thầm và đến bên lão già nói:

- Ông nhận ra cái xác à, nó có đầu đâu?

Lão già trở vào cái nốt ruồi lằn trên vai.

- Dễ nhận ra thôi. - Lão đáp.

Kerner ngạc nhiên thấy lão già nói chuyện bình tĩnh đến như vậy.

- Người phụ nữ này là ai? Vợ hay con gái của ông?

- Trái lại, - lão già nhanh miệng đáp. - Nó là cháu gái tôi, nhưng không phải cháu ruột. Cả ba đứa, cô em họ lão để lại, cô em họ lão chết đi, lão phải mang cái gánh nặng này. Thế là nhà lão có bốn người. Túng thiếu, nhưng làm sao được hả ông. Chúng có phải mèo đầu, mà vớt qua hàng rào được. Phải sống, thế thôi! Song có chuyện bất hạnh đã xảy ra. Chúng tôi sống trong căn nhà đã cũ, người ta đuổi chúng tôi đi từ lâu rồi, nhưng biết biến đi đâu? Và vẫn ở đến bây giờ. Mái nhà sập xuống. Lũ trẻ kia chỉ bị thương còn con này đứt ngay cổ. Tôi với bà lão nhà tôi đều không có nhà, chúng tôi đi bán hạt dẻ rang. Lão về đến nhà, thì người ta đã đem Maxta vào nhà xác. Sao lại vào nhà xác? Họ bảo rằng ở những căn nhà khác cũng có những người bị sập nhà, có mấy người cô đơn thì đem đến đây là xong. Lão về đến nhà, kinh hoàng, mà không vào được, cứ như động đất.

- “Công việc thích hợp đây!” - Kerner nghĩ và dẫn lão già sang một bên và nói:

- Chuyện đã xảy ra, thì không thể cứu vãn được. Ông thấy không, tôi là bác sĩ, và tôi cần cái xác. Ông hãy nhận lấy một trăm franc và trở về nhà đi.

- Ông sẽ mổ ruột à? - Lão già lắc đầu không đồng ý và ngẫm nghĩ. - Nhưng dù sao cũng phải bán... chúng tôi nghèo khó...

- Hai trăm.

- Túng thiếu ghê gớm, lũ trẻ bị đói... Nhưng dù sao nó cũng là một cô gái tốt, rất hiền hậu, mặt như một đoá hồng, không phải là đồ bỏ đầu... - Lão già cung tay khinh bỉ về phía những cái bàn đặt xác.

“Hừ, lão già đang bắt đầu tăng bốc món hàng của lão”. - Kerner nghĩ bụng và quyết định thay đổi chiến thuật.

- Vậy thì tùy ý ông. - Hấn nói với vẻ thờ ơ. - Ở đây thiếu gì xác, và có một số chẳng tồi hơn cô cháu lão đâu.

Và Kerner bỏ mặc lão già.

- Này đừng, sao lại như vậy, cho suy nghĩ chút đã... - Lão già lon ton chạy theo hấn, có vẻ đã xuôi theo chuyện mua bán.

Kerner đã mừng, song tình thế lại bất ngờ thay đổi lần nữa.

- Ông ở đây rồi sao? - Một giọng già nua xúc động thốt lên.

Kerner quay lại nhìn và thấy một bà lão đội cái nón màu trắng sạch bóng đang đi tới hấn. Nhìn thấy bà, lão già bất giác rên lên.

- Thấy rồi? - Bà lão hỏi, mặt ngơ ngác nhìn quanh và miệng thì thầm cầu nguyện.

Lão già im lặng đưa tay chỉ vào cái xác.

- Ôi, cháu yêu quý của bác, Ôi người diệt bất hạnh! - Bà lão nức nở gào lên, vừa bước tới bên cái xác không đầu.

Kerner biết rằng sẽ khó thu xếp ổn thoả với bà lão này.

- Xin bà nghe đây, - hấn nói một cách niềm nở với bà già, - tôi vừa nói chuyện với ông nhà và được biết rằng ông bà rất túng thiếu.

- Túng thiếu hay không, chúng tôi cũng không hề xin của ai. - Bà lão ngắt lời.

- Đúng vậy, nhưng... bà thấy không, tôi là một người của hội đấm đũa ma từ thiện. Tôi có thể chôn cất cháu gái bà bằng tiền của hội chúng tôi và sẽ thu xếp mọi việc. Nếu bà muốn, bà có thể giao việc này cho tôi, còn bà cứ việc quay về với những công việc của mình, lũ trẻ mồ côi đang đợi bà.

- Ông đã ba hoa cái gì vậy? - Bà già mắng chồng. Và quay sang Kerner, nói. - Xin cảm ơn ông, nhưng tôi phải làm theo tục lệ đã quy định. Chúng tôi không cần đến cái hội từ thiện của ông. Ông còn đứng đây làm gì nữa? Ôm con bé lên. Ta đi thôi. Tôi đem xe đẩy tới rồi.

Tất cả những lời đó được nói ra với giọng dứt khoát đến nỗi Kerner đã lạnh lùng cúi chào và bỏ đi.

“Bực thật! Hôm nay rõ ràng là một ngày thất bại”.

Hấn đi ra cửa và kéo người gác cổng ra một bên, nói nhỏ:

- Chú ý theo dõi nhé, có cái nào thích hợp thì gọi điện cho tôi ngay.

- Nhất định rồi. - Người gác cổng vui vẻ gật đầu sau khi nhận của Kerner một số tiền lớn.

Kerner ăn bữa trưa ở quán và trở về nhà. Khi hấn rẽ vào phòng Briquet, cô chào hấn bằng câu hỏi thường lệ trong thời gian gần đây:

- Tìm được rồi sao?

- Được rồi, nhưng không xong! - Hấn đáp. - Cứ chịu khó chờ.

- Nhưng chẳng lẽ lại không có cái nào thích hợp sao? - Briquet không chịu thôi.

- Cũng có, những đôi chân thì ngăn lại vòng kiềng nữa. Nếu cô thích, thì tôi...

- Ôi không đâu, tôi thà chịu chờ còn hơn. Tôi không muốn là người dị dạng. Kerner định đi nằm sớm hơn để có thể dậy sớm và lại đi đến nhà xác. Nhưng hấn vừa mới thiu thiu ngủ thì chuông điện thoại đã réo lên, Kerner nhấc ống nghe.

- A lô! Tôi nghe đây. Đúng, giáo sư Kerner đây. Có chuyện gì sao? Xe lửa dừng ngay trong ga à? Một đồng xác à? Đúng rồi, tất nhiên, ngay bây giờ. Cảm ơn anh.

Kerner bắt đầu vội vã mặc quần áo, hấn gọi John và hét lên:

- Chuẩn bị xe!

Mười lăm phút sau hân phóng như bay trên đường phố trong đêm như xe cứu hoả.

Người gác cổng không nói dối. Đêm đó, thần chết đã bội thu. Những cái xác được chở đến không ngừng. Tất cả các bàn đá trong nhà đều chất đầy. Rồi phải đặt xác xuống sàn nhà. Tin tức về tai hoạ vẫn chưa được phổ biến trong thành phố. Hiện giờ chưa có người lạ ở nhà xác. Kerner quan sát những cái xác còn chưa lột bộ quần áo và chưa rửa rấy. Tất cả đều còn tươi nguyên. Một trường hợp thành công hiếm có. Chỉ có điều không hay là trường hợp thuận lợi này không thật đáp ứng những nhu cầu chuyên môn của Kerner. Phần lớn những cái xác đều đập nát hay bị huỷ hoại nhiều chỗ. Nhưng Kerner không mất hy vọng, xác chở đến mới lúc một nhiều hơn.

- Cho tôi xem cái xác này. - Hân bảo một nhân viên đang mang xác một cô gái mặc quần áo xám tro đến. Sợ bị vỡ ở phía sau gáy. Tóc bê bết máu, áo cũng vậy, nhưng lại không bị nhàu nát. “Hình như những hư hại trên người không lớn... Được đấy. Vóc dáng rất giống dân thường, có lẽ là một bồi phòng, nhưng lấy cái thân người này còn hơn là không”, Kerner suy nghĩ.

- Còn cái này? - Kerner chỉ vào cái cẳng thương khác. - Đúng đây là cả một khó báu! Dù sao cũng đang bực bởi là một phụ nữ như thế lại phải chết!

Người ta đặt xuống sàn xác một phụ nữ trẻ có gương mặt đẹp và quý phái lạ thường, trên mặt còn đọng lại vẻ ngạc nhiên. Sợ nàng bị vỡ ở phía bên phải. Rõ ràng là cái chết đã đến trong chớp mắt. Quanh cái cổ trắng ngần là một chuỗi ngọc trai. Chiếc áo bằng lụa đen trang nhã chỉ hơi bị rách ở phía dưới và từ cổ đến vai áo. Trên bên vai trần nhìn thấy một nốt ruồi.

“Cũng như ở cô kia. - Kerner nghĩ - Nhưng cô này mới đẹp làm sao! - Kerner vội vã đo vòng có - Vừa cứ như đặt hàng”.

Kerner giật đứt chuỗi hạt quý làm bằng ngọc trai và ném cho mấy gã nhân viên và hỏi:

- Tôi lấy cái xác này và cả cái kia nữa. - Hân chỉ vào cái xác của cô gái đầu tiên. - Nhanh lên. Bọc tấm vải gai kia rồi đem đi. Các anh có nghe thấy không? Người ta đang đến đông. Các anh sẽ phải mở cổng nhà xác, và chỉ vài phút sau ở đây sẽ đông nghẹt những người.

Hai cái xác được khiêng đi, bỏ vào trong xe và chở nhanh đến nhà Kerner.

Mọi thứ cần thiết cho cuộc phẫu thuật đã được chuẩn bị từ trước. Thời điểm hồi sinh cho Briquet đã tới. Kerner không muốn bỏ phí một phút nào. Cả hai cái xác được rửa rấy và đem vào phòng Briquet, đặt trong vải màn và đặt nằm lên bàn mổ.

Đầu Briquet rất nóng lòng muốn xem cái thân mới của mình, nhưng Kerner cố ý đặt bàn mổ sao cho cái đầu không nhìn thấy những cái xác cho đến khi mọi công việc đã được chuẩn bị xong.

Kerner nhanh chóng tiến hành cắt rời đầu của hai cái xác. Những cái đầu này được John bọc trong vải gai và mang đi, chu vi mặt cắt và bàn được rửa sạch, các thân mình được xếp đặt gọn gàng.

Xem xét một lần nữa các thân bằng con mắt phê phán, Kerner bắn khoăn lắc đầu. Cái thân có nốt ruồi ở vai đẹp không chệch vào đầu được về hình thức và đặc biệt ấn đút so với cái thân cô “hầu phòng” xương to, hơi gồ ghề, đường nét vụng về về, song đẹp khoẻ mạnh. Đương nhiên cô Briquet sẽ chọn thân người cô Diana quý phái này. Tuy vậy, khi xem xét kỹ lưỡng cái thân, Kerner nhận thấy Diana - tên hân đặt cho nó - có một chút khuyết tật, ở bàn chân nhỏ có một vết thương nhỏ do một mảnh sắt nào đó gây nên. Vết thương đó cũng chẳng có nguy cơ gì lớn. Kerner sát trùng vết thương, tuy chưa có cơ sở gì để sợ nhiễm trùng máu, nhưng dù vậy hân vẫn yên tâm hơn về kết quả của phẫu thuật với thân người có “hầu phòng”.

- Quay đầu Briquet lại đây! - Kerner quay sang Laurence nói. Để Briquet khỏi gây trở ngại trong lúc làm các công việc chuẩn bị bởi thói nhiều chuyện, họ đã khoá miệng cô lại, tức là khoá bình cầu có không khí nén. - Bây giờ có thể mở vòi không khí ra.

Khi đầu Briquet được nhìn thấy những cái xác, cô la lên như bất ngờ bị phỏng. Mắt mở to vì kinh hãi. Một trong hai thân người này phải trở thành thân hình riêng của cô. Lần đầu tiên, có cảm thấy một cách thấm thía tính chất không bình thường của cuộc phẫu thuật này và dao động.

- Này, có làm sao thế? Có cô thích những cái thây... À, thân người này không?
- Tôi... sợ... - Cái đầu rền rĩ - Không, không, tôi không ngờ rằng lại đáng sợ đến thế... tôi không muốn...
- Không muốn à? Nếu vậy tôi sẽ khâu đầu Thomas vào cái xác này. Thomas sẽ thành đàn bà. Thomas, anh muốn có thân người ngay bây giờ không?
- Đừng, hãy đợi một chút, - Đầu Briquet hoảng sợ. - Tôi bằng lòng. Tôi muốn cái thân người kia... cái cọ nốt ruồi ở vai đó.
- Còn tôi thì khuyên cô chọn cái này. Nó không được xinh đẹp lắm, nhưng ngược lại chẳng có vết xước nào.
- Tôi muốn có một cơ thể đẹp. Và nốt ruồi ở vai... Bọn đàn ông thích như thế lắm. - Đầu Briquet lên tiếng.
- Sẽ chiều theo ý cô - Kerner đáp. - Cô Laurence đem đầu Briquet lên bàn mổ. Cô hãy làm cẩn thận, sự tuần hoàn máu nhân tạo của cái đầu phải được tiếp tục cho đến giây phút cuối cùng.

Laurence lúi húi làm những việc chuẩn bị cuối cùng cho đầu Briquet. Trên mặt của Briquet hiện lên vẻ căng thẳng và hồi hộp tột độ. Khi cái đầu được chuyển đến đặt trên bàn, Briquet không kìm hãm lại được, đã đột ngột thét to lên:

- Tôi không muốn! Không muốn! Thà giết tôi đi còn hơn! Tôi sợ! Á... à... à!... Kerner không ngừng công việc, chỉ gất gồng gọi Laurence:
- Đóng ngay vòi không khí lại! Cho gradenan vào dung dịch dinh dưỡng, cô ta sẽ ngủ thiếp đi.
- Đúng, đúng, đúng!

Vòi đã khoá lại, cái đầu im bật, nhưng vẫn tiếp tục mấp máy môi và nhìn Kerner với vẻ kinh hãi và cầu khẩn.

- Thưa giáo sư, liệu chúng ta có thể tiến hành phẫu thuật này trái với ý muốn của cô ta không? - Laurence hỏi.
- Bây giờ không phải lúc bàn đạo đức. - Kerner lạnh lùng đáp. - Sau này, chính cô ta sẽ cảm ơn chúng ta. Hãy làm tốt công việc của cô hoặc đi khỏi đây và đừng làm phiền tôi.

Nhưng Laurence biết là cô không thể đi khỏi đây, không có sự giúp đỡ của cô, kết quả của phẫu thuật còn đáng ngờ hơn nữa. Nên cô dẫn lòng ở lại và tiếp tục giúp đỡ Kerner. Đầu Briquet giãy giụa rất mạnh khiến cho các ống dẫn chỉ chực tuột ra khỏi mạch máu. John vội vã chạy đến giúp cô ta lấy tay giữ chặt cái đầu. Những cơn co giật của cái đầu dần dần ngưng hẳn, mắt nó nhắm lại, chất gradenan đã phát huy tác dụng.

Giáo sư Kerner bắt đầu làm phẫu thuật.

Sự yên lặng chỉ bị phá vỡ bởi những lệnh ngắn của Kerner khi đòi lấy các dụng cụ mổ xẻ. Trán Kerner thậm chí nổi gân lên vì căng thẳng. Hắn trở toàn bộ kỹ thuật mổ xẻ tuyệt vời của hắn, kết hợp với sự nhanh nhẹn với tính chủ đạo và cẩn thận phi thường. Dù rất căm ghét và thậm chí còn căm thù Kerner, nhưng Laurence không thể không thán phục hắn trong giây phút này. Hắn thao tác như một nghệ sĩ đầy cảm hứng. Những ngón tay khéo léo của hắn đã hoàn thành một kỳ công.

Cuộc phẫu thuật kéo dài trong một giờ năm mươi năm phút.

- Xong rồi! - Cuối cùng Kerner nói và đứng thẳng người dậy. - Từ nay, Briquet chấm dứt là cái đầu không có thân. Chỉ còn có việc bơm sự sống vào cô ta, bắt quả tim phải đập và khôi phục tuần hoàn máu. Những việc này tôi làm một mình được. Laurence, cô có thể đi nghỉ rồi đấy.
- Tôi còn làm việc được. - Cô trả lời.

Mặc dù mệt mỏi, cô vẫn muốn được xem động tác cuối cùng của cuộc phẫu thuật lạ thường này. Những rõ ràng là Kerner không muốn cho cô biết bí quyết của việc hồi sinh. Một lần nữa, hắn kiên quyết đề nghị cô đi nghỉ và Laurence đành phải vâng lời.

Một giờ sau, Kerner lại chỗ cô. Trông hắn có vẻ mệt mỏi hẳn, nhưng sắc mặt biểu hiện một sự tự mãn tột cùng.

- Thử mạch xem. - Hấn đề nghị.

Cô gái không khỏi run tay lên khi cầm lấy tay Briquet; cái tay mà chỉ bà giờ trước đó còn là của một xác người lạnh toát. Bàn tay đã ấm lên, và sờ thấy mạch đập. Kerner áp một cái gương vào mặt Briquet. Hơi nước phủ một lớp mờ lên mặt gương.

44

- Thở rồi. Bây giờ quần tã cẩn thận cho cô bé mới đẻ của chúng ta. Phải để cho cô ta nằm bất động trong vài ngày. Những ngày đầu, chúng ta sẽ giữ cô ta ở trạng thái ngủ để cô ta khỏi nghĩ đến việc nói chuyện. - Kerner giải thích.

Họ chuyển Briquet sang căn phòng tiếp giáp với phòng Laurence, cẩn thận đặt cô ta lên giường và cho chạy điện gây mê.

- Chúng ta sẽ cho ăn nhân tạo đến khi những vết khâu liền đã. Cô phải trông nom săn sóc cô ta.

Mãi đến ngày thứ ba Kerner mới cho phép Briquet hồi tỉnh.

Lúc đó là bốn giờ chiều. Tia nắng mặt trời chiều xuyên qua giữa phòng và soi sáng bộ mặt của Briquet. Cô ta nhẹ nhàng nhú mồm và mở mắt ra nhưng vẫn chưa nhận thức được tình trạng hiện giờ của mình. Cô ta nhìn ra cửa sổ trong ánh nắng, rồi đưa mắt sang Laurence và cuối cùng nhìn xuống. Cô ta nhìn thấy bộ ngực rung rinh khe khẽ và thân người, thân người của cô đáng đấp chấn. Một nụ cười yếu ớt chiếu sáng trên khuôn mặt của Briquet.

- Đừng nói và nằm yên. - Laurence nói với cô ta. - Phẫu thuật tiến hành rất tốt, và bây giờ mọi việc phụ thuộc vào chỗ chị sẽ xử sự như thế nào. Chị càng chịu khó nằm yên thì càng sớm đứng lên được. Tạm thời chúng ta sẽ nói chuyện bằng cách ra hiệu vậy. Nếu chị cụp mắt xuống là “có”, nâng lên là “không”. Chỉ có thấy đau ở đâu không? Sẽ hết thôi. Chỉ muốn ăn uống gì không?

Briquet không thay đổi, nhưng muốn uống. Laurence bấm chuông gọi Kerner. Hấn từ văn phòng đến ngay lập tức.

- Đây cô bé mới sinh, cảm thấy thế nào? Hấn nhìn chăm chú vào cô ta tỏ vẻ hài lòng. Mọi việc đều tốt đẹp. Cô phải kiên nhẫn và cô sẽ sớm được nhảy múa.

Hấn ra vài mệnh lệnh rồi bỏ đi. Những ngày chờ bình phục kéo dài rất chậm chạp đối với Briquet. Cô là một bệnh nhân gương mẫu, có kìm chế được sự nóng ruột, nằm yên và thi hành mọi mệnh lệnh. Cuối cùng, cái ngày tháo băng cho cô đã đến, nhưng cô ta vẫn chưa được phép nói.

- Có có cảm thấy thân thể mình không? - Kerner hỏi với giọng hỏi hồi hộp.

Briquet há mi mắt.

- Hãy cử động mấy ngón chân một cách nhẹ nhàng xem.

Chắc là Briquet đã thử, vì nét mặt có biểu hiện sự căng thẳng, nhưng các ngón chân không động đậy.

- Rõ ràng là chức năng của hệ thần kinh trung ương còn chưa hoàn toàn hồi phục. - Kerner quyết đoán. - Nhưng tôi hy vọng là chúng sẽ sớm hồi phục, và với chúng ta, cả sự vận động cùng hồi phục.

“Hồi phục, cái này nghe mới lạ lòng làm sao?”. - Laurence nghĩ, cô nhớ lại cái xác lạnh ngắt trên bàn mổ.

Briquet lại có công việc bận rộn mãi. Bây giờ cô phải bỏ thời gian để có làm cử động các ngón chân. Laurence theo dõi việc này một cách khá thích thú.

Rồi một hôm, Laurence kêu lên:

- Động đậy rồi! Ngón chân cái ở chân trái động đậy rồi.

Sau đó, sự việc tiến triển nhanh hơn. Cả những ngón khác ở chân và tay đều cử động được. Briquet sắp có thể nhấc chân tay lên.

Laurence kinh ngạc. Diệu kỳ điều đã xảy ra trước mắt cô.

“Dù Kerner có phạm tội ác đi nữa, - cô nghĩ, - hẳn vẫn là người phi thường. Quả thật là không có đầu Dowel thì hẳn không thành công được trong việc hồi sinh này cho người chết. Nhưng dù sao bản thân Kerner cũng là người có tài! - Chính đầu Dowel đã khẳng định điều đó. Ôi, giá mà Kerner hồi sinh cả cho ông! Nhưng không, hẳn sẽ không làm việc đó”.

Phải mất mấy hôm sau nữa Briquet mới được phép nói chuyện. Cô có giọng khá dễ thương, nhưng hơi bị vỡ tiếng.

- Sẽ tốt lên dần hơn. - Kerner quả quyết. - Thậm chí còn hát được nữa kia.

Và Briquet đã sớm thử hát. Laurence rất kinh ngạc trước giọng hát đó. Những nốt cao, Briquet hát bằng một giọng the thé và chẳng được êm tai cho lắm, ở âm vực trung thì giọng hát lại rất lù mù và thậm chí léo xéo. Nhưng ngược lại, những nốt trầm thì thật mê hồn. Đó là giọng trầm tuyệt diệu của nữ.

“Những dây thanh quản ở cổ họng nằm trên vết cắt vùng có rõ ràng là của Briquet. - Laurence nghĩ. - Vậy thì ở đâu ra cái giọng kếp này, những âm sắc khác nhau của khu vực âm cao và khu vực âm thấp? Một điều ẩn về sinh lý học. Phải chăng điều đó là do quá trình trẻ hoá đầu Briquet, vốn già hơn cái thân người của cô? Hoặc là có thể điều này gắn liền bằng cách nào đó với sự rối loạn của những chức năng của hệ thần kinh trung ương? Hoàn toàn không hiểu nổi... Thật thú vị nếu biết được cái thân người trẻ trung, mỹ lệ ấy là của ai, nó đã thuộc về cái đầu bất hạnh nào...”

Không nói cho Briquet biết, Laurence bắt đầu tìm các số báo có đăng danh sách những người chết trong vụ tàu trật đường rầy. Cô nhanh chóng đọc thấy có đoạn tin ngắn viết rằng nữ nghệ sĩ Italia nổi tiếng Angelica Gây đi trên chuyến tàu ấy và đã biến mất tăm. Không tìm thấy xác nàng, và các phóng viên báo đang tìm tòi giải đáp điều bí ẩn này. Laurence gần như tin chắc rằng đầu Briquet đã được nhận thân hình của nữ nghệ sĩ quá cố.

5. Cuộc Trốn Chạy Của Vật Trưng Bày

Cuối cùng đã đến cái ngày vĩ đại dài trong cuộc đời Briquet. Những dải băng cuối cùng được tháo bỏ, và giáo sư Kerner đã cho phép cô đứng dậy.

Cô đứng lên, và bám vào cánh tay Laurence đi tới đi lui trong phòng. Những cử động của cô còn chưa tự tin và hơi giật cục. Đôi khi cô làm những cử chỉ lạ lùng của cánh tay, cánh tay có di chuyển nhịp nhàng đến giới hạn nhất định, sau đó nó dừng lại và dường như phải có cử động gượng ép để lại chuyển được sang cái nhịp nhàng.

- Mọi cái dở sẽ qua đi. - Kerner nói.

Hắn không an tâm về vết thương nhỏ trên bàn chân của Briquet. Vết thương chậm lành. Nhưng với thời gian, nó cũng lành dần đến mức Briquet không cảm thấy đau nữa, kể cả khi giẫm phải lên cái chân đau. Mấy hôm sau, Briquet còn thử nhảy múa Na-ga-xi-ma nữa.

- Tôi không hiểu có chuyện gì. - Cô ta nói. - Có một số cử động dễ dàng thoải mái nhưng một số cử động khác thì khó khăn. Chắc tôi còn chưa quen điều khiển thân người mới của tôi... Mà nó thật tuyệt vời! Cô Laurence, cô xem cái chân này. Và tầm vóc không chèn vào đầu được. Chỉ còn những vết sẹo này ở cổ... Cần phải che giấu chúng đi. Nhưng ngược lại, cái nốt ruồi trên vai thật quyến rũ, có đúng thế không? Tôi sẽ may kiểu áo sao cho nó lộ ra... Nhưng dù sao đi nữa, tôi hoàn toàn hài lòng với thân hình của mình.

“Thân thể mới của mình! - Laurence nghĩ thầm. - Tội nghiệp Angelica Gây!”.

Mọi điều mà lâu nay Briquet phải kìm giữ trong lòng, đã bùng ra ngoài cùng một lúc. Cô dội vào đầu Laurence những yêu cầu, đòi hỏi, những nài nỉ về áo dài, áo ngắn, về vớ, về nón, về tạp chí thời trang và đồ trang điểm.

Cô được Kerner giới thiệu với đầu giáo sư Dowel trong chiếc áo dài mới bằng lụa màu xám tro. Vì đây là đầu đàn ông, nên Briquet không thể không làm duyên đôi chút. Và cô rất hả hê khi đầu Dowel cất tiếng khàn khàn nói:

- Tuyệt! Ông đã hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc, ông bạn đồng nghiệp ạ, xin chúc mừng ông!

Kerner khoác tay Briquet, tươi tỉnh như anh chồng mới cưới đi ra khỏi phòng.

- Mời cô ngồi. - Kerner lịch sự mời, khi hai người về tới căn phòng của Kerner.

- Em không biết em phải cảm ơn ông như thế nào, thưa giáo sư. - Cô ta nói với cặp mắt thần thờ nhìn xuống, rồi lại đăm đăm nhìn Kerner. - Ông đã làm ơn cho em nhiều quá, còn em thì không thể đền ơn ông được.

- Chuyện đó không cần thiết. Tôi đã được thưởng công nhiều hơn cô tưởng.

- Em rất vui sướng. - Và Briquet lại phóng sang Kerner một cái nhìn rực sáng hơn nữa. - Bây giờ xin phép ông cho em đi khỏi nơi đây... ra khỏi bệnh viện này.

- Đi khỏi nơi đây là thế nào? Ra khỏi bệnh viện nào? - Kerner không hiểu ngay được.

- Đi về nhà ạ! Em hình dung ra niềm hân hoan cuồng nhiệt của lũ bạn gái em khi em xuất hiện!

“Cô chuẩn bị đi khỏi đây!” - Kerner không chấp nhận những ý nghĩ đó. Hắn làm một khối công việc đồ sộ, đã giải quyết mọi nhiệm vụ phức tạp nhất, đã hoàn thành cái không thể có được, đầu phải để cho Briquet này được niềm hân hoan cuồng nhiệt với lũ bạn gái nông nổi của cô. Chính hắn cũng muốn tự gây được niềm hân hoan cuồng nhiệt bằng việc cho Briquet trình diễn trước giới khoa học. Sau này có lẽ hắn sẽ cho cô hưởng đôi chút tự do, nhưng hiện nay thì hoàn toàn không thể được.

- Đáng tiếc là tôi không thể thả cô ra, Briquet ạ! Cô cần phải ở nhà tôi một thời gian nữa, dưới sự chăm sóc của tôi.

- Nhưng để làm gì? Em cảm thấy mình thật tuyệt. - Cô ta vừa cãi lại vừa làm điệu.

- Đúng là có thật tuyệt, nhưng tình hình của cô có thể xấu đi.

- Lúc đó em sẽ đến tìm ông.

- Tốt hơn là cô hãy để cho tôi quyết định khi nào cô có thể đi khỏi đây. - Kerner đã nói gay gắt. - Đừng quên rằng nếu không có tôi thì có cũng chẳng là cái gì.

- Thì em cảm ơn ông về chuyện đó rồi. Những em không còn là trẻ con, cũng không phải là nô lệ, và có thể tự quản lý mình.

“Ái chà, cô này cũng có tính cách đây!” - Kerner ngạc nhiên nghĩ.

- Thôi, chúng ta sẽ bàn tiếp về chuyện này. - Hắn bảo - Còn bây giờ, cô hãy trở về phòng của mình. Chắc là John đã đem nước thịt hầm lên cho cô.

Briquet bĩu môi vẽ hờn dỗi và đứng lên đi ra mà không nhìn Kerner.

Kerner ăn bữa trưa cùng Laurence trong phòng của cô. Khi Briquet vào, Laurence đã ngồi ở bàn ăn. Briquet buông mình xuống ghế và làm một cử chỉ thờ ơ duyên dáng bằng bàn tay phải. Laurence đã nhiều lần nhận thấy cử chỉ ấy và ngậm ngùi mãi, thật ra thì nó là của ai, của thân người Angelica Gây hay là của Briquet? Những phải chăng tính tự động của những vận động, vốn được gắn liền với dây thần kinh vận động. Lại không thể còn tồn tại trong thân người của Angelica Gây này.

Đối với Laurence, tất cả những câu hỏi này hết sức rắc rối. “Chắc là các nhà sinh lý học phải quan tâm đến chúng” - Cô nghĩ.

- Lại nước thịt hầm! Những món ăn của bệnh viện này khiến tôi chán làm rồi. - Briquet nói. - Ngay bây giờ, tôi sẵn lòng ăn hết một đĩa sò và uống hết một ly rượu vang lớn. - Cô uống vài ngụm nước thịt hầm trong đĩa và nói tiếp. - Giáo sư Kerner vừa tuyên bố với tôi là ông ta sẽ không cho tôi đi khỏi đây trong mấy ngày nữa. Sao lại thế được? Tôi không phải là chim nuôi. Ở đây, có thể chết được vì buồn. Không, tôi thích sống khác, sống cuồng nhiệt hơn kia: ánh đèn, âm nhạc, hoa, rượu sâm-panh.

Vừa nói liến thoắng không nghĩ, Briquet vừa ăn qua quýt rồi đứng lên khỏi bàn, có tiến đến cửa sổ, chăm chú nhìn xuống dưới.

- Laurence, chúc cô ngủ ngon. - Cô ta quay lại nói. - Sáng mai đừng đánh thức tôi. Ở đây, ngủ là cách giết thì giờ tốt nhất.

Rồi cô gật đầu chào và đi về phía phòng riêng. Còn Laurence ngồi viết thư cho mẹ. Mọi lá thư đều bị Kerner kiểm duyệt. Laurence biết hẳn theo dõi cô rất nghiêm ngặt, vì thế thậm chí cô không muốn gửi bất kỳ lá thư nào không qua sự kiểm duyệt của hắn.

Tuy vậy, để mẹ khỏi lo lắng, cô quyết định không viết cho mẹ biết sự thật về tình trạng bị giam giữ bất buộc của mình, dù cho cô có thể gửi thư mà không bị kiểm duyệt đi nữa.

Đêm đó, Laurence không sao ngủ được. Có cứ trở mình mãi và nghĩ về tương lai. Cuộc sống của cô đang gặp nguy hiểm. Kerner sẽ làm gì để vô hiệu hoá cô?

Chắc Briquet cũng không ngủ được, nên từ phòng cô ta có tiếng rì rầm vọng ra.

“Chắc cô ta đang do thử những chiếc áo dài mới” - Laurence nghĩ thầm. Sau đó, tắt cả lại im lặng. Laurence nghe thấy mơ hồ qua giấc ngủ một tiếng kêu hình như bị bóp nghẹt và cô tỉnh dậy. “Dây thần kinh của mình tệ quá rồi!” - Cô nghĩ và lại ngủ tiếp một giấc rất say.

Như thường lệ, cô thức giấc vào lúc bảy giờ sáng. Trong phòng Briquet vẫn hoàn toàn im lặng. Laurence quyết định không quấy rầy cô ta và đi sang phòng có đầu Thomas. Đầu Thomas vẫn tối xầm như trước kia. Từ khi Kerner khâu thân người vào cho cái đầu Briquet, nỗi buồn của Thomas càng tăng. Anh cầu xin, van nài, đòi hỏi người ta càng sớm làm cho anh một cái thân người mới, cuối cùng thì anh chửi rủa thô bạo. Laurence phải mất bao công sức để an ủi anh. Cô thở phào nhẹ nhõm khi đã rửa xong chỗ đau Thomas, và cô đi sang phòng của Dowel, ông đón cô với nụ cười niềm nở.

- Cuộc đời thật kỳ lạ! - Đầu Dowel nói. - Mãi cách đây ít lâu, tôi đã muốn chết. Những bộ não của tôi tiếp tục làm việc, và không đầy ba hôm sau, đầu óc của tôi lại nghĩ ra một ý nghĩ táo bạo và độc đáo khác thường. Phải chi tôi thực hiện được ý nghĩ này, kết quả sẽ dẫn tôi một bước ngoặt lớn trong y học. Tôi đã báo cho Kerner biết ý nghĩ của mình, và thấy cặp mắt của ông ta sáng rực lên. Chắc ông ta cảm thấy được bức tường do những người đương thời đứng lên để tỏ lòng biết ơn ngay khi ông ta còn sống. Và thế là tôi phải sống vì ý nghĩ ấy.

- Ý nghĩ về gì ạ?

- Sẽ có lúc tôi kể cho cô nghe, khi mọi việc thành hình hẳn hoi trong đầu óc tôi...

Đến chín giờ, Laurence gõ cửa phòng Briquet, nhưng không ai trả lời. Laurence lo ngại định mở cửa, nhưng cửa đã bị khoá trong. Không biết làm gì hơn, Laurence chạy đi báo giáo sư Kerner. Như mọi lần, Kerner hành động nhanh và dứt khoát.

- Phá cửa ra! - Hắn ra lệnh cho Johm.

Người da đen dùng vai huých mạnh. Cánh cửa nặng kêu lên răng rắc và rời khỏi bản lề. Cả ba người đi vào phòng.

Chiếc giường nhàu nát của Briquet trống không. Kerner chạy đến cửa sổ. Từ tay vặn khung cửa thông xuống dưới một sợi dây bằng vải trải giường xe nhỏ và hai khăn mặt. Luồng hoa dưới chân cửa sổ nhàu nát hết.

- Đây là âm mưu của cô! - Kerner quay bộ mặt đe dọa về phía Laurence hét lên.

- Tôi cam đoan với ông là tôi không hề tham gia vào việc chạy trốn của Briquet. - Laurence trả lại cứng cỏi.

- Được, chúng ta sẽ còn nói tiếp chuyện này. - Kerner nói, mặc dù câu trả lời dứt khoát của Laurence làm cho hắn tin ngay là Briquet hành động một mình. - Bây giờ cần phải lo việc tìm bắt kẻ chạy trốn.

Kerner đi về phòng hắn và bối rối đi lại từ lò sưởi đến bàn giấy. Ý nghĩ đầu tiên của hắn là gọi cảnh sát. Nhưng hắn lập tức bỏ ý định đó ngay. “Tuyệt đối không nên để cảnh sát dính vào chuyện này. Phải nhờ đến những văn phòng điều tra tư nhân thôi”.

“Quả thật, chính mình có lỗi... Lẽ ra phải có biện pháp bảo vệ. Nhưng ai có thể ngờ được. Mãi hôm qua còn là một cái xác mà hôm nay đã trốn chạy!” - Kerner bật cười giận dữ. - “Và bây giờ, có lẽ cô ta đang

nói về mọi chuyện đã xảy ra với mình... Chính cô ta đã từng nói đến niềm hân hoan cuồng nhiệt khi cô ta xuất hiện trả lời... Chuyện này sẽ đến tai các phóng viên, đến lúc đó thì... Lẽ ra không nên để cô ta thấy đầu Dowel... Cô ta đã gây nên bao nhiêu chuyện phiền phức và đã đền ơn thế đây!

Kerner dùng điện thoại gọi một thám tử của văn phòng điều tra tư nhân đến, trao cho anh ta một số tiền lớn dùng để chi sử dụng và hứa sẽ trả nhiều tiền hơn nếu thành công và cung cấp cho anh ta mọi chi tiết về hình dáng của kẻ chạy trốn.

Viên thám tử xem xét kỹ nơi cô gái bỏ trốn và những dấu vết dẫn đến hàng rào của khu vườn. Hàng rào thì cao và phía trên là những thanh sắt tròn nhọn. Anh ta lắc đầu: “Cô bé giỏi thật!” Trên đầu một thành sắt, anh ta nhận thấy có một mẫu lụa màu xám, anh ta liền gỡ lấy và cẩn thận cất vào cặp.

- Cô ta đã mặc chiếc áo này trong ngày bỏ trốn. Chúng tôi sẽ đi tìm người đàn bà áo xám.

Và sau khi cam đoan với Kerner rằng “Người đàn bà áo xám” sẽ bị anh ta bắt được trong khoảng thời gian không quá một ngày đêm, viên thám tử đi ra.

Viên thám tử là một người có kinh nghiệm nghề nghiệp. Anh ta đã dò hỏi được địa chỉ của căn nhà Briquet ở sau cùng và địa chỉ của một vài bạn bè trước kia của Briquet, anh ta đã làm quen với họ và đã tìm thấy ở trong nhà một người bạn của Briquet tấm ảnh của cô, đã tìm biết được Briquet biểu diễn ở những quán rượu nào. Một thám tử khác được phải đến các quán rượu để truy tìm kẻ chạy trốn.

- Còn chim nhỏ chưa bay xa đâu. - Viên thám tử nói một cách tin tưởng.

Nhưng lần này hấn đã lầm. Hai ngày trôi qua, mà chưa tìm được dấu vết của Briquet. Mai đến ngày thứ ba, một khách quen của quán rượu ở Montmart mới đến báo với viên thám tử là Briquet đã “hồi sinh” và có mặt ở đó, ngay trong đêm bỏ trốn. Những sau đó có biến đi đâu thì không ai biết.

Kerner ngày càng lo lắng hơn. Hiện giờ, hấn không chỉ sợ Briquet nói về những điều bí mật của hấn. Hấn sợ mất vĩnh viễn “hiện vật” quý. Thật ra, hấn có thể làm một cái thứ hai. Ôi đầu Thomas, nhưng muốn vậy cần phải có thời gian và một sự tiêu hao sức lực khổng lồ. Chưa kể thí nghiệm mới có thể kết thúc không được rục rở như vậy. Còn việc trình diễn những con chó sống lại sẽ chắc chắn không gây được hiệu quả lớn. Phải tìm cho ra Briquet bằng bất cứ giá nào. Và hấn đã tăng gấp đôi, gấp ba số tiền thưởng để tìm cho bằng được “hiện vật chạy trốn”.

Hàng ngày, các thám tử báo cáo với hấn về kết quả tìm kiếm, nhưng những kết quả này không làm hấn hài lòng. Chẳng khác nào Briquet đã chui xuống đất mất tăm.

Sau khi Briquet, nhờ có thân người mới khéo léo, mềm mại và mạnh khỏe, vượt qua được hàng rào và ra đến đường phố, cô liền gọi một xe taxi và yêu cầu được chở đến một địa chỉ lạ lùng: “Nghĩa trang Pere Lasede”.

Những chưa đi tới quảng trường Bastille, cô đã thay taxi và đi về hướng Montmart. Cô chi những khoản đầu tiên này bằng số tiền mấy chục franc trong cái ví của Laurence mà cô lấy theo. “Thêm một tối nữa cũng chẳng đáng kể, và lại đây là điều cần thiết”, cô ta trấn an. Có cảm thấy mình là một con người nguyên vẹn, khỏe mạnh, tràn đầy nhựa sống, thậm chí còn trẻ hơn cả lúc trước nữa. Trước cuộc phẫu thuật, theo cách tính của cô thì đã tròn ba mươi tuổi. Cái thân người này giỏi làm chi ngoài hai mươi. Các tuyến nội tiết của thân người này còn làm cho đầu Briquet trả lời, nhưng nếp nhăn trên mặt biến mất, sắc mặt tươi trẻ lên. “Bây giờ chỉ có sống cho thoải thích”. - Briquet nghĩ vậy, mặt mơ màng nhìn vào cái gương nhỏ trong ví.

- Cho tôi xuống đây. - Cô ra lệnh cho người lái xe, trả tiền rồi xuống xe đi bộ tiếp.

Đã gần ba bốn giờ sáng. Có đến quán rượu “Chatnoir” quen thuộc, nơi cô đã biểu diễn vào cái đêm bất hạnh ấy, khi viên đạn đã cắt đứt giữa chừng ca khúc ngắn mà cô đang hát. Các cửa sổ quán rượu hãy còn sáng bừng lên ánh đèn.

Briquet bước vào căn phòng ngoài quen thuộc mà không khỏi bồi hồi. Người gác cửa mệt nhừ chắc không nhận ra cô. Có đi nhanh qua cửa bên và đi dọc hành lang đến nơi dành cho các nghệ sĩ ở cạnh sân khấu.

Người đầu tiên thấy cô là Martha tóc hung, Martha hoảng sợ kêu thét lên, và nấp kín trong phòng hoá trang. Briquet cười khanh khách ào đập vào cửa, nhưng Martha tóc hung không mở cửa.

- Ôi, Chim Én! - Briquet nghe thấy tiếng nói đàn ông. Cô nổi tiếng ở quán rượu dưới cái tên này vì sự ham thích của cô đối với loại rượu cognac mang nhãn hiệu Chim Én - Cô vẫn sống sao? Vậy mà từ lâu chúng tôi cứ coi như cô đã chết rồi.

Briquet quay lại nhìn và thấy một người đàn ông đẹp trai, ăn mặc lịch sự với bộ mặt rất xanh xao. Những bộ mặt xanh xao như thế thường thấy ở những người ít khi thấy mặt trời. Đó là Jean, chồng Martha tóc hung. Hắn không thích nói về nghề nghiệp của mình. Bạn bè của hắn cũng cho rằng hỏi đến cuộc sống của hắn là không tế nhị. Miễn là Jean hãy có tiền và hắn là “anh chàng tốt bụng”, thế là đủ rồi. Vào những đêm mà túi Jean căng phồng lên, rượu vang đã chảy như suối và Jean bảo mọi người.

- Chị từ đâu bay đến thế, Chim Én?

- Từ bệnh viện. - Briquet đáp.

Briquet sợ những người thân thích hoặc bạn bè của cái thân mới của cô sẽ đòi lại, nên có quyết định không nói với ai về cuộc phẫu thuật phi thường đó.

- Tình trạng của tôi rất nghiêm trọng. - Có tiếp tục bịa chuyện. - Họ cho là tôi đã chết và thậm chí đã chuyển tôi đến nhà xác. Nhưng ở đó có một anh sinh viên, sau khi xem xét kỹ cái xác đã cầm tay tôi và cảm thấy mạch máu còn đập yếu ớt. Tôi hãy còn sống. Viên đạn cắm vào sát tim, nhưng không chạm vào. Lập tức họ đưa tôi đến bệnh viện, và mọi chuyện kết thúc tốt đẹp.

- Tuyệt vời! - Jean réo lên. - Tất cả bọn tôi sẽ phải ngạc nhiên ghê gớm. Phải uống rượu mừng cho sự hồi sinh của cô.

Tiếng khoá cửa kêu ken két. Martha tóc hung đứng nấp sau cửa đã nghe được câu chuyện trao đổi và tin chắc rằng Briquet không phải là bóng ma nên đã mở cửa. Đôi bạn gái ôm chầm lấy nhau hôn rối rít.

- Chim Én này, hình như bạn có mập lên, cao hơn và đẹp hẳn ra - Martha tóc hung nói. Cô có phần ngạc nhiên và tò mò ngắm nhìn thân hình người bạn xuất hiện thật bất ngờ.

Briquet hơi bối rối trước cái nhìn tò mò rất đàn bà này.

- Có lẽ mình đã ốm đi. - Có đáp - Họ chỉ cho mình ăn nước thịt hầm. Chiều cao ấy à? Mình đã mua một đôi giày gót rất cao. Còn kiểu áo quần thì...

- Những vì sao bạn đến đây quá muộn như thế?

- Ồ, đó là cả một câu chuyện... Bạn đã biểu diễn xong chưa? Có thể ngồi chơi với mình một lát được không?

Martha gật đầu chấp nhận. Đôi bạn ngồi xuống bên chiếc bàn con có đặt cái gương lớn, xếp đầy những bút chì và mỹ phẩm hoá trang, những lọ nước hoa, hộp phấn, và những hộp đựng các loại kẹp tóc, trâm cài, kim băng. Jean ngồi ghé bên cạnh, vừa hút thuốc lá Ai Cập.

- Mình chạy trốn khỏi bệnh viện. Chính xác là như vậy đấy. - Briquet nói.

- Nhưng vì sao?

- Phát ớn món nước thịt hầm. Bạn hiểu không, sáng nước thịt hầm, chiều lại nước hầm thịt... Mình sợ sẽ chết sặc trong nước thịt hầm... Ông bác sĩ lại không muốn thả mình ra. Ông ta còn trừng bầy mình trước đám sinh viên. Tôi sợ rằng cảnh sát sẽ tìm mình... Mình không thể quay về nhà và muốn ở lại nhà cậu. Tốt hơn nữa là đi khỏi Paris trong vài ba ngày... Mà mình lại còn quá ít tiền.

Martha tóc hung thậm chí đã vung tay ngạc nhiên, như thế thật thú vị.

- Được, tất nhiên bạn ở lại với mình. - Cô ta nói.

- Mình sợ cảnh sát sẽ đến tìm mình.

Jean vừa mơ màng nói, vừa thở ra một vùng khói:

- Tôi cũng phải giấu biệt tăm tích trong mấy ngày.

Chim Én như người nhà, nên Jean không giấu cô nghề nghiệp của hắn. Chim Én biết Jean là còn chim “của những phi vụ lớn”. Nghe chuyrrn môn của hắn lá cây mở két sắt.

- Chim Én này, ta cùng nhau bay về phương Nam. Cô, tôi và cả Martha. Đến Riviere, thở hít không khí vùng biển. Ngồi lì một chỗ mãi cùng chán nên cũng cần phải đi dạo mát. Cô có tin được không, hơn cả hai tháng nay tôi không nhìn thấy mặt tôi và bắt đầu quên cả hình dáng của nó.

- Thế thì hay tuyệt! - Martha vỗ tay. Jean xem chiếc đồng hồ bằng vàng.

- Nhưng chúng ta hãy còn một giờ nữa. Quý thật, cô phải hát tiếp cho chúng tôi nghe bài hát của cô. Sau đó là chúng ta hãy, cứ để cho họ đi tìm cô.

Briquet vui lòng nhận lời đề nghị đó. Cuộc biểu diễn của cô đã gây niềm hân hoan cuồng nhiệt, đúng là điều mà tốt đã chờ đợi.

Jean đứng lên đóng vai người giới thiệu tiết mục, hắn nhắc lại câu chuyện bi thảm xảy ra với Briquet hai tháng về trước, sau đó hắn tuyên bố là Briquet, theo ý muốn của công chúng, đã sống lại sau khi hắn rót vào cổ họng cô ta một ly rượu có nhãn hiệu “Chim Én”.

- Chim Én! Chim Én! - Mọi người la hét.

Jean giơ tay ra hiệu và khi những tiếng hét đã lắng xuống, hắn tiếp tục nói:

- Chim Én sẽ hát tiếp bài từ chính chỗ mà nó đã bị cắt ngang thật bất ngờ. Dân nhạc, bài “Chú méo bé nhỏ”!

Dân nhạc bắt đầu chơi, và Briquet hát từ giữa bài hát đến hết bài hát của cô trong những tiếng hoan hô cuồng nhiệt. Có cảm thấy mình vô cùng hạnh phúc và thích thú vì mọi người không quên cô và đã đón tiếp cô nồng nhiệt đến như vậy.

Hát xong, cô bất ngờ làm một cử chỉ duyên dáng bằng bàn tay phải. Đó là điều mới lạ. Công chúng càng vỗ tay to hơn.

“Nó học cái đó của ai nhỉ? Nhưng điệu bộ xinh đẹp làm sao! Cần phải bắt chước cử chỉ này”. - Martha nghĩ thầm.

Briquet rời bục diễn đi vào phòng lớn. Bạn bè ôm hôn cô, những người quen biết cùng ly chúc mừng cô. Briquet mặt ửng hồng, ánh sáng long lanh. Thắng lợi và rượu vang làm cho đầu óc cô quay cuồng. Quên mất nguy cơ đang bị truy lùng, cô sẵn sàng ngồi ở đây suốt đêm. Nhưng Jean tuy uống không kém gì mọi người nhưng vẫn tự kiềm chế được.

Thỉnh thoảng hắn nhìn đồng hồ và cuối cùng đến bên Briquet và chạm vào tay cô.

- Đến giờ rồi!

- Nhưng tôi không muốn đi. - Briquet đáp, mắt long sòng sọc, thần thờ. Jean lẳng lặng ôm cô lên và lôi ra cửa. Mọi người phản đối ồn ào cả lên.

- Buổi biểu diễn kết thúc! - Jean hét lên khi đã ra tới cửa. - Chủ nhật tới, chương trình sẽ được trình diễn tiếp.

Hắn ôm Briquet vẫn chống trả quyết liệt ra ngoài và đặt vào trong ô-tô.

- Đến quảng trường Cách Mạng. - Jean nói với người lái xe, hắn không muốn nói rõ điểm dừng cuối cùng. Hắn có thói quen chuyển xe nhiều chặng.

6. Phụ Nữ Bí Ẩn

Những con sông Địa Trung Hải nhịp nhàng chạy xô vào bãi cát. Cơn gió nhẹ hơi làm phồng csnh buồn những chiếc thuyền màu trắng và tàu đánh cá. Phía trên, trong khoảng không sâu thẳm màu xanh, những chiếc thủy phi cơ màu xám kêu ru rú êm ái đang thực hiện những chuyến bay ngắn giữa Nice và Mantora.

Một người đàn ông trẻ trong bộ trang phục trắng của người chơi tennis đang ngồi trên chiếc ghế bành may vá đọc báo. Bên cạnh chiếc ghế đặt một cái vợt tennis và vài tờ tạp chí khoa học mới bằng tiếng Anh. Cạnh anh, dưới một cái dù lớn, người hoạ sĩ Armand Laré của anh ta đang cúi húi trên giá vẽ.

Arthur Dowel, con trai giáo sư Dowel và Armand Laré là đôi bạn thân như hình với bóng, và tình bạn chứng minh rõ hơn hết tính xác thực của câu tục ngữ về những điều trái ngược luôn gặp nhau.

Arthur Dowel tính hơi trầm lặng và lạnh lùng. Anh thích sự ngăn nắp, biết cách làm việc chuyên cần và có hệ thống. Chỉ còn một năm nữa là anh thi tốt nghiệp, và người ta đã dành sẵn cho anh một chỗ trong khoa sinh vật ở trường đại học tổng hợp. Laré như mọi người miền Nam nước Pháp, có một tính cách nồng nhiệt, vô trật tự và bốc đồng. Anh thường vắt bút vẽ và mẫu hàng mấy tuần liền, sau đó lại lao vào công việc một cách rất say mê, và đến lúc đó thì không một sức mạnh nào có thể dứt được anh ta ra khỏi giá vẽ.

Đôi bạn chỉ giống nhau ở một điểm là cả hai đều có tài và đều biết đạt được mục đích đã đề ra, mặc dù họ đi đến mục đích đó bằng những phong cách khác nhau, một người bằng những bước nhảy dứt đoạn; người kia bằng bước đi đều đặn. Những công trình sinh học của Arthur Dowel đã lôi cuốn được nhiều nhà bác học danh tiếng, và người ta đã hứa dành cho anh con đường danh vọng chói lọi trong khoa học. Còn những bức hoạ của Laré đã gây ra nhiều lời bình luận tại các cuộc triển lãm, một số đã được những bảo tàng nổi tiếng của nhiều quốc gia đã mua.

Arthur Dowel ném tờ báo xuống bãi cát, ngả đầu trên lưng ghế và lim dim mắt nói:

- Thế là cho đến nay người ta vẫn chưa tìm ra được thân thể của Angelisca Gây.

Laré không ngừng lắc đầu và thở dài có vẻ nặng nhọc.

- Đến tận bây giờ vẫn chưa quên được cô ấy à? - Dowel hỏi.

Laré quay phắt về phía Arthur nhanh đến nỗi anh bất giác mỉm cười. Trước mắt anh không còn là chàng hoạ sĩ sôi nổi, mà là một hiệp sĩ được vũ trang bằng nhiều chiếc khiên bằng pha màu, và ngọn giáo là bút vẽ, một hiệp sĩ sẵn sàng tiêu diệt kẻ đã phạm tội xúc phạm đáng chết này.

- Quên Angelica!... Laré kêu lên, tay vung vũ khí. Cậu vừa nói gì vậy?

Một cơn sóng đột ngột số đến gần, xối vào chân Laré tới tận đầu gối, anh buồn bã nói tiếp:

- Làm sao có thể quên được Angelica? Thế giới trở nên buồn chán hơn kể từ vắng giọng hát của nàng.

Lần đầu tiên Laré biết tin về cái chết, đúng hơn là về sự mất tích không để lại dấu vết gì của Angelica Gây, là ở London, nói anh đến để sáng tác bản “Giao hưởng sương mù của London”. Laré không những là người hâm mộ tài năng của cô ta mà còn là bạn, và là hiệp sĩ của cô. Anh đã sinh ra ở miền nam Provence, giữa cảnh điêu tàn của những lâu đài trung cổ, và điều này đã ảnh hưởng không ít đến anh. Khi biết được điều bất hạnh đã xảy đến với Gây, anh bị chấn động đến mức lần đầu tiên trong đời anh đã ngưng “cơn nghiền hội hoạ” của anh vào giữa lúc nước sôi lửa bỏng nhất của sáng tạo. Arthur từ Cambrige đến London với ý muốn xua tan cho bạn những ý nghĩ buồn thảm, nên đã nghĩ ra cuộc du lịch bên bờ biển Địa Trung Hải này.

Nhưng cả khi ở đây, Laré cũng đứng ngồi chẳng yên. Từ bãi biển trở về khách sạn, anh thay quần áo, rồi nhanh chóng lên xe lửa đến sông bạc Carlos. Anh muốn quên hết sự đời.

Mặc dù hãy còn khá sớm, sông bạc cũng đã có khá đông người. Laré đi vào gian đầu tiên, nơi khá thưa người.

- Ông vào chơi đi. - Gã hồ li mời chào, tay cầm chiếc cào nhỏ để cào tiền.

Laré không dừng lại, anh sang gian bên cạnh, ở đây trên tường treo la liệt những bức tranh vẽ những phụ nữ gần như khoả thân đang đi săn, cưỡi ngựa, đấu gươm - tóm lại là những cái gợi lên sự say mê. Trên các bức tranh phẳng phất nét căng thẳng của trận đấu say sưa, của lòng đam mê, của thói hám lợi, nhưng những cảm giác này còn được khắc hoạ nhiều hơn và mạnh mẽ hơn nữa trên gương mặt những con người sống tụ tập quanh bàn bạc.

Đây là nhà buôn béo phì với bộ mặt tái đang chìa tiền ra bằng đôi bàn tay múp míp run run, lấm tẩm tàn nhang và phủ đầy lông tơ. Ông ta thở nặng nề như người bị bệnh suyễn. Mắt ông ta dõi theo một cách căng thẳng quả cầu nhỏ đang quay. Laré dễ dàng xác định được một cách chính xác là con bạc này đã thua to và bây giờ đang đặt những đồng tiền cuối cùng với hy vọng gỡ lại. Nếu không được như vậy, con người yếu đuối này có thể sẽ tự sát.

Đứng sau ông lão to lớn là một lão già ăn mặc tồi tàn có bộ tóc hoa râm rối bù và cặp mắt người điên. Tay lão cầm một cuốn sổ tay và bút chì. Lão ghi lần lượt những con số đã xổ và tính toán gì đó... Lão đã thua hết tài sản từ lâu và trở thành nô lệ của bánh xe quay. Ban quản trị sòng bạc cho lão một khoản trợ cấp ít ỏi hàng tháng - để sống và đánh bạc, đúng là một cách quảng cáo độc đáo. Bây giờ lão đành xây dựng "lý thuyết xác suất" của mình, nghiên cứu tính chất thất thường của vận may. Khi nào bị nhầm trong những ước đoán, lão giận dữ gõ mạnh bút chì xuống cuốn sổ, nhảy lò cò một chân, lẩm nhẩm một câu gì đó rồi lại chìm sâu vào tính toán. Khi những ước đoán của lão thành sự thật, mặt lão tươi rói và lão quay đầu sang người bên cạnh, có vẻ như muốn nói: thấy chưa, rút cục thì tôi cũng đã khám phá được những quy luật may rủi.

Hai gia nhân khoác tay dìu một bà già mặc áo dài lụa đen có chuỗi hạt kim cương trên cái cổ nhăn nheo đến và đặt ngồi vào chiếc ghế bành cạnh bàn. Bộ mặt bà già phết phấn trắng đến nỗi không còn tái đi được nữa. Nhìn thấy quả cầu nhỏ bí hiểm phân phát nỗi buồn và niềm vui sướng, cặp mắt trùng sâu của bà ta bùng cháy ngọn lửa hám lợi và những ngón tay thon thả đeo đầy nhẫn bắt đầu run run.

Một phụ nữ trẻ, đẹp, cân đối, mặc bộ áo quần lịch sự màu xanh lá cây thẫm, khi đi ngang qua bàn, liền ném vào tờ giấy bạc một ngàn franc bằng một cử chỉ thờ ơ, với nụ cười vô tư và đi qua phòng bên.

Laré đặt vào cửa do một trăm franc, và anh thắng.

"Hôm nay mình phải thắng". - anh vừa nghĩ, vừa đặt tờ một ngàn, và lại thua. Nhưng anh không mất niềm tin là cuối cùng rồi anh sẽ được. Cơn say cuộc đỏ đen đã choàng lấy anh.

Có ba người đi tới bàn đánh bạc: người đàn ông cao và cân đối, có bộ mặt rất tái, và hai người đàn bà, một người tóc hung, con người kia mặc quần áo màu xám... Liếc mắt nhanh vào người này, Laré cảm thấy lo âu. Chưa hiểu cái gì đã làm anh xúc động, chàng họa sĩ nhìn theo người phụ nữ áo xám và anh sững sờ trước một cử chỉ của bàn tay phải mà người đó đã làm. "Một cái gì quen quá! Ôi! Angelica Gây thường làm cái cử chỉ đó!" Ý nghĩ này khiến anh sững sờ đến nỗi anh không còn chơi được nữa. Và khi cả ba người không quen biết này vừa cười vừa đi khỏi, Laré quên lấy cả số tiền được bạc trên bàn và đi theo họ.

Đến bốn giờ sáng, bỗng có tiếng gõ cửa mạnh vào phòng của Arthur Dowel. Giận dữ khoác lên người chiếc áo choàng, Dowel ra mở cửa. Laré loạng choạng bước vào phòng và nói, sau khi một hồi buông mình xuống ghế bành:

- Hình như tôi sắp phát điên.

- Có chuyện gì vậy? - Dowel kêu lên.

- Chuyện lạ, tôi... tôi không biết phải nói với anh thế nào... Tôi đang đánh bạc, bỗng nhìn thấy một phụ nữ, và cử chỉ của cô ta làm tôi sững sờ đến nỗi ngưng ngay cuộc chơi và đi theo cô ta đến tiệm ăn. Tôi ngồi vào một bàn nhờ vả gọi một tách cà phê đen đặc. Cà phê luôn có ích cho tới khi thần kinh qua căng thẳng... Người phụ nữ ấy ngồi bên cạnh. Còn có một người đàn ông trẻ, ăn mặc lịch sự, nhưng không được một sự tin cậy nào và một phụ nữ tóc hung khá bình thường ngồi chung. Những người ngồi cạnh tôi uống bia và nói chuyện rôm rả. Người phụ nữ áo xám bắt đầu hát một ca khúc ngắn, giọng cô the thé, nghe khá là khó chịu. Những bất ngờ cô ta hát lên một vài âm vực trầm. - Laré ôm đầu. - Dowel! Đó là giọng của Angelica Gây. Tôi có thể nhận ra giọng hát này giữa cả một ngàn giọng hát giống nhau.

"Anh chàng khốn khổ! Khổ đến như vậy là cùng" - Dowel nghĩ ngợi và âu yếm đặt tay lên vai Laré, anh nói:

- Anh cảm thấy thế thôi, Laré à! Hãy trấn tĩnh lại. Một sự giống nhau tình cờ.

- Không, không phải! Tôi cam đoan với anh. - Laré sôi nổi cãi lại. - Tôi đã chăm chú nhìn kỹ cô ca sĩ. Cô ta tương đối đẹp, mặt nhìn nghiêm cũng dễ coi và mắt thì tinh nghịch dễ thương. Nhưng còn vóc dáng, thân

người của cô ta! Dowel, quý sẽ xé tôi ra, nếu hình dáng cô ca sĩ lại không giống hình dáng Angelica như đều cùng một khuôn.

- Nay Laré, uống một viên thuốc an thần, tắm nước lạnh và vào ngủ cho khuây khoả đi.

Laré nhìn Dowel với vẻ trách móc:

- Anh nghĩ là tôi điên sao?... Đừng vội vàng kết luận. Hãy nghe tôi nói hết đã. Câu chuyện của tôi chưa kể hết mà. Khi cô ca sĩ hát xong, cô giơ bàn tay làm cái cử chỉ như thế này. Đây là cử chỉ yêu thích của Angelica, một cử chỉ hoàn hảo của riêng nàng, có một không hai.

- Nhưng anh muốn nói cái gì vậy? Chắc anh không nghĩ là cô ca sĩ không quen biết có cái thân người của Angelica?

Laré lau mồ hôi trán.

- Tôi cũng không biết nữa, nhưng có thể phát điên về chuyện này mất. Nhưng anh nghe tôi kể tiếp đã. Trên cổ cô ca sĩ có một cái vòng cổ khâu cầu kỳ, đúng hơn là không phải vòng cổ mà là một cái cổ áo giả, có trang điểm một viên ngọc nhỏ, rộng ít nhất là bốn centimet. Còn trên ngực cô ta, áo khoét để hở khá rộng. Chỗ khoét để lộ một nốt ruồi đen trên vai - nốt ruồi của Angelica Gây. Cái vòng cổ trông giống như mảnh vải băng. Phía trên cổ là một cái đầu phụ nữ tôi không quen biết, nhưng phía dưới là những đường nét và dáng thân người của Angelica Gây mà tôi đã quen thuộc và nghiên cứu đến từng chi tiết nhỏ nhất. Anh đừng quên tôi là hoạ sĩ, Dowel à. Tôi đủ sức ghi nhớ những đường nét cá biệt và những đặc điểm cá nhân của cơ thể người, tôi đã thực hiện biết bao phác thảo và kí hoạ, đã vẽ biết bao chân dung nàng, tôi làm sao được.

- Không, không thể thế được! - Dowel thốt lên. - Vì Angelica đã...

- Đã chết? Nhưng vấn đề là ở chỗ không ai biết cả. Bản thân nàng hoặc là xác nàng đã biến mất không còn dấu vết. Và thế là bây giờ...

- Anh gặp cái xác sống lại của Angelica?

- Chính tôi cũng đang nghĩ đến việc đó - Laré rên rỉ.

Dowel đứng lên và đi lại trong phòng. Hiển nhiên là hôm nay sẽ không còn ngủ tiếp được nữa.

- Chúng mình sẽ nói chuyện với nhau một cách bình tĩnh. - Anh nói. - Anh bảo là cô ca sĩ không quen biết của anh hình như có hai cái giọng, một là của cô ta và một là của Angelica Gây?

- Âm vực thấp, giống nữ trầm có một không hai. - Laré đáp gật đầu khẳng định.

- Những về mặt sinh lý thì điều đó là không thể được. Con người phát ra những âm thanh cao từ cổ họng mình đầu trên của dây thanh quản. Độ cao âm thanh phụ thuộc vào độ căng nhiều hay ít của các dây thanh quản trên suốt độ dài của chúng. Cũng như các dây đàn: với độ căng lớn, âm cao hơn và ngược lại, con người có thể khó hát được sau một cuộc phẫu thuật như vậy. Không, chuyện này dứt khoát là không thể xảy ra được. Sau hết, cần phải có một cái đầu, một cái đầu không thân người của ai đó mới "hồi sinh" được cho thân người Angelica Gây.

Dowel bất chợt ngưng hẳn, anh ta vừa nhớ ra những điều đã làm cho giả thiết của Laré vững chắc thêm ở một chừng mực nào đó.

Bản thân Arthur đã tham gia một vài thí nghiệm của cha anh. Giáo sư Dowel đã tiêm vào mạch máu của con chó chết một chất lỏng dinh dưỡng được đun nóng tới 30 độ C, trong đó adrenalin, chất kích thích và bắt buộc chúng phải co lại. Chất lỏng này, dưới áp lực nhất định vào đến tim, và quả tim bắt đầu bơm máu vào các mạch máu. Dần dần sự tuần hoàn hồi phục lại và con vật sống lại.

- Nguyên nhân quan trọng nhất cái chết của cơ thể, - hồi đó cha Arthur đã nói, - là sự ngưng cung cấp máu và oxy trong máu cho các cơ quan.

- Tức là, có thể hồi sinh cho cả con người? - Arthur đã hỏi.

- Đúng vậy. - Cha anh vui vẻ đáp và bắt đầu thực hiện việc hồi sinh và một ngày nào đó sẽ thực hiện được “Diệu kỳ điều này” - Cha sẽ tiến hành những thí nghiệm theo hướng đó. Việc hồi sinh một cái xác, do vậy vẫn có khả năng thực hiện được. Những liệu có thể hồi sinh cái xác mà thân hình của một người, con cái đầu của người khác? Liệu có làm được phẫu thuật đó không? Về điều này thì Arthur chưa tin. Thật tình thì anh đã thấy cha anh tiến hành những phẫu thuật táo bạo và thành công nhằm ghép những tế bào xương. Nhưng tất cả những lần đó không có gì phức tạp lắm, và đó là cha anh.

“Phải chi cha mình còn sống, có lẽ mình cũng tin được điều phỏng đoán của Laré là có thật. Chỉ có cha mình mới dám thực hiện một cuộc phẫu thuật phức tạp và phi thường như vậy. Cũng có thể là những trợ lý của ông ta đã tiếp tục tiến hành những thí nghiệm này? - Dowel nghĩ - Nhưng hồi sinh cho cái đầu hay một xác người là một việc, còn khâu đầu người này vào thân người kia lại là một việc khác”.

- Vậy anh định làm gì nữa? - Dowel hỏi.

- Tôi muốn tìm ra người phụ nữ áo màu xám, làm quen với cô ta và khám phá điều bí mật. Anh sẽ giúp tôi việc đó chứ?

- Tất nhiên rồi. - Dowel đáp.

Laré bắt tay anh thật chặt, và họ bắt đầu bàn kế hoạch hành động.

Vài hôm sau, Laré làm quen được với Briquet. Cô bạn của cô và Jean. Anh đề nghị họ tham gia một cuộc dạo chơi bằng thuyền buồm và họ đã nhận lời.

Trong khi Jean và Martha đang trò chuyện với Dowel ở trên boong, Laré đề nghị Briquet đi xuống dưới để xem khoang thuyền. Có tất cả hai khoang rất nhỏ và trong một khoang đặt chiếc đàn dương cầm.

- Ở đây có ca nhạc cử nữa à! - Briquet reo lên.

Cô ngồi xuống đàn và bắt đầu chơi một điệu nhạc. Laré đứng cạnh chiếc đàn, chăm chú nhìn Briquet và suy nghĩ cách bắt đầu cuộc dò hỏi của anh.

- Giọng của cô thật lạ lùng. - Laré nói, vừa soi mói nhìn vào mắt Briquet. - Đường như có cô giọng hát của hai người khác nhau.

Briquet bối rối, nhưng cô tự chủ ngay được và gượng cười:

- Đúng vậy! Từ khi tôi còn nhỏ. Một giáo sư dạy hát phát hiện ở tôi có giọng trầm, con ông khác lại nói tôi có giọng trung. Thế là mỗi ông luyện cho tôi một giọng theo cách của mình, và cơ sự như thế đấy... ngoài ra tôi mới bị cảm lạnh.

”Chẳng phải là quá nhiều lời giải thích cho một việc sao? - Laré nghĩ bụng. Và tại sao cô ta lại bối rối như thế? Những dự đoán của mình đang được chứng minh. Ở đây, chúng ta có chuyện không ổn.

- Khi cô hát những nốt trầm, - Anh buồn bã nói, - dường như tôi nghe thấy một giọng thân quen của tôi... Cô ấy là một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái tội nghiệp đã chết trong một vụ lật tàu hỏa. Mọi người đều ngạc nhiên vì xác cô ấy đã biến mất... Dáng người cô ấy giống với cô một cách kỳ lạ, như cùng một khuôn đúc ra... Giống đến nỗi có thể nghĩ rằng đây là người thân của cô ấy.

Briquet nhìn chòng chọc vào Laré với nỗi sợ hãi không giấu giếm. Cô hiểu rằng Laré nói chuyện này có dụng ý hằn hoi.

- Có những người hết sức giống nhau. - Cô nói giọng run run...

- Đúng vậy, nhưng giống nhau đến thế thì tôi chưa gặp. Và sau nữa, nhưng cử chỉ của cô như cái cử chỉ của bàn tay phải này... Còn nữa... bây giờ, cô lấy tay ôm đầu, tưởng như để sửa sang mai tóc dây mịn màng. Angelica Gây đã có mái tóc như thế. Và có ấy cùng sửa sang như thế các lọn tóc uốn lượn bên thái dương. Nhưng tóc có lại ngắn và cắt theo một mớ.

- Trước kia, tóc tôi dài. - Briquet đứng lên nói. Mặt tái nhợt đi, đầu ngón tay run lên.

- Ở đây ngột ngạt quá. Ta đi lên đi.

- Chờ một chút. - Laré ngăn cô lại, anh cũng xúc động. - tôi cần nói chuyện với cô.

Anh ấn mạnh cô ta ngồi xuống chiếc ghế bành bên cửa mạn chiếc thuyền.

- Tôi bị choáng. - Briquet kêu lên, vừa giật ra để đi. Những Laré như vô tình chạm tay vào cổ của cô, làm lật cái vòng cổ lên. Anh nhìn thấy các vết sẹo màu hồng.

Briquet loạng choạng. Laré vừa kịp đưa tay đỡ lấy cô, cô đã ngã đi.

Anh hoạ sĩ, không biết phải làm gì, với chụp lấy cái bình đặt gần đấy và dội nước thẳng vào mặt cô. Thoáng chốc cô đã tỉnh lại. Một nỗi kinh hoàng khó tả bùng lên trong mắt cô. Hai người im lặng nhìn nhau một lúc. Briquet cảm thấy như giờ báo thù đã đến. Cái giờ đáng sợ để trả giá cho việc có chiếm dụng thân hình của người khác.

Mọi Briquet run lên và cô thì thảo nho nhỏ. Laré cố gắng làm mới nghe được.

- Đừng giết tôi! Hãy thương sót tôi! Tôi hoàn toàn không có tội tình gì cả!

- Cô yên tâm, tôi không định giết cô, nhưng tôi cần phải biết rõ điều bí ẩn này - Laré bóp mạnh cánh tay của Briquet. - Cô hãy thú nhận đi, đây không phải là thân người cô? Vì sao cô lại có cái thân này? Hãy cho tôi biết toàn bộ sự thật!

- Jean! - Briquet bỗng kêu to lên, nhưng Laré đã lấy bàn tay bịt miệng cô lại và nói rành rọt tận tai cô:

- Nếu cô còn kêu lán nữa, cô sẽ không ra khỏi cái khoang này.

Sau đó, để Briquet ngồi dậy, anh nhanh tay khoá cửa khoang thuyền lại và che kín các khung cửa sổ.

Briquet oà khóc như đứa trẻ. Nhưng Laré không thương xót.

- Nước mắt chẳng cứu được cô đâu! Hãy nói ngay đi, khi tôi còn kiên nhẫn.

- Tôi không có lỗi gì cả - Briquet nức nở nói. - Người ta đã giết chết tôi. Nhưng sau đó, tôi sống lại... Chỉ mình cái đầu tôi... trên cái mằm thủy tinh... Điều đó thật là khủng khiếp!... Và Thomas, đầu cùng đặt ở đây... Tôi không biết đã xảy ra chuyện gì... Giáo sư Kerner, chính ông ấy hồi sinh cho tôi... Tôi cầu xin ông ấy, để ông ta trả lời cái thân người. Ông ấy hứa... Và đem từ đâu về không biết, cái thân người này đây... - Cô gần như kinh hoàng nhìn hai vai và đôi tay cô. - Nhưng khi tôi nhìn thấy cái thân người chết, tôi đã từ chối. Tôi rất sợ... Laurence có thể xác nhận điều này, cô ấy trông nom chúng tôi. Nhưng Kerner không nghe. Ông ấy đánh thuốc mê tôi, và tôi tỉnh lại như thế này. Tôi không muốn ở lại nhà Kerner và đã chạy trốn lên Paris, rồi đến đây... Tôi biết là Kerner sẽ truy lùng tôi... Tôi van xin ông, ông đừng giết tôi và đừng nói với ai. Bây giờ tôi không muốn mất thân người, nó đã là của tôi... chưa bao giờ tôi cảm thấy cử động được nhẹ nhàng đến như thế này. Chỉ cái chân còn đau... Nhưng cái đỡ sẽ qua đi... Tôi không muốn trở lại với Kerner.

Nghe xong những lời không mạch lạc ấy, Laré suy nghĩ:

"Hình như Briquet thực sự không có lỗi. Nhưng cái lão Kerner ấy... Hắn làm thế nào mà có được thân người của Gây, để dùng nó vào một thí nghiệm kinh tởm đến thế? Kerner! Mình đã nghe Arthur nhắc đến cái tên này. Hình như hắn là trợ lý của cha Arthur. Điều bí ẩn này gần được khám phá.

- Thôi, đừng khóc nữa và chú ý nghe tôi nói đây. Laré nghiêm khắc bảo. - Tôi sẽ giúp cô, nhưng với một điều kiện là cô không được nói với ai về những gì đã xảy ra cho cô. Chỉ trừ một người sẽ đến đây trong chốc lát, đó là Arthur, cô đã biết anh ấy rồi. Nếu như cô không chịu làm theo lời tôi, cô sẽ không tránh khỏi một sự trừng phạt ghê gớm. Cô đã phạm một tội ác đáng bị xử tử. Người ta sẽ tìm ra cô và treo cổ cô lên. Vậy cô nên nghe tôi. Một là, cô cứ yên tâm. Hai là, hãy ngồi vào bàn và hát đi. Hát cho thật to để ở trên kia cùng nghe thấy. Có đang rất vui, và không có ý định đi lên trên boong.

Briquet đi tới đàn dương cầm, ngồi xuống và bắt đầu hát, vừa đệm đàn cho mình bằng những ngón tay chỉ hơi nghe theo cô.

- To nữa lên, đập mạnh vào các phím đàn! Đúng vậy! Cô cứ chơi đàn và cô sẽ đi Paris cùng với chúng tôi. Đừng nghĩ đến chạy trốn. Ở Paris, cô sẽ không gặp nguy hiểm gì, chúng tôi sẽ dấu kín cô.

Laré leo lên boong với nét mặt vui vẻ. Anh đến gần Arthur Dowel và khe khẽ kéo anh sang bên, nói:

- Anh hãy đi xuống khoang thuyền và bắt cô nàng Briquet nhấc lại mọi điều đã kể với tôi. Để tôi tiếp khách cho.

- Nào, cô có thích chuyến du huyên này không? - Anh nói với Martha và bắt đầu trò chuyện tự nhiên với cô.

Jean nằm trên chiếc ghế đan và đang thong thả uống rượu, hẳn càng thấm sâu hơn nữa trong tình trạng trầm ngâm nửa thức nửa ngủ. Martha cũng cảm thấy mình thật tuyệt. Nghe tiếng hát cô bạn từ dưới khoang thuyền, cô cũng cất tiếng hát của mình trong những lúc trò chuyện.

Hoặc vì tiếng đàn đã làm cho Briquet trấn tĩnh lại, hoặc vì Arthur có vẻ là người đối thoại ít nguy hiểm hơn, nên cô kể lại một cách mạch lạc và dễ hiểu hơn câu chuyện về cái chết và sự hồi sinh của cô.

- Đây là tất cả câu chuyện. Vậy, tôi có lỗi gì nào? - Cô hỏi, miệng đã mỉm cười.

- Cô tả cho tôi cái đầu thứ ba cùng sống trong nhà giáo sư Kerner. Dowel bảo.

- Thomas à?

- Không, cái đầu mà giáo sư Kerner đưa cô đến giới thiệu. Arthur vội vàng rút ra trong túi một tấm ảnh đưa cho Briquet.

- Cô hãy nói xem, người đàn ông trong ảnh có giống với người quen của tôi mà cô đã nhìn thấy ở nhà Kerner?

- Đúng là ông ta rồi! - Briquet réo lên. - Kỳ lạ thật! Lại có đủ cả than người. Không lẽ người ta đã kịp khâu cái thân vào cho ông ta? Anh làm sao thế, bạn thân mến? - Cô hỏi một cách thông cảm và hoảng sợ.

Dowel lao đao. Mặt anh tái đi. Khó khăn lắm mới bình tĩnh lại được.

- Anh sao vậy? - Briquet hỏi lần nữa. Nhưng anh không đáp lời nào. Rồi đôi môi anh thắm thì "Tội nghiệp cha".

Arthur Dowel bình tĩnh lại rất nhanh. Khi anh ngẩng đầu lên, nét mặt anh gần như thần nhiên.

- Xin lỗi, hình như tôi đã làm cô sợ. - Anh nói - Thỉnh thoảng tôi cũng bị những cơn choáng nhẹ do tim... Giờ thì ổn cả rồi.

- Những người này là ai vậy? Ông ấy giống... Anh của anh à? - Briquet quan tâm.

- Dù ông ấy là ai đi nữa, cô cũng phải giúp chúng tôi tìm ra cái đầu này. Cô sẽ đi với chúng tôi. Chúng tôi sẽ để cô ở một nơi hẻo lánh, không ai có thể tìm được cô. Khi nào cô có thể đi được?

- Ngay cả hôm nay; - Briquet đáp - Còn các anh không lấy đi cái thân của tôi sao?

Dowel mỉm cười đáp:

- Tất nhiên là không nếu có nghe theo và giúp đỡ chúng tôi. Ta đi lên boong.

- Sao, cuộc du ngoạn của các bạn thế nào? - Anh vui vẻ hỏi, khi lên tới trên boong. Sau đó, anh nhìn về chân trời và bắn khoản lắc đầu - Các bạn có thấy cái vệt hơi tối ở chân trời kia không? Nếu chúng ta không quay về đúng lúc thì...

- Ôi, quay lại đi! Tôi không muốn bị chết đuối. Briquet la lên nửa đùa nửa thật.

Chẳng có dấu hiệu cơn bão nào cả. Chỉ vì Dowel muốn dọa những người khách quen trên cạn, để mau chóng quay vào bờ. Laré hẹn gặp Briquet trên sân tennis sau bữa ăn trưa. Họ chia tay nhau chỉ sau vài giờ.

- Laré, anh nghe đây, chúng mình bất chợt tìm thấy dấu vết của những điều bí mật to lớn. - Dowel nói khi họ đã về tới khách sạn. - Anh có biết đầu ai đang ở chỗ Kerner không? Đầu cha tôi, giáo sư Dowel.

Laré đã ngồi yên trên ghế bồng giạt này như quả bóng.

- Đầu à? Cái đầu còn sống của cha anh! Nhưng sao lại như vậy! Tất cả là do Kerner! Tôi sẽ xé xác hắn ra! Chúng mình sẽ tìm được đầu cha anh.

- Tôi sợ chúng mình không còn gặp được ông còn sống. - Dowel buồn bã đáp. - Chính cha tôi đã chứng minh khả năng hồi sinh những cái đầu cắt rời khỏi thân người, nhưng những cái đầu đó không sống được

quá một giờ rưỡi, sau đó chúng chết vì máu đông lại, những dung dịch dinh dưỡng nhân tạo chỉ có thể duy trì sự sống trong một thời gian ngắn mà thôi.

Arthur không biết rằng, trước khi chết không lâu, cha anh đã sáng chế được phẩm mà ông đặt tên “Dowel 217”. Tiêm vào máu, chế phẩm này khắc phục hoàn toàn sự đông máu và do đó, nó tạo ra sự tồn tại lâu dài hơn của cái đầu.

- Nhưng chúng ta phải tìm cho ra đầu của cha tôi. Nhanh lên, đi Paris!

7. Nạn Nhân Của Kerner

Sau khi ăn trưa xong, Laré chạy ngay ra sân tennis. Briquet tuy đến hơi chậm, nhưng rất vui khi thấy Laré đang đợi cô. Bất chấp nỗi sợ hãi mà con người này đã gây nên, Briquet tiếp tục thấy anh là một người đàn ông rất thú vị.

- Vợt của anh đâu rồi? Không lẽ hôm nay anh không dậy tôi nữa sao?

Laré đã dạy Briquet đánh tennis từ mấy hôm nay rồi. Cô ta tỏ ra là một học trò rất có khả năng. Nhưng Laré còn biết rõ bí quyết của khả năng này hơn cả cô, cô có được cơ thể đã tập luyện của Angelica, vốn là một đấu thủ tennis tuyệt vời. Và bây giờ Laré chỉ có việc làm cho cơ thể đã tập luyện của Gây phù hợp với bộ não chưa tập luyện của Briquet. Nhìn những động tác của Briquet, đôi khi Laré quên rằng không phải anh đang chơi bóng với Briquet. Trong lòng Laré đã nảy nở một tình cảm âu yếm đối với “Angelica sống lại”. Thật ra, tình cảm này còn lâu mới là tình yêu đắm đuối trước kia đối với Angelica.

- Hôm nay chúng ta sẽ không chơi.

- Tiếc thật! Thế mà tôi lại muốn chơi, mặc dù cái chân hôm nay đau hơn mọi hôm.

- Chúng ta sẽ đi Paris. Tôi cho cô bốn mươi phút để thu xếp. Chúng tôi sẽ em xe tới đón cô.

Trên đường đi Paris. Chân Briquet đau đớn thật sự. Briquet nằm liệt trong toa của cô và rên rỉ. Chuyến đi này khiến họ gần gũi nhau hơn. Anh săn sóc cô chu đáo đến mức anh tưởng mình đang săn sóc Angelica Gây chứ không phải Briquet.

Laré cùng Arthur Dowel quyết định để Briquet ở lại ngôi nhà vắng vẻ của anh ta. Họ đặt bệnh nhân ở một phòng khá tiện nghi.

Briquet thở dài, ngả người trên gối.

- Cần phải mời cho cô một bác sĩ, - Laré nói.

Nhưng Briquet kiên quyết phản đối. Cô sợ những người mới sẽ tố giác cô.

Laré khó khăn lắm mới thuyết phục được cô để cho bạn anh, một bác sĩ trẻ, xem cái chân đau.

Mỗi sáng, Laré đến thăm Briquet. Có lần anh im lặng đi vào phòng, Briquet thiu thiu ngủ. Thật là gương mặt cô hình như ngày càng trẻ lại. Bây giờ có thể đoán cô không quá hai mươi tuổi, những đường nét trên mặt đã dịu đi, mịn màng hơn.

Laré rón rén đến bên giường, cúi xuống, nhìn thật lâu vào gương mặt đó và... bỗng âu yếm hôn lên trán cô ta.

Briquet chậm rãi hé mắt nhìn Laré, một nụ cười thoáng hiện trên môi.

- Có cảm thấy trong người thế nào? - Laré hỏi. - Tôi không làm cô mệt ngủ chứ?

- Không, em cố ngủ. Cảm ơn anh, em thấy khỏe. Giá mà không có cái chân đau.

- Bác sĩ nói là không có gì trầm trọng. Có yên tâm nằm nghỉ, sẽ mau khỏi thôi...

Có hộ lý vào, Laré gật đầu chào và đi ra. Briquet tiễn anh bằng cái nhìn âu yếm. Có cái gì mới mẻ đi vào cuộc đời của cô. Cô muốn mau lành bệnh. Trong trái tim của cô nảy sinh những mơ ước mới về hạnh phúc. Có lẽ đó là diệu kỳ điều lớn nhất của “sự hoá thân” mà bản thân cô và cả Laré cũng không ngờ! Cơ thể

trình khiết, trinh bạch của Angelica Gây không những làm cho Briquet trẻ lại mà còn làm thay đổi cả dòng suy nghĩ. Cô ca sĩ sống buông thả đã biến thành một thiếu nữ mộc mạc.

Trong khi Laré hoàn toàn bị hút vào việc chăm sóc Briquet, Arthur Dowel đã thu thập được những tin tức về nhà Kerner. Thỉnh thoảng hai người lại đến hỏi Briquet, cô đã nói tất cả những gì có biết được về ngôi nhà và những người sống ở đó.

Arthur Dowel quyết định hành động rất thận trọng. Cần phải tiến hành công việc như thế nào để cho đến phút cuối cùng, hẳn vẫn không chút nghi ngờ rằng một cuộc tiến công đang nhằm vào hắn.

- Chúng ta sẽ hành động một cách khôn ngoan nhất. - Laré bảo anh. - Trước hết phải biết cô Laurence đang sống ở đâu, có lẽ cô ta sẽ giúp chúng ta được nhiều việc.

Tìm ra địa chỉ của Laurence không phải là khó lắm, nhưng khi đến nhà cô, anh thất vọng. Thay vì gặp được Laurence anh chỉ gặp được mẹ cô, một bà già đáng người phúc hậu, ăn mặc sạch sẽ, mặt đầm đìa nước mắt, có vẻ đã nghĩ và hết sức buồn phiền.

- Tôi có thể gặp Laurence được không? - Anh hỏi.

Bà già nghi ngờ nhìn anh:

- Con gái tôi à? Ông cùng biết nó à?... Tôi được hân hạnh nói chuyện với ai đây, và ông cần con gái tôi làm gì?

- Nếu ba cho phép...

- Mời ông... - và mẹ Laurence đưa khách vào căn phòng nhỏ cũ kỹ nhưng có vẻ ấm cúng. Trên tường treo một tấm chân dung lớn. “Một cô gái khá thú vị” - Arthur nghĩ thầm.

- Tên cháu là Radier. Cháu là bác sĩ ở Toulon vừa đến đây hôm qua. Có lần cháu làm quen được với một người bạn gái học đại học cùng Laurence. Cháu tình cờ gặp lại cô gái ấy và qua cô ấy, cháu biết được Laurence làm việc cho giáo sư Kerner.

- Thế cô bạn của con gái tôi họ gì?

- Họ à? Họ Riche!

- Riche! Riche!... chưa nghe thấy cái tên ấy. - Ba Laurence nhận xét và hỏi lại với vẻ nghi ngờ - Ông không ở chỗ Kerner đến chứ?

- Dạ không, cháu không ở chỗ Kerner - Arthur Dowel mỉm cười. - Những cháu rất muốn làm quen với ông ta. Thật tình ông làm việc trong lĩnh vực mà cháu rất quan tâm. Cháu biết rằng ông ta tiến hành tại nhà một loạt các cuộc thí nghiệm vào loại thú vị nhất. Nhưng ông ta là người rất kín đáo và không thích cho một ai đến gần ngôi nhà thiêng liêng của ông ta.

Mẹ Laurence cho rằng điều đó giống với sự thật, sau khi đến làm việc cho giáo sư Kerner, con gái bà ta đã nói là ông ta sống rất kín đáo và không tiếp một ai. “Thế ông ta làm việc gì? ” - Bà hỏi con gái và nhận được câu trả lời: “Mọi thứ thí nghiệm khoa học ”.

- Và thế là, - Dowel nói tiếp, - Cháu quyết định làm quen với Laurence và bàn với cô ấy cách nào hay nhất để đạt được mục đích của cháu. Cô ấy có thể chuẩn bị sẵn địa bàn, nói chuyện sơ bộ với giáo sư Kerner, giới thiệu cháu với Kerner và đưa cháu vào nhà.

Về mặt của chàng trai gợi lên một sự tin cậy, nhưng tất cả những gì dính dáng đến tên Kerner đều khơi dậy trong lòng bà Laurence sự lo ngại và không yên tâm đến nỗi bà không biết nên tiếp tục câu chuyện ra sao. Bà thở dài và từ trấn tĩnh lại để khỏi bật khóc, Bà nói:

- Con gái tôi không có nhà, nó ở bệnh viện.

- Ở bệnh viện? Bệnh viện nào vậy?

Bà Laurence không kiềm được nữa. Bà phải ở một mình bao nhiêu lâu nay với nỗi lo lắng nên bây giờ quên hết mọi sự thận trọng, bà kể cho khách nghe mọi chuyện: chuyện con gái bà bất ngờ gửi về lá thư bảo rằng công việc buộc nó phải ở lại nhà Kerner trong một thời gian để chăm sóc những bệnh nhân nặng; chuyện bà đã mất nhiều cố gắng vô ích để đến thăm con tại nhà Kerner; chuyện bà hồi hộp lo lắng; sau hết mọi chuyện Kerner báo cho bà biết là con gái bà bị rối loạn thần kinh và đã được đưa đến bệnh viện tâm thần.

- Tôi căm ghét lão Kerner ấy. - Bà già vừa lau nước mắt vừa nói. - Chính lão đã đẩy con gái tôi đến chỗ điên dại. Tôi biết nó đã nhìn thấy gì trong nhà Kerner và làm gì ở đó tuy nó không nói cho tôi biết gì cả. Nhưng tôi biết một điều là kể từ ngày nhận làm công việc đó, nó hầy cáu gắt. Tôi không còn nhận ra con gái của mình nữa. Về đến nhà mặt nó tái xanh, luôn hồi hộp và không thiết gì đến chuyện ăn ngủ nữa. Đêm đêm, nó bị những cơn ác mộng dầy vò. Nó kêu thét lên và nói lảm nhảm trong mơ rằng: Cái đầu một ông giáo sư Dowel nào đó và Kerner truy đuổi nó... Kerner gửi qua bưu điện tiền lương của con gái tôi, số tiền cũng khá hậu hĩnh. Nhưng có bao nhiêu đi nữa cũng không mua được sức khỏe... tôi mất con gái rồi... - và bà khóc nức nở.

“Không, trong ngôi nhà này không thể có kẻ đồng lõa với Kerner”. - Arthur Dowel nghĩ. Anh quyết định không dấu mục đích sự thật việc anh đến đây.

- Thưa bà, - Anh nói - bây giờ cháu xin nói thẳng ra, cháu cũng có những bức xúc chẳng kém bà để căm ghét Kerner. Cháu cần có sự hỗ trợ của con gái bà để tìm cách vạch trần những tội ác của Kerner.

Bà Laurence kêu lên.

- Xin bà hãy yên tâm, con gái bà không dính vào những tội ác đó.

- Con gái tôi thà chết còn hơn những tay vào tội ác- Bà Laurence hãnh diện đáp.

- Cháu muốn được sự giúp đỡ của Laurence, nhưng cháu thấy bản thân cô ấy cũng cần sự giúp đỡ. Cháu có cơ sở để tin chắc rằng con gái của bà không bị mất trí, mà bị giam vào nhà thương điên bởi giáo sư Kerner.

- Nhưng tại sao? Để làm gì?

- Chính vì con gái bà thà chết chứ không những tay vào tội ác như bà vừa nói. Rõ ràng cô ấy đã trở thành mối nguy hiểm luôn đe dọa Kerner.

- Nhưng ông nói đến những tội ác nào?

Arthur Dowel chưa biết rõ bà Laurence và cùng số thói ba hoa của các bà già, vì thế anh quyết định không nói gì cả.

- Kerner làm những phẫu thuật phí pháp. Xin bà cho biết Kerner đưa con gái bà đến bệnh viện nào?

Bà Laurence quá xúc động những chưa lại sức để tiếp tục nói một cách mạch lạc, thỉnh thoảng bà lại khóc lên:

- Kerner không muốn báo cho tôi biết. Hắn không cho tôi đến nhà hắn nên tôi phải viết cho hắn một bức thư. Hắn trả lời quanh co, cố an ủi tôi và thuyết phục tôi tin là con gái tôi đang bình phục và sớm trở về nhà. Đến khi tôi không còn kiên nhẫn được nữa, tôi viết thư báo cho hắn biết là tôi sẽ viết đơn kiện, nếu hắn không thả con gái tôi ra và không cho biết nó đang ở đâu. Đến lúc ấy hắn, mới chịu cho biết địa chỉ của bệnh viện. Bệnh viện này ở Sko, ngoại ô Paris. Bệnh viện thuộc quyền sở hữu của bác sĩ Ravino. Ôi, tôi đã tới đây! Nhưng họ không cho tôi vào. Đó thực sự là một nhà tù được bao quanh bằng các bức tường đá... “Luật lệ của chúng tôi là không cho người nhà vào thăm, dù đó là mẹ đẻ”. - Người gác cổng bảo tôi. Tôi gọi người bác sĩ trực, nhưng hắn trả lời tôi giống như vậy “Thưa bà, hắn nói, - việc người thân đến thăm bệnh nhân bao giờ cũng làm cho tình trạng tâm thần của họ bị xáo động và xấu đi. Tôi chỉ có thể báo cho bà biết rằng tình trạng của con gái bà đã khá hơn”. Và hắn đóng cửa lại trước mắt tôi.

- Dù sao thì cháu cũng cố tìm gặp con gái bà. Có thể, cháu sẽ cứu thoát được cô ấy.

Arthur cẩn thận ghi lại địa chỉ vào quyển sổ tay và cáo từ.

- Cháu sẽ làm mọi việc có thể làm được. Bà hãy tin cháu, cháu cũng quan tâm đến việc này như chính cô Laurence là em gái cháu vậy.

Arthur ra khỏi nhà Laurence, và được mẹ của cô tiễn đưa bằng những lời chúc tốt lành. Arthur quyết định đến gặp Laré ngay, bạn anh suốt ngày ở bên Briquet, vì thế anh đến đại lộ Dumin. Chiếc xe hơi của Laré đậu cạnh một căn nhà nhỏ.

Dowel nhanh nhẹn leo lên tầng hai và vào phòng khách.

- Arthur đây à. Quả thật là quá xui xẻo! - Laré chào bạn. Anh ta đang vô cùng bối rối chạy tới chạy lui trong phòng và liên tục xoa đầu làm rối bù cả tóc.

- Có việc gì vậy, Laré?

- Ôi! - cô ta chạy mất rồi...

- Cô nào?

- Dĩ nhiên là cô nàng Briquet!

- Chạy mất rồi? Nhưng sao lại như vậy. Hãy kể nhanh đi, nói gọn thôi.

Nhưng không dễ gì mà buộc Laré nói ngay được. Anh đang tiếp tục đi tới đi lui, thở dài, rên rỉ luôn miệng. Hơn mười phút sau Laré mới bắt đầu nói:

- Hôm qua, Briquet thần thờ từ sáng về cái chân ngày càng đau nhức. Tôi gọi bác sĩ đến. Anh ấy xem kỹ cái chân đau và nói là tình trạng không được tốt lắm. Bác sĩ đòi đưa bệnh nhân tới bệnh viện không được chậm trễ. Nhưng dù thuyết phục ra sao cô ta cũng không đồng ý. Cô ta sợ ở bệnh viện người ta sẽ chú ý đến những vết sẹo trên cổ. Có khốc lóc nói rằng cần phải quay về nhà Kerner. Kerner đã báo trước rằng cô ta nhất thiết phải ở lại nhà hấn cho tới khi hoàn toàn bình phục. Cô ta đã không nghe lời hấn và bây giờ đã bị hậu quả. Cô ta tin Kerner là nhà phẫu thuật giỏi:

“Ông ấy hồi sinh cho tôi được từ cõi chết và cho tôi một thân người mới, thì có thể chữa khỏi cái chân đau cho tôi. Đó là chuyện vặt với ông ấy”. Mọi lời thuyết phục của tôi không đi đến đâu cả. Tôi không muốn cô ấy về nhà Kerner. Và tôi đã quyết định nói là tự tôi sẽ đưa cô ấy về cho Kerner, thật ra sẽ đưa đến bệnh viện. nhưng cũng cần phải có biện pháp để cho điều bí mật về “Sự hồi sinh” của Briquet trên thực tế không bị khám phá trước thời hạn, do vậy tôi đã bỏ đi trong một giờ để điều đình với những bác sĩ quen. Tôi muốn dùng mẹo để lừa Briquet, nhưng không ngờ cô ta đã lừa lại tôi và cô hộ lý. Khi tôi quay về, cô ta không còn ở đây nữa, mà chỉ để lại một mảnh giấy trên chiếc bàn nhỏ cạnh giường. Đây anh đọc đi.

Và Laré đưa cho Arthur mảnh giấy, trên đó viết vội vã bằng bút chì mấy dòng chữ: “Laré anh hãy tha lỗi cho em, em không thể làm khác được, em phải về với Kerner. Đừng đến thăm em, Kerner sẽ chữa khỏi cho em như ông ấy đã từng làm. Tạm biệt anh. Anh luôn là niềm an ủi của em”.

- Không có cả chữ ký.

- Anh hãy chú ý đến nét chữ. Đó là nét chữ của Angelica, mặc dù có thay đổi chút ít. Angelica thường viết bằng kiểu chữ đó, nếu bị viết trong cảnh nhá nhem tối hay khi bị đau tay.

- Nhưng việc đó xảy ra thế nào? Làm sao cô ta lại chạy thoát được?

- Cô ta chạy trốn Kerner để bây giờ lại chạy trốn tôi đến với Kerner. Khi tôi quay về đây và nhìn thấy căn phòng trống không, tôi gần như muốn giết chết cô hộ lý. Những cô ấy giải thích là bản thân cô ấy cũng bị rơi vào bẫy. Briquet đứng dậy một cách khó khăn, đi đến gần điện thoại và gọi cho tôi, gọi điện xong, Briquet nói với cô hộ lý là tôi đã thu xếp xong mọi việc và yêu cầu cô tới ngay bệnh viện. Briquet nhờ cô hộ lý gọi giùm taxi, sau đó lại nhờ cô ấy dìu ra xe, sau khi từ chối sự giúp đỡ của cô hộ lý: “đường không xa, và ở đây đã có các y tá giúp đỡ tôi”. - cô ta nói vậy. và cô hộ lý thì hoàn toàn tin là mọi việc đang tiến hành đúng theo lệnh của tôi và tôi đã biết trước. Arthur! - Laré vút kêu lên, anh lại xúc động. - Tôi sẽ đi đến chỗ Kerner ngay lập tức. Tôi không để mặc cô ấy ở đây. Tôi đã gọi điện cho đem xe của tôi lại. Anh cùng đi với tôi chứ, Arthur?

Arthur đi đi lại lại trong phòng. Thật là một tình huống phức tạp không được lường trước! Cứ cho là Briquet nói hết tất cả mọi điều mà cô biết về ngôi nhà của Kerner. Nhưng dù sao đi nữa thì những lời khuyên của cô sẽ rất cần thiết về sau, chưa nói rằng bản thân cô ta là nhân chứng chống lại Kerner. Còn anh chàng Laré điên khùng này quả là một người giúp việc khá tồi.

- Nghe mình nói đây, ông bạn. - Arthur đặt tay lên vai Laré nói. - Bây giờ hơn bao giờ hết, chúng mình cần phải có giữ bình tĩnh và tranh mọi hành động hấp tấp thiếu suy nghĩ. Sự việc đã diễn ra như vậy rồi, Briquet đã ở chỗ Kerner. Ta có nên đánh động quá sớm con thú dữ trong hang đó không? Anh nghĩ sao, liệu Briquet có kể cho Kerner nghe mọi việc xảy ra với cô ta từ khi cô ta chạy trốn khỏi nhà hắc, về việc chúng ta làm quen với cô ta và chúng ta biết nhiều điều về Kerner?

- Tôi có thể cam đoan rằng cô ấy sẽ không nói gì hết. - Laré tin tưởng trả lời. - Lúc ở trên du thuyền, cô ấy đã hứa với tôi, và đã nhắc lại nhiều lần là sẽ tuyệt đối giữ bí mật mối quan hệ giữa cô ấy với chúng ta. Và bây giờ cô ấy thực hiện lời hứa do không phải chỉ vì quá sợ hãi, mà còn vì những động cơ khác nữa.

Arthur không lạ vì những động cơ đó. Từ lâu anh đã nhận thấy là Laré ngày càng tỏ ra chú ý nhiều tới Briquet.

“Chàng trai lãng mạn bất hạnh. - Dowel nghĩ. - Anh ta đang lâm vào mối tình bi đát. Lần này anh ta không chỉ mất Angelica, mà mất cả mối tình mới nảy nở, nhưng cũng chưa phải mất tất cả”.

- Hãy kiên nhẫn, Laré. - Arthur nói. - chúng ta đều có một mục đích giống nhau. Ta cố gắng phối hợp mọi hành động và cùng nhau tiến hành một trò chơi thận trọng. Chúng mình có hai con đường: hoặc ngay lập tức giáng cho Kerner một đòn chí mạng, hoặc chịu khó đi đường vòng, trước hết để hiểu được số phận cái đầu cha tôi và số phận Briquet. Sau khi Briquet chạy trốn, nhất định Kerner phải cảnh giác đề phòng. Nếu hắc chưa thủ tiêu cái đầu của cha tôi thì chắc chắn rằng hắc đã giữ kỹ nó. Thủ tiêu cái đầu thì chỉ cần vài ba phút. Nếu cảnh sát đến gõ cửa nhà hắc, hắc sẽ tiêu huỷ mọi dấu tích tội ác trước khi ra mở cửa. và chúng mình sẽ không tìm thấy gì hết. Laré, anh đừng quên rằng: Briquet cũng là dấu tích tội ác. Kerner đã thực hiện những phẫu thuật bất hợp pháp. Hơn vậy nữa hắc đã đánh cắp thân thể của Angelica một cách phi pháp. Mà Kerner lại là còn người không chịu dừng tay trước bất cứ một tội ác nào. Chính hắc đã dám hồi sinh cái đầu của cha tôi mà không cần cho ai biết. Tôi biết rằng trong di chúc, cha tôi đã cho phép mổ xẻ thân thể của ông, nhưng tôi chưa từng nghe nói là ông tán thành làm thí nghiệm hồi sinh đầu ông. Tại sao Kerner giấu tất cả mọi người, kể cả tôi, về sự tồn tại của cái đầu? Và hắc cần Briquet để làm gì? Có lẽ hắc muốn thực hành môn giải phẫu trên cơ thể người sống và Briquet đóng vai trò con thỏ cho hắc?

- Như vậy cần phải cứu thoát cho cô ấy sớm hơn. - Laré sôi nổi.

- Phải, phải cứu, nhưng không đẩy nhanh cái chết của cô ta. Cuộc viếng thăm Kerner của chúng mình có thể làm cho cái kết thúc này diễn ra sớm hơn.

- Vậy chúng ta phải làm gì?

- Đi con đường thứ hai chậm hơn, cố gắng cho con đường này càng ngắn càng tốt. Marie Laurence có thể cung cấp cho chúng ta những tin tức bổ ích hơn rất nhiều so với Briquet. Có lẽ cô ấy đã nói chuyện với cha tôi, nói đúng hơn là nói với cái đầu của ông.

- Thế thì chúng ta phải nhanh chóng đi tìm Laurence.

- Tuy vậy cũng phải ưu tiên cho việc cứu thoát cô ấy.

- Cô ấy đang ở nhà Kerner à?

- Ở bệnh viện. Theo tôi đó là một trong những bệnh viện mà họ luôn sẵn lòng nhốt kín những bệnh nhân như anh với tôi, để lấy những số tiền béo bở.

- Chúng mình phải làm việc nhiều đây, Laré ạ. - Và Dowel kể cho bạn nghe cuộc gặp gỡ của anh với mẹ Laurence.

- Tên Kerner đang nguyên rủa thật! Hắc luôn gieo những bất hạnh quanh hắc. Hắc mà rơi vào tay tôi thì...

- Tôi sẽ đi ngay tới đấy.

- Nếu chúng ta vội vàng làm vậy thì không được thận trọng cho lắm. Chúng ta chỉ được phép xuất đầu lộ diện trong những trường hợp bất khả kháng. Còn bây giờ, chúng ta phải biết tận dụng của những người khác. Phải tìm cho được một người trung thành để đến Sko, làm quen với đám y tá, hộ lý, nấu bếp, gác cổng và bất cứ ai có thể được. Nếu ta mua chuộc được dù chỉ một người, công việc coi như đã hoàn thành được một nửa.

Laré không kiên nhẫn được. Bản thân anh muốn bắt tay vào hành động ngay. Tuy vậy, Laré vẫn còn đủ bình tĩnh để nghe theo Arthur bởi Arthur vốn chín chắn hơn, và cuối cùng anh ta bằng lòng với kế hoạch hành động thận trọng.

- Chúng ta sẽ mời một người tin tưởng để tham gia vào chuyện đây? Tôi nghĩ ra rồi, đó chính là Sharp, một hoạ sĩ từ Australia tới. Anh ta là bạn tôi, một vận động viên xuất sắc, đối với anh ấy nhiệm vụ này là một môn thể thao. Quý thật! - Laré nói với vẻ bức tức. - Tại sao tôi không tự mình làm việc này nhỉ?

- Chà! Định làm anh hùng cứu mỹ nhân sao. Chuyện này khá lãng mạn đấy! - Dowel mỉm cười hỏi.

8. Bệnh Viện Tâm Thần Của Bác Sĩ Ravino

Sharp là một chàng thanh niên hai mươi ba tuổi, có mái tóc vàng, gương mặt hồng hào, dáng vóc lực sĩ. Anh ta chấp nhận đề nghị của những “kẻ âm mưu” một cách vui vẻ và tự nguyện. Hiện giờ, tuy chưa được biết rõ ràng mới chi tiết, nhưng anh biết rằng anh có thể giúp ích được rất nhiều cho các bạn.

Và anh vui vẻ gật đầu, thậm chí không hỏi cả Laré trong toàn bộ câu chuyện này có gì đáng chê trách hay không; anh tin vào lòng ngay thẳng của Laré và bạn anh ta.

- Tuyệt vời. - Sharp reo lên - Cái hộp dụng cụ vẽ này là cách biện hộ cho sự xuất hiện của người khách lạ trong cái thị trấn nhỏ này. Tôi sẽ vẽ chân dung những y tá và hộ lý nếu họ không đến nổi xấu, thậm chí tôi còn chăm sóc cho họ chút ít nữa.

- Nếu cần, hãy sẵn sàng mở rộng vòng tay và cả con tim. - Laré hài lòng nói.

- Mình không đủ đẹp trai để làm việc đó. Tuy vậy, mình cũng sẽ cố gắng vận dụng sức mạnh của các cơ bắp nếu cảm thấy cần thiết.

- Anh nhớ phải hành động với tốc độ nhanh nhất và thận trọng tối đa. - Dowel nhấn thêm một lời khuyên sau cùng.

Sharp hứa trong vòng ba ngày sẽ trở về với kết quả mỹ mãn. Nhưng chỉ mới buổi tối ngày hôm sau, anh ta đã xuất hiện ở nhà với vẻ mặt bối rối.

- Không làm sao mà thực hiện được. - Anh nói - Nơi đó không phải là bệnh viện mà là một nhà tù được bao quanh bằng các bức tường đá. Không một người phục vụ nào được phép ra khỏi những bức tường đó. Tất cả thực phẩm đều do nhà thầu đưa đến, mà ngay cả họ cũng không được phép vào sân. Người quản lý đích thân ra tận cổng để nhận mọi thứ hân cần. Tôi đã đi vòng quanh nhà tù này, kiên nhẫn như một con chó sói quanh chuồng cừu. Nhưng không sao nhìn qua được cái hàng rào đá ấy, dù chỉ bằng một con mắt.

Laré tỏ ra tuyệt vọng và giận hơn.

- Tôi đã hy vọng là anh sẽ tỏ rõ sự sáng tạo và mưu trí hơn, Sharp!

- Xin mời, chính anh phải đi để tỏ rõ sự sáng tạo ấy. - Sharp đáp lại, cũng với vẻ tức tối không kém Laré.

- Có lẽ tôi đã không bỏ qua bất cứ một kế hoạch nào mà mình có thể nghĩ đến. Nhưng vì ngẫu nhiên tôi làm quen được với một hoạ sĩ địa phương, anh ta biết rất rõ thành phố này và những sinh hoạt thường nhật của bệnh viện. Anh ta cho tôi biết đây là một bệnh viện hoàn toàn khác thường. Nó giữ kín nhiều tội ác và bí mật đằng sau những bức tường. Những kẻ thừa kế đưa vào đây những người thân thích giàu có đã sống quá dài mà không nghĩ đến việc chết đi và tuyên bố họ là những bệnh nhân tâm thần, đồng thời thiết lập sự bảo trợ đối với họ. Những kẻ bảo trợ cho trẻ vị thành niên cũng gửi đến đây những đứa trẻ được họ bảo trợ cho đến tuổi trưởng thành; trong khi đó, họ được tự do sử dụng tài sản của các em. Đó là nhà tù đối với những người giàu có, là chốn giam cầm suốt đời đối với những người vợ, người chồng bất hạnh, những cha mẹ quá già và những người được bảo trợ. Chủ nhân bệnh viện cũng là bác sĩ trưởng, nhận được những khoản thu nhập lớn từ những nhân vật có máu mặt. Tất cả những nhân viên được trả lương rất hậu. Ở đây, luật pháp cũng bất lực, giữ cho nó không lọt được vào không chỉ có bức tường đá, mà là vàng. Ở đây, mọi thứ được giữ vững nhờ mua chuộc. Các anh có đồng ý là trong tình hình như thế thì nếu tôi cô ngồi lì ở Sko suốt một năm ròng cũng không thể tiến được một centimet nào vào cái bệnh viện chết tiệt ấy.

- Lẽ ra không phải ngồi, mà hành động. - Laré nhận xét một cách khó khăn.

Sharp cố nhắc chân mình lên và chỉ cho các bạn thấy những ống quần bị rách.

- Đã hành động rồi, các anh thấy đấy. - Anh nói với giọng châm biếm chua cay. - Đêm qua, tôi đã thử trèo qua tường. Đối với tôi, việc đó không khó. Nhưng tôi chưa kịp nhảy xuống phía trong tường, thì những con chó to lớn đã lao vào tôi, và kết quả là đây. Tôi mà không có sự nhanh nhẹn và khéo léo của loại khỉ, thì chúng đã xé tan xác tôi ra. Ngay lúc đó, khu vườn rộng lớn vang lên những tiếng gọi của bọn bảo vệ, đèn điện bật lên soi sáng mọi vật. Như thế vẫn chưa có gì đáng nói. Khi tôi vượt được trở ra, bọn cai tù thả lũ chó ra khỏi cổng. Lũ súc vật này đã được rèn luyện đúng như những con chó thời trước ở các đồn điền Nam mỹ dùng để đuổi bắt những nô lệ da đen chạy trốn... Laré, anh biết đấy, tôi đã giật được bao nhiêu giải trong các cuộc thi chạy tốc độ. Phải chỉ lúc nào tôi cũng nhảy nhanh như đêm qua khi cố gắng chạy để thoát khỏi những con chó đáng nguyên rủa, thì tôi đã là vô địch thế giới. Tôi rất hài lòng khi nói với các anh rằng tôi đã không khó khăn gì khi nhảy lên bậc lên xuống của một chiếc xe hơi đang phóng qua với tốc độ ít nhất ba mươi cây số giờ, vì chỉ cứ nhảy đó mới cứu được tôi.

- Khốn nạn thật! Phải làm gì bây giờ? - Laré vò đầu kêu lên. - Phải gọi cho Arthur.

Và anh lao đến bên điện thoại. Vài phút sau, Arthur đã bắt chặt tay các bạn.

- Chúng ta đành phải chờ đợi một thời cơ tốt. - Anh nói sau khi nghe hết chuyện thất bại của Sharp. - Kerner biết cách giấu kín những nạn nhân của hắn ở những nơi tin cậy. Bây giờ, chúng làm gì được hả? - Anh nhắc lại lời của Laré. - vượt qua mọi trở ngại, hành động bằng thứ vũ khí của Kerner: mua chuộc tên bác sĩ trưởng và...

- Tôi không hề tiếc, nếu phải cho hắn tất cả tài sản của tôi! - Laré kêu lên.

- Tôi sợ rằng với bao nhiêu tài sản ấy vẫn chưa đủ. Chẳng qua là bệnh viện của bác sĩ Ravino đáng kính được xây dựng bằng một số tiền lớn mà hắn nhận được của khách hàng; họ hoàn toàn tin rằng cho dù Ravino có nhận tiền đút lót thì hắn cũng không bán rẻ những lợi ích của họ. Ravino không muốn phá hoại thanh danh của hắn và do đó đã làm lung lay mọi cơ sở của bệnh viện. Đúng hơn, hắn sẽ làm việc đó nếu như nhận được một số tiền tương đương với toàn bộ những khoản thu nhập sau này của hắn. Như vậy, tôi sợ rằng chúng ta sẽ không đủ tiền để làm việc đó, mặc dù đã cố gắng dốc hết vốn liếng của mình. Ravino quan hệ với nhiều triệu phú, ta đừng quên điều đó. Nhưng tất cả nỗi bất hạnh là ở chỗ Ravino luôn theo dõi những người giúp việc của hắn không kém gì các tù nhân. Sharp nói đúng, tôi đã tìm được một số tin tức về bệnh viện Ravino. Đưa một người ngoài vào nhà tù khổ sai và chạy trốn còn dễ hơn là cũng làm như vậy ở bệnh viện Ravino. Hắn nhận nhân viên vào làm việc ở do một cách có chọn lọc rất kỹ, phần lớn là người không có bà con thân thuộc. Hắn không chê những kẻ chống đối với pháp luật và muốn lẩn trốn con mắt cảnh giác của cảnh sát. Hắn trả lương cao, nhưng đòi phải cam kết rằng: không một người giúp việc nào được ra khỏi giới hạn của bệnh viện trong thời gian phục vụ, thời gian quy định này là mười và hai mươi năm, không hơn.

- Nhưng hắn tìm đâu được người cam chịu mất tự do gần suốt cuộc đời như vậy?

- Tìm được. Nhiều người bị cái ý nghĩ bảo đảm cuộc sống lúc tuổi già cám dỗ, phần lớn do hoàn cảnh túng thiếu xưa đuổi tới. Nhưng dĩ nhiên không phải ai cũng chịu nổi. Ở chỗ Ravino cũng xảy ra dù rất hiếm những cuộc chạy trốn của nhân viên. Mới cách đây không lâu, một nhân viên luyến tiếc cuộc sống tự do đã chạy trốn. Ngày hôm đó, người ta tìm thấy xác của hắn ở vùng ngoại ô Sko. Cảnh sát Sko đã được Ravino đút tiền. Chúng lập biên bản ghi rằng người giúp việc này đã tự sát. Ravino nhận cái xác đem về bệnh viện. Về chuyện sau đó thì có thể đoán được. Chắc là Ravino cho các nhân viên khác xem cái xác và đọc một bài diễn văn, ám chỉ số phận giống như thế đang chờ bất cứ kẻ nào vi phạm cam kết. Đó, tất cả là có thể.

Laré bàng hoàng.

- Anh lấy đầu ra nhưng tin tức ấy? Arthur Dowel mỉm cười thoả mãn.

- Đấy, anh thấy chưa? - Sharp đã vui hơn - tôi đã bảo với anh là tôi không có lỗi.

- Tôi đã hình dung ra được Laurence sống vui vẻ như thế nào ở cái nơi đáng nguyên rủa này. Nhưng chúng mình phải làm gì chứ, Arthur? Đặt mìn phá tường hãy đào đường ngầm?

Arthur ngồi xuống ghế và ngẫm nghĩ. Các bạn yên lặng nhìn anh.

- Eureka! - Dowel đột ngột reo lên.

Một căn phòng nhờ có cửa sổ mở ra vườn, các bức tường màu xám, chiếc giường xám, khăn trải giường cùng bằng lông chim màu xám. Nổi bật nhất là cái bàn nhỏ và hai cái ghế màu trắng.

Laurence ngồi bên cửa sổ và nhìn ra vườn. Tia nắng nhuộm vàng mái tóc màu hạt dẻ sáng của cô. Cô đã ốm đi rất nhiều, da tái xanh. Từ cửa sổ nhìn thấy con đường hai bên trồng cây, trên đó từng nhóm bệnh nhân đi dạo mát, những tấm áo choàng trắng cổ viền đen của các cô y tá lướt đi loáng thoáng giữa đám bệnh nhân.

- Những người điên. - Laurence khẽ nói, mắt nhìn các bệnh nhân đang đi dạo - và tôi cũng điên. Vô lý đến vậy là cùng! Đó là tất cả những gì tôi đặt được.

Cô vừa nắm chặt tay đến nỗi những ngón tay kêu răng rắc, vừa nhớ lại toàn bộ câu chuyện đã xảy ra. Lúc ấy Kerner gọi cô vào văn phòng và bảo:

- Tôi cần nói chuyện với cô, Laurence. Cô có nhớ buổi gặp gỡ ban đầu của chúng ta, khi có đến đây vì muốn có việc làm?

Cô gật đầu.

- Cô đã hứa sẽ im lặng về mọi điều có nhìn thấy trong nhà này, phải không?

- Phải.

- Bây giờ cô hãy nhắc lại lời hứa do đi, rồi có thể đi thăm ba mẹ cô. Cô thấy rõ là tôi đã tín cẩn cô ra sao.

Kerner đã nói ra đúng điểm yếu của Laurence làm cô bối rối và im lặng. Laurence quên thực hiện lời hứa, nhưng sau khi cô đã biết mọi chuyện. Kerner cảm thấy có sự lưỡng lự ở cô và theo dõi một cách lo ngại kết quả cuộc đấu tranh trong lòng cô.

- Phải, tôi đã hứa với ông là tôi sẽ im lặng. - cuối cùng cô khẽ nói. - nhưng ông đã lừa dối tôi. Ông đã giấu tôi rất nhiều chuyện. Nếu ông nói ngay ra tất cả sự thật thì tôi cũng không đưa ra lời cam kết ấy.

- Nghĩa là, cô tự coi mình không bị ràng buộc bởi lời hứa ấy?

- Phải.

- Cảm ơn cô đã nói thẳng mọi việc. Tôi cảm thấy có thể làm việc với cô được, bởi vì ít nhất là cô không gian dối. Cô quả là có lòng can đảm hiếm thấy.

Kerner nói điều đó không chỉ để dụ dỗ cô. Mặc dù Kerner coi sự thành thật là điều ngu xuẩn. Trong giờ phút này, hẳn thật sự kính trọng cô vì sự can đảm của tính cách và sự kiên định của tinh thần. “Quý thật, sẽ đáng nguyên rủa nếu phải gạt bỏ cô gái này. Nhưng biết làm gì với cô ta bây giờ?”.

- Như vậy nếu có cơ hội là cô sẽ bỏ đi và tố giác tôi? Cô cũng thừa biết rằng điều đó sẽ đưa lại những hậu quả như thế nào đối với tôi. Họ sẽ xử tử tôi. Hơn nữa tên tuổi tôi sẽ bị ô nhục.

- Ông phải nghĩ đến điều đó sớm hơn mới phải.

- Cô hãy nghe đây - Kerner tiếp tục như không nghe thấy câu trả lời của cô - Hãy từ bỏ cái quan niệm đạo đức hạn hẹp đó đi. Có nên nhớ rằng nếu như không có tôi, giáo sư Dowel đã rửa nát từ lâu dưới lòng đất hay đã cháy rụi trong lò thiêu xác. Công việc của ông ta đã xong. Hiện nay cái đầu làm gì, về thực chất đó là một việc sau khi tác giả qua đời. Và đó là việc tôi làm. Cô có đồng ý trong tình hình như thế, tôi có chút quyền đối với “sản phẩm” của đầu Dowel. Hơn nữa, không có tôi thì cái đầu của ông ta không thể thực hiện những phát minh mới. Cô cũng biết là bộ não không thể mổ được và cũng không thể ghép được. Tuy nhiên, phẫu thuật “ghép nối” đầu Briquet với thân người khác đã thành công tốt đẹp. Tuỷ sống đi qua các đốt xương sống ở cổ và đã dính liền lại. Đầu Dowel và tay Kerner đã cùng giải quyết nhiệm vụ đó. Mà những bàn tay này, - Kerner đưa tay ra và nhìn chúng, - cũng đáng giá một cái gì đó. Chúng ta cứu sống không phải một trăm sinh mạng con người, và sẽ cứu sống hàng trăm nữa, nếu cô không giơ lên trên đầu tôi thanh gươm bảo thủ. Nhưng như thế chưa hết đâu, những công trình vừa qua của chúng ta phải tạo ra

bước ngoặt trong y học, mà trong cả đời sống của toàn nhân loại, từ nay, y học có thể khôi phục lại sự sống đã tắt của con người. Biết bao con người vĩ đại có thể sẽ hồi sinh sau khi chết, kéo dài cuộc sống vì lợi ích của loài người. Sau này, một nhà giải phẫu bình thường cũng sẽ làm được những chuyện như thế.

- Hừ! Làm trên lưng những kẻ bất hạnh khác.

- Cứ cho là vậy, nhưng thay vì có hai người phải khóc thì sẽ chỉ còn một người. Ở nói có hai người chết sẽ còn một. Do không phải là những triển vọng vĩ đại hay sao? Và những công việc riêng của tôi, thậm chí cứ cho là tội ác đi thì thấm gì với cái đó? Can hệ gì đến người bệnh, trong khi tâm hồn người thầy thuốc mở xẻ cứu sống anh ta có tội ác? Cô sẽ giết không riêng mình tôi, cô sẽ giết hàng ngàn cuộc đời mà tôi có thể cứu sống sau này. Cô có suy nghĩ về điều đó không? Cô sẽ phạm một tội ác lớn gấp nhiều lần tội ác của tôi. Cô nên suy nghĩ lại và nói cho tôi biết câu trả lời của cô. Bây giờ thì cô đi đi. Tôi sẽ không giữ cô lại đâu.

- Tôi đã trả lời ông rồi. - Và Laurence đi ra khỏi phòng.

Có đi đến phòng đầu giáo sư Dowel và kể lại cho ông nghe nội dung câu chuyện với Kerner. Đầu Dowel gật đầu:

- Giấu kín những ý định của cô hoặc ít nhất cũng trả lời một cách mơ hồ không tốt hơn sao? - Cuối cùng cái đầu thì thầm.

- Cháu không biết nói dối.

- Đó là điều vinh dự cho cô, nhưng cô đã tự phán quyết mình. Cô có thể chết và sự hy sinh của cô không có lợi cho ai cả.

- Những cháu không thể làm khác được.

- Số phận đã định rồi! - Cô nhắc đi nhắc lại câu nói khi ngồi bên cửa sổ trong phòng.

“Tội nghiệp mẹ, một ý nghĩ chợt loé lên trong đầu cô, nhưng mẹ cũng sẽ hành động như vậy”. - Laurence tự nói. Cô muốn viết thư cho mẹ, trong đó sẽ kể mọi chuyện xảy ra với cô. Nhưng không có cách nào để gửi thư đi. Laurence không nghĩ là cô phải chết. Cô buồn vì lo lắng cho mẹ và nghĩ ra tội ác của Kerner. Tuy vậy, có tin rằng sớm hãy muộn, sự trừng trị không buông tha hân.

Điều mà cô chờ đợi lại xảy ra sớm hơn cô tưởng. Laurence tắt đèn và nằm vào giường. Thần kinh cô căng thẳng. Cô nghe thấy tiếng rì rầm phía sau cái tủ đặt cạnh tường. Tiếng rì rầm làm cô ngạc nhiên hơn là sợ hãi. Cửa vào phòng cô đã khoá chặt. Không thể vào phòng mà cô lại không nghe thấy. “Tiếng gì thế nhỉ? Có lẽ chuột chăng?”

Chuyện tiếp theo xảy ra nhanh chóng không ngờ. Sau tiếng rì rầm, lại nghe thấy tiếng ken két. Tiếng bước chân ai đó nhanh chóng đến gần giường cô. Laurence hốt hoảng nhồm đậy, nhưng ngay lúc đó những cánh tay lực lưỡng ấn cô nằm xuống và áp vào mặt có chiếc mặt nạ tẩm thuốc mê.

“Cái chết!” - Có thoáng nghĩ và toàn thân có run lên, cô bật dậy định chạy trốn theo bản năng.

- Bình tĩnh nào. - Có nghe thấy tiếng Kerner, nó hoàn toàn giống như khi hân phẫu thuật hàng ngày, sau đó cô ngất đi.

Khi tỉnh lại, cô thấy mình ở bệnh viện. Kerner đã thực hiện những lời đe dọa về “Những hậu quả hết sức nghiêm trọng đối với cô” nếu cô không giữ bí mật. Cô đã chờ đợi mọi điều ở hân. Hân đã trả thù, mà chính hân không bị trừng phạt. Laurence tự biến mình thành nạn nhân, song sự hy sinh của cô là vô ích. Ý thức được điều đó càng phá vỡ nhiều hơn sự ổn định tinh thần của cô.

Hai tuần lễ đầu, họ không cho Laurence đi ra cái vườn râm mát có các bệnh nhân “hiền lành” đi dạo. Hiền lành đó là những người không phản đối sự giam cầm, không chứng minh với các bác sĩ là họ hoàn toàn khỏe mạnh, không đe dọa tổ giác và không có mưu tính chạy trốn. Trong cả cái bệnh viện này có không quá mười phần trăm bệnh nhân thật sự bị tâm thần, mà đó là những kẻ bị làm mất trí ngay trong bệnh viện. với mục đích này, Ravino đã nghiên cứu xây dựng một chế độ phức tạp để “đầu độc tâm lý”.

Đối với bác sĩ Ravino, Marie Laurence là một” trường hợp khó khăn”. Thật vậy, sau thời gian vào làm việc ở nhà Kerner, tuy hệ thần kinh của Laurence đã bị kiệt quệ nhưng ý chí của cô không hề dao động. Và

Ravino, đã trực tiếp thực hiện việc làm này.

Cho tới giờ, hắn chưa nghiên cứu tình trạng tâm lý của Laurence một cách sắt sảo, mà chỉ chăm chú xem xét cô từ xa. Giáo sư Kerner chưa cho bác sĩ Ravino những chỉ thị cụ thể về việc đẩy cô xuống mồ trước thời hạn hay làm mất trí. Nhưng dù muốn dù không, bản thân chế độ sinh hoạt trong bệnh viện tâm thần của Ravino cũng từ nó biến những con người bình thường nhất thành những bệnh nhân mất trí.

Laurence luôn chờ đợi thời điểm số phận cô sẽ được quyết định dứt khoát trong một tâm trạng hồi hộp. Chết hoặc mất trí, cũng như các bệnh nhân ở đây, hoàn toàn không có con đường nào khác cho cô lựa chọn. Và cô đã thu hết sức mạnh tinh thần để chống lại, ít nhất là bệnh điên. Cô rất dịu hiền, ngoan ngoãn và thậm chí bề ngoài tỏ vẻ rất yên tâm. Những những biểu hiện đó khó qua mắt được bác sĩ Ravino, vì hắn đã có nhiều kinh nghiệm và năng lực xuất sắc của một bác sĩ tâm thần. Về phục tùng của Laurence chỉ khơi dậy sự lo ngại trong hắn.

“Trường hợp khó khăn”. - Hắn nghĩ vậy khi nói chuyện với Laurence trong lúc thăm bệnh thường lệ vào buổi sáng.

- Cô thấy trong người ra sao? - Hắn hỏi.

- Cảm ơn ông, tốt thôi! - Laurence đáp.

- Chúng tôi làm hết sức mình cho các bệnh nhân của chúng tôi, nhưng dù sao đi nữa thì hoàn cảnh không quên và sự thiếu tự do cùng tác động một cách khó chịu đến một số bệnh nhân, nhất là cảm giác cô đơn, nhớ tiếc.

- Tôi đã quá quen với cảnh cô đơn.

” Không dễ gì làm cho cô ta cởi mở”. - Ravino nghĩ và hắn nói tiếp:

- Nói thật ra, cô không sao cả, chỉ có điều là thần kinh hơi suy nhược, giáo sư Kerner nói với tôi là cô phải tham gia vào những thí nghiệm khoa học gây ấn tượng khá nặng nề cho người chưa quen. Cô còn trẻ quá mà. Kiệt sức và suy nhược thần kinh nhẹ. Và giáo sư Kerner, vì đánh giá cô rất cao, đã quyết định để cô được nghỉ ngơi.

- Tôi rất biết ơn giáo sư Kerner.

“Bản tính kín đáo, - Ravino tức giận. Phải để cô ta ở với những bệnh nhân khác, có lẽ khi đó, có ta mới cởi mở hơn, và như vậy sẽ nghiên cứu được tính nết của cô ta”.

- Tại sao cô cứ ngồi mãi, - Hắn hỏi. - Mà không đi ra vườn dạo mát? Chúng tôi có một khu vườn, thậm chí còn hơn cả một khu vườn, là một công viên thật sự rộng một chục mẫu tây.

- Tôi không được phép đi chơi.

- Thật vậy à? - Ravino ngạc nhiên kêu lên. - Đây là những sơ suất của người phụ tá cho tôi. Cô không thuộc loại những bệnh nhân mà những cuộc dạo chơi có thể có hại. Xin mời cô đi dạo. Cô hãy làm quen với những bệnh nhân của chúng tôi, trong bọn họ còn có những con người khá thú vị.

- Cảm ơn ông; tôi sẽ tận dụng sự cho phép của ông.

Khi Ravino đi khỏi, Laurence rời căn phòng của cô và đi theo hành lang dài sơn màu xám có viền đen để đến lối ra vào. Từ sau những cái cửa khoá kín của các phòng vòog ra những tiếng mới chào, tiếng kêu thật, tiếng cười điên dại và tiếng cầu nhàu...

Laurence thầm nghĩ, cô cố gắng không chịu khuất phục hoàn cảnh này. Nhưng cô cũng rảo bước nhanh chân ra khỏi khu nhà, trước mắt có trải dài một con đường nhỏ bằng phẳng dẫn vào sâu hút trong vườn, và Laurence đi theo con đường đó.

Màu sắc đen tối trùm lên mọi thứ. Cây toàn một màu là kim, thân là xám xanh thẫm. Những cái ghế dài bằng gỗ không có lưng tựa cũng sơn màu xám xịt. Nhưng đặc biệt là các bông hoa làm Laurence kinh ngạc, nhưng bông hoa làm giống như những nấm mồ, ở giữa những cây hoa nổi lên những bông hoa buồm gần như màu đen, những bông bạch cúc có viền ở cánh như băng tang trắng. Những cây trúc bá điệp lá xẫm bổ sung cho bức tranh thật hoàn chỉnh.

Một nghĩa trang thật sự, ở đây, nhưng ý nghĩ về cái chết bất giác nảy nở. Nhưng thưa ngài Ravino, ngài không lừa được tôi đâu, tôi đã đoán ra những bí mật, và những “xảo thuật” của ngài không bắt nạt được tôi đâu; Laurence tự khích lệ và nhanh chóng bỏ qua “khu vườn nghĩa địa”, cô đi vào con đường trồng toàn thông. Những thân cây thông cao như cột đèn vươn lên, phủ kín bằng những vòm lá xanh thẫm. Những ngọn thông xáo động tiếng rì rào đều đặn, khô khan và đơn điệu.

Ở khắp mọi chỗ trong công viên đều thấy những cái áo màu xám của bệnh nhân.

“Trong số họ ai là người điên và ai là người bình thường?” Có thể xác định điều đó khá chính xác, dù chỉ quan sát họ không lâu. Những người chưa đến nỗi hết hy vọng thì ngắm nhìn người con gái mới tới - Laurence. Những bệnh nhân mà ý thức đã bị mờ mịt thì chìm đắm vào bản thân mình, tách rời khỏi thế giới chung quanh mà họ nhìn bằng đôi mắt lơ đãng.

Một ông già cao lớn với bộ râu dài điểm bạc tiến lại gần Laurence. Ông già phát hiện thấy Laurence bèn vươn cao cặp lông mày mềm mại, rồi nói to dường như đang tiếp tục tự nói với chính mình.

- Lão đã đếm được mười một năm, sau đó lẫn lộn hết cả. Ở đây không hề có lịch, mà thời gian thì dừng lại. Lão cũng không biết lão đã đi lang thang bao nhiêu lần trên con đường này. Còn cô, cô cũng sẽ đi tới đi lui tới một ngàn lần. Ở đây không có lối ra. Bất kỳ một ai vào đây cũng sẽ mất đi một hy vọng, như ông Dantes đã nói. Ha! Ha! Ha! Cô không ngờ đến à? Chắc là có nghĩ tôi điên? Tôi chỉ tỉnh ranh. Ở đây, chỉ những người điên mới có quyền sống. Nhưng cô sẽ không ra được khỏi đây, cũng như tôi, hai chúng ta... - nhìn thấy một y tá đang đi tới mà nhiệm vụ của ông này là rình nghe lời nói chuyện của các bệnh nhân, ông già nói tiếp, không đổi giọng và ranh mãnh nháy mắt - Tôi là Napoléon, và một trăm ngày của tôi vẫn chưa đến. Anh có hiểu tôi không? - Ông già hỏi khi người y tá đi khỏi.

“Ông già bất hạnh. - Laurence nghĩ - Phải chăng ông ta làm ra vẻ điên dại để tránh khỏi bàn án tử hình? Hoá ra không chỉ riêng mình phải dùng đến sự nguy trang để tự cứu thoát”.

Lại một bệnh nhân nữa đi tới bên Laurence, một người trẻ tuổi để bộ râu đen, anh ta bắt đầu nói một câu vô nghĩa nào đó về cách khai căn bình phương của phép cầu phương. Nhưng lần này người y tá không đến chỗ Laurence, rõ ràng là người trẻ tuổi này không bị nghi ngờ. Anh ta đến bên Laurence và nói mỗi lúc càng màu hơn.

- Hình tròn, đó là sự vô cùng. Phép cầu phương là bình phương sự vô cùng. Hãy nghe cho kỹ. Khai căn bình phương của phép cầu phương như là khai căn bình phương của sự vô cùng, nâng lên lũy thừa và như vậy có thể sẽ xác định được bình phương... những chị không nghe tôi sao? - Người trẻ tuổi bỗng nổi giận và nắm lấy cánh tay Laurence. Cô giật ra và gần như chạy về phía toà nhà cô ở. Gần đến cửa, có gặp lại bác sĩ Ravino. Hắn đang kiểm một nụ cười thoả mãn.

Laurence vừa chạy vào phòng của mình, thì có tiếng gõ cửa. Có kiên quyết không trả lời. Tuy nhiên của vẫn mở ra, và bác sĩ Ravino xuất hiện trên khung cửa.

- Xin thứ lỗi vì đã vào mà không được phép. Nhưng trách nhiệm thầy thuốc của tôi cho tôi một vài quyền hạn...

Bác sĩ Ravino thấy là đã đến thời có thuận lợi để bắt đầu phá huỷ những giá trị tinh thần của Laurence. Trong kinh nghiệm của hắn có những phương pháp tác động đa dạng nhất, từ sự chân thành giả vờ, sự lễ độ và sự ân cần đầy sức quyến rũ, đến thói thô bạo và trăn tráo vô liêm sỉ. Hắn quyết định bất cứ thế nào cũng phá vỡ thế cân bằng của Laurence, vì thế hắn bỗng lấy giọng xuống xà và giễu cợt.

- Tại sao cô không nói: “Xin mời vào, xin lỗi là tôi đã không mời ông. Tôi đang mải nghĩ và không nghe thấy tiếng gõ cửa của ông...”, hoặc một câu gì khác?

- Không phải, tôi có nghe tiếng gõ cửa, nhưng không đáp vì tôi muốn ở một mình.

- Đúng thật, hình như lúc nào cô cũng muốn như vậy! - Hắn nói với vẻ châm biếm.

- Sự thành thật không phải là đối tượng tốt cho sự châm biếm. - Laurence nhận xét hơi giận dữ.

“Cẩn câu rồi” - Ravino vui vẻ nghĩ. Hắn xuống xà ngồi xuống trước mặt Laurence và nhìn cô không chớp mắt. Laurence cố gắng chịu đựng cái nhìn đó, nhưng nét mặt cô cứng đờ lên vì xấu hổ cho mình.

- Cô cho rằng sự thành thật không phải là đối tượng tốt cho sự châm biếm. - Ravino vẫn giữ cái giọng châm biếm ấy. - Còn tôi thì nghĩ nó thích hợp nhất. Nếu cô mà thành thật đến thế, cô sẽ đuổi tôi đi vì cô oán ghét tôi, chứ không cố gắng giữ nụ cười đáng yêu của bà chủ nhà mến khách.

- Đó chỉ là sự lễ độ vốn có của người có giáo dục. - Laurence đáp.

- Vậy nếu không có sự lễ độ, cô sẽ đuổi tôi ra chứ? - Và Ravino bỗng cười lên. - Tuyệt! Rất tốt! Sự lễ độ không hoà nhập với sự thành thật. Đó là một - và hắn gấp một ngón tay - Hôm nay, tôi đã hỏi cô thấy trong người như thế nào, và được trả lời “rất khỏe”, mặc dù qua đôi mắt cô, tôi thấy là cô đang tự ái. Như vậy lúc ấy cô đã nói dối. Vì lẽ đó chẳng?

Laurence không biết nói gì, hoặc cô phải nói dối lần nữa, hoặc là thú nhận cô đã định giấu những tình cảm của mình, nên cô im lặng.

- Đúng! - Laurence khiêu khích đáp.

- Vậy là có nói dối nhân danh sự lịch sự là một, có nói dối nhân danh sự tự vệ là hai. Nếu tiếp tục cuộc nói chuyện này tôi sợ tôi không có đủ ngón tay. Có còn nói dối vì lòng thương hại. Không phải cô viết những lá thư để cho mẹ cô yên tâm sao?

Laurence kinh ngạc. Không lẽ Ravino đã biết tất cả? Đúng thật sự hắn đã biết tất cả. Hắn đòi hỏi ở các khách hàng đã gửi những bệnh nhân già đến đây những tin tức đầy đủ cả về những nguyên nhân phải nhốt họ ở bệnh viện của hắn, cả về mọi thứ có liên quan tới bản thân bệnh nhân. Khách hàng biết rằng điều đó cần thiết cho lợi ích của chính họ và đã không giấu Ravino dù đó là những chuyện bí mật khủng khiếp nhất.

- Cô đã nói dối giáo sư Kerner, nhân danh công lý bị nhục mạ và vì muốn trừng trị tội phạm. Chuyện ngược đời cay đắng! Và nếu tính sổ thì hoá ra sự thật của cô lúc nào cũng được nuôi dưỡng bằng sự dối trá.

Ravino đã bắn trúng đích. Laurence bị áp chế. Chính cô cũng không khi nào nghĩ rằng sự dối trá lại đóng vai trò to lớn đến như vậy trong cuộc đời cô.

- Cô thử nghĩ xem cô đã sai trái biết bao. Và cô đã đạt được kết quả gì bằng sự thật của cô? Tôi nói cho cô biết cô đã đạt được sự tự giam cầm suốt cuộc đời. Và không sức mạnh nào có thể đưa cô ra khỏi nơi đây, dù đó là sức mạnh trên trời hay dưới đất. Còn sự dối trá? Mặc dù cô vẫn xem giáo sư Kerner là còn quý và tên trùm dối trá, thì ông ta vẫn tiếp tục tồn tại một cách tuyệt vời.

Ravino đột nhiên ngưng nói, mặt vẫn nhìn thẳng vào Laurence. “Lần đầu thế là đủ rồi, thuốc nổ khá tốt”.

- Hắn hài lòng nghĩ, và đi ra mà không chào Laurence.

Thậm chí Laurence cũng không biết được hắn đã đi ra từ lúc nào. Cô ngồi yên, hai tay bưng lấy mặt.

Sáu buổi tối hôm đó, ngày nào Ravino cũng đến chỗ cô để tiếp tục những cuộc trò chuyện quỷ quyệt của hắn, nhằm làm lung lay những nền tảng tinh thần và đồng thời cả tâm lý của Laurence, đó là vấn đề về lòng tự ái nghề nghiệp của Ravino.

Laurence rất đau khổ. Đến ngày thứ tư, cô không tìm được đã đứng dậy thét lên với bộ mặt nẩy lửa.

- Đi ngay khỏi đây! Ông không phải là người, ông là loại quỷ dữ!

Cảnh này làm Ravino thật sự thoả mãn.

- Cô thành công rồi. - Hắn nhếch mép cười nhưng vẫn ngồi im. - Cô trở nên thành thật hơn trước.

- Đi ngay! - Laurence thở hổn hển nói.

“Tuyệt thật, sắp sửa đấu tranh đây”. Ravino nghĩ và đi ra, vui vẻ huýt sáo.

Thật ra, Laurence chưa đấu tranh và chỉ có khả năng đấu tranh khi ý thức trở nên tối tăm hoàn toàn, nhưng sức khoẻ tinh thần của cô đang gặp nguy hiểm lớn. Còn lại một mình, cô kinh hoàng nhận ra rằng cô không thể chịu đựng lâu hơn được nữa.

Còn Ravino thì không bỏ qua một việc làm nào có thể đẩy nhanh tới sự kết thúc. Chiều chiều, Laurence bắt đầu bị quấy rầy bởi âm thanh của những bài hát u buồn. Hình như có cây đàn violoncel nức nở ở đâu đó,

có khi những âm thanh vút lên tới những âm vực cao nhất, sau đó không những dội cao mà cả âm sắc thay đổi đột ngột, không ngừng, rồi như có một giọng người hát vang lên, trong trẻo những buồn bã vô cùng.

Khi Laurence lần đầu nghe khúc nhạc này, giai điệu của nó đã làm cho cô thấy thích thú. Hơn nữa, nét nhạc lại dịu dàng và êm ái đến mức Laurence bắt đầu hoài nghi, thực tế có khúc nhạc dạo ở đầu đó hay tai cô bị ảo giác. Giờ phút nối nhau trôi qua, và điệu nhạc tiếp tục quay tròn trong một vòng luẩn quẩn. Một giờ sau, Laurence đã tin chắc rằng điệu nhạc này không có trên thực tế, rằng nó chỉ âm vang trong đầu óc cô. Không trốn đâu khỏi điệu nhạc ảm đạm này, Laurence che kín tai lại, nhưng cô cảm thấy hình như mình vẫn còn nghe...

- Mình có thể phát điên lên vì nó. - Laurence thì thào. Có bắt đầu hát khe khẽ một mình, cố gắng nói to lên với chính mình để át tiếng nhạc, nhưng không ăn thua gì. Điệu nhạc đó còn ám ảnh cô ngay cả trong giấc ngủ.

“Người không thể chơi đàn và hát không ngừng như vậy được. Chắc hẳn đây là nhạc được phát ra từ một cái máy... Một loại ảo giác”, - Cô nghĩ khi nằm trên giường với đôi mắt mở to và vẫn nghe thấy vòng quay bất tận: violoncel, violon, tiếng người... violoncel, violon, tiếng người...

Cô không chờ được đến sáng và vội chạy ra vườn hoa, nhưng điệu nhạc đã biến thành ý nghĩ luôn luôn ám ảnh tâm trí cô. Laurence bắt đầu nghe thấy một khúc nhạc không âm thanh. Và chỉ có những tiếng kêu thét và tiếng cười của những người đang dạo chơi trong công viên, những người điên mới phần nào làm cô át được nó.

9. Trốn Thoát

Dần dần Marie Laurence lâm vào tình trạng rối loạn thần kinh đến nỗi lần đầu tiên trong đời cô nghĩ đến việc tự sát. Trong một cuộc dạo chơi, cô đã bắt đầu ngẫm nghĩ về phương pháp tự kết liễu đời mình và có chìm đắm trong những ý nghĩ này, đến nỗi không nhận thấy có một người điên đã đi tới bên cô và vừa ngăn đường cô vừa nói:

- Những ai không biết điều huyền bí là người tốt. Nhưng tất cả điều đó cùng chỉ là tính đa cảm tầm thường.

Laurence rùng mình vì bất ngờ nhìn thấy người này. Anh ta mặc áo màu xám như mọi người. Tóc màu hạt dẻ, cao lớn, gương mặt đẹp trai đã khiến cô phải chú ý. “Có lẽ anh ta là người mới đến. - cô nghĩ. - Có lẽ anh ta tới đây lần cuối cùng cách đây không quá năm ngày. Nhưng sao nét mặt anh ta lại gợi nhớ cho mình một người nào đó rất quen...”

Bỗng người trẻ tuổi thì thào rất nhanh:

- Tôi biết cô, cô là Laurence. Tôi đã nhìn thấy hình chụp của cô ở nhà mẹ cô.

- Vì sao anh biết tôi? Anh là ai? - Laurence ngạc nhiên hỏi.

- Tôi là em của anh tôi, còn anh tôi là tôi! - Người trẻ tuổi hét to lên.

Một người y tá đi ngang qua, kín đáo những chăm chú nhìn anh. Khi người y tá đi khỏi, người trẻ tuổi thì thầm rất nhanh:

- Tôi là Arthur Dowel, con trai Dowel. Tôi không mất trí mà chỉ giả vờ để... Người y tá lại đến gần họ. Arthur bỗng chạy khỏi Laurence và hét:

- Đây là anh tôi đã chết rồi! Anh là tôi, tôi là anh. Anh đã nhập vào tôi sau khi chết. chúng tôi giống nhau như tạc, nhưng anh ấy đã chết, chứ không phải tôi.

Và Dowel đuổi theo một người có vẻ u buồn, sợ hãi vì sự tiến công bất ngờ. Người y tá đuổi theo họ, vì muốn bảo vệ kẻ u buồn yếu đuối thoát khỏi tên bệnh nhân hung hãn này. Khi bệnh nhân u buồn bỏ chạy tới đầu kia của công viên. Dowel liền bỏ vật hy sinh của anh ra và quay lại với Laurence. Anh chạy nhanh hơn người y tá. Đi tới gần Laurence, anh đi chậm lại và nói hết câu:

- Tôi đến để cứu cô. Cô hãy sẵn sàng, đêm nay ta sẽ trốn. - Rồi sau khi nhảy sang một bên, anh nhảy múa quanh một bà già không bình thường ở cạnh đó. Sau đó, anh ngồi lên cái ghế dài, và gục đầu trầm ngâm.

Anh đóng vai của mình giỏi đến nỗi Laurence cũng không biết có phải là Dowel chỉ giả điên hầy bệnh thật. Nhưng niềm hy vọng đã thoáng nhen nhóm trong tâm hồn cô. Cô không hề nghi ngờ về việc chàng thanh niên này là con trai giáo sư Dowel. Sự giống nhau với cha anh bây giờ càng rõ ràng hơn trong mắt Laurence, mặc dù tấm áo choàng màu xám của bệnh nhân và bộ mặt không cạo đã làm mất đi khá nhiều nét đặc trưng của Dowel. Và hơn nữa anh đã nhận ra cô qua hình chụp. Chắc chắn anh đã đến nhà cô. Mọi việc đều có vẻ rất thật. Và Laurence đã quyết định đêm nay không thay quần áo ngoài và chờ vị cứu tinh bất ngờ của cô.

Hy vọng được cứu thoát đã chấp cánh cho cô, đem lại cho cô sức mạnh mới. Có bỗng như người vừa tỉnh dậy sau một cơn ác mộng. Laurence hít thở thật sâu, như người vừa mới từ hầm tối bước lên nơi không khí mát lạnh. Khát vọng sống bùng lên trong lòng cô. Cô muốn cười to lên vì lòng vui sướng. Nhưng hiện tại, hơn bao giờ hết, cô nhất thiết phải giữ gìn thận trọng. Khi bữa ăn sáng bắt đầu, cô cố làm ra vẻ mặt buồn rầu như trong thời gian qua và đi vào nhà.

Cạnh cửa ra vào, bác sĩ Ravino đứng chờ như mỗi khi. Hắn theo dõi các bệnh nhân, như cai tù theo dõi tù nhân. Cặp mắt hắn không để lọt một chi tiết nhỏ nhất nào, cả hòn đá giấu trong áo choàng, cả áo choàng bị rách, cả những vết xước trên tay và mặt bệnh nhân. Những điều hắn chăm chú theo dõi nhất là sự khác thường nét mặt của họ.

Khi đi ngang qua hắn, Laurence cố gắng không nhìn hắn và sụp mặt xuống. Cô muốn len qua thật nhanh, nhưng hắn đã giữ tay cô lại và càng nhìn kỹ vào mắt cô hơn.

- Cô có khỏe không? - Hắn hỏi.

- Như mỗi khi. - Cô đáp.

- Đó là lần nói dối thứ mấy rồi? - Hắn hỏi với vẻ châm chọc và thả cô ra, nhưng lại đuổi ngay theo cô. - Chúng ta sẽ còn nói chuyện với nhau tối nay.

“Ta chờ bất gặp sự u sầu ở cô gái này. Nhưng không lẽ cô ta lại đang có tâm trạng phấn chấn? Rõ ràng là ta nhìn thấy một điều gì bất ổn trong sự phát triển tư tưởng và tâm trạng của cô ta. Cần phải tìm cho ra...” - Hắn nghĩ. Tối đến, Ravino đến để tìm cho ra nguyên nhân sự phấn chấn ở cô gái mà hắn vừa cảm nhận được. Laurence rất sợ cuộc gặp gỡ này. Nếu có chịu đựng được thì có thể đây là lần cuối cùng. Nếu cô không chịu được thì xem như cô đã chết. Bây giờ, trong thâm tâm, cô gọi bác sĩ Ravino là một “quan toà giáo hội khắc nghiệt”.

Thật vậy, nếu hắn sống cách đây vài thế kỷ thì có thể mang cái tên ấy một cách xứng đáng. Cô sợ những lối nguy hiểm, sự tra hỏi của hắn, sợ những cái bẫy bất ngờ trong các câu hỏi, sự hiểu biết tâm lý đáng kinh ngạc của hắn. Hắn thật sự là một “nhà tâm lý vĩ đại”, là Mephisto ngày nay, hắn có thể phá huỷ mọi giá trị tinh thần và tiêu diệt những chân lý bất di bất dịch bằng những lý lẽ hoài nghi.

Để không làm lộ mình và để không phải chết, cô quyết định tập trung toàn bộ sức mạnh ý chí để hoàn toàn im lặng, mặc cho hắn muốn nói gì thì nói. Đây cũng là một bước đi nguy hiểm. Đây là sự tuyên bố chiến tranh công khai, là cuộc nổi loạn cuối cùng của tự vệ do sự tăng cường tiến công gây ra. Những không có sự lựa chọn nào khác dành cho cô.

Khi Ravino tới và như thường lệ nhìn như dán vào cô đôi mắt tròn, rồi hỏi:

- Như vậy, cô đã nói dối điều gì?

Laurence không trả lời. Môi cô mím chặt, mắt nhìn xuống. Ravino bắt đầu cuộc hỏi cung. Mặt Laurence lúc tái lúc đỏ, nhưng vẫn yên lặng. Ravino mất kiên nhẫn và nổi giận, một điều hiếm khi xảy ra với hắn.

- Im lặng là vàng. - Hắn nói giễu cợt. - Cô đã đánh mất những giá trị của cô rồi, có muốn giữ gìn dù chỉ là đức tính của những động vật không lời và những tên chúa ngu ngốc, nhưng cô sẽ không thành công. Vì sau im lặng là bùng nổ. Cô sẽ vỡ tung ra vì tức giận, nếu cô không mở cái van an toàn của những lời hùng biện. Và sự im lặng có nghĩa gì đâu? Làm như là tôi không đọc được những ý nghĩ của cô? “Mày muốn làm cho tao nổi điên, - lúc này cô đang nghĩ như vậy, - nhưng mày sẽ không làm được việc đó đâu”. Chúng ta sẽ nói chuyện cởi mở, được, được lắm cô à? Làm hư hỏng tâm hồn con người đối với tôi không khó hơn phá hỏng

bộ máy đồng hồ. Tôi biết rất rành từng cái một mọi ốc vít của bộ máy không phức tạp này. Cô càng chống chọi lại, cảnh tối tăm của điên dại mà cô sẽ rơi vào càng vô vọng mà sâu thẳm hơn.

“Hai ngàn bốn trăm sáu mươi một, hai ngàn bốn trăm sáu mươi hai...” - Laurence lại tiếp tục đếm để không nghe những gì Ravino nói. Không rõ là cái cực hình này sẽ kéo dài bao lâu, nếu không có người đến gõ cửa.

- Mời vào. - Ravino nói gắt.

- Ở phòng số bảy, hình như có một nữ bệnh nhân chết. - Cô hộ lý nói. Ravino miễn cưỡng đứng lên.

- Chết à, càng hay. Mai ta sẽ nói tiếp câu chuyện thú vị này. - Hắn nói và nâng cằm Laurence lên, cười chế nhạo cô rồi đi.

Laurence thở dài và gần như kiệt sức, có gục đầu xuống bàn. Phía sau bức tường, điệu nhạc buồn bã tuyệt vọng đã dạo lên. Và quyền lực của điệu nhạc ma quái này lớn đến nỗi bất giác Laurence phải chịu khuất phục, cô cảm thấy hình như cuộc gặp gỡ với Arthur Dowel chỉ là cơn mê sảng của trí tưởng tượng, và bất kỳ sự đấu tranh nào cũng là vô ích. Chỉ có cái chết mới giúp cô tránh được những đau khổ. Cô đảo mắt nhìn quanh... Ở đây, thậm chí muốn treo cô cũng không được. Laurence rùng mình. Bất ngờ cô hình dung thấy mẹ cô.

“Không, mình sẽ không bao giờ làm việc đó, vì mẹ mà mình không làm... dù cho đây là đêm cuối cùng. Mình sẽ đợi Dowel. Nếu anh ấy không tới...” - Cô không nghĩ hết câu, nhưng linh cảm được sẽ có một điều gì xảy đến với cô, nếu anh ta không thực hiện được lời đã hứa.

Đó là một đêm nặng nề nhất trong tất cả những đêm mà Laurence phải trải qua ở bệnh viện tâm thần của bác sĩ Ravino. Thời gian dường như kéo dài vô tận và chán ngắt, như điệu nhạc buồn quen thuộc vẫn thường vọng vào phòng. Laurence bực dọc đi tới đi lui trong phòng. Từ ngoài hành lang đưa vào những bước chân vụng trộm. Tim cô đập mạnh. Hai trăm ngọn đèn trong phòng suốt đêm không tắt. “điều đó càng làm tăng thêm sự mất ngủ”. - Ravino nói. Laurence để nguyên quần áo ngoài vội vàng lên giường nằm giả vờ ngủ. Và điều bất ngờ xảy đến với cô, sau nhiều đêm không ngủ khiến cô thiếp đi ngay, mệt lả vì mọi chuyện đã trải qua. Cô chỉ ngủ có vài phút nhưng lại thấy như đã trải qua một đêm tròn. Hốt hoảng vùng dậy, cô chạy nhanh tới cửa và bỗng va phải Arthur Dowel đang đi vào. Anh không lừa dối cô. Và chặt vật lăm cô mới tìm được mình khỏi bật lên một tiếng reo.

- Nhanh lên. - Anh thì thào. - Cô hộ lý đang ở hành lang phía tây. Đi thôi.

Anh nắm tay cô và cẩn thận dắt cô đi theo. Tiếng bước chân của họ chìm trong những tiếng rên rỉ, la hét của những bệnh nhân đang bị chứng mất ngủ hành hạ. Hai người đã đi hết qua cái hành lang vô tận ấy, cuối cùng là cửa ra vào.

- Còn bọn canh gác ở trong công viên, nhưng chúng ta sẽ đi lên qua chúng. - Dowel thì thào rất nhanh và kéo Laurence đi sâu vào trong khu vườn.

- Những còn lũ chó...

- Tôi thường hay cho chúng ăn thức ăn thừa, nên chúng đã quen tôi. Tôi đã ở đây mấy ngày, nhưng lánh mặt cô để khỏi gây ra nghi ngờ.

Khu vườn chìm trong bóng tối. Nhưng ở các bức tường đá, cứ cách quãng lại có một ánh đèn cháy sáng, như quanh nhà giam.

- Ở đằng kia có các bụi cây, ta tới đó.

Dowel đột nhiên nằm xuống bãi cỏ và giữ tay Laurence. Một tên bảo vệ đi ngang qua gần chỗ hai người chạy trốn. Khi tên đó đã đi xa, họ bắt đầu lên đến bên bức tường.

Một con chó gầm gừ chạy lại cho họ và vẫy đuôi khi thấy Dowel. Anh ném cho nó mẩu bánh mì.

- Cô thấy chưa? Việc quan trọng nhất đã làm xong. Bây giờ chúng ta chỉ còn việc vượt qua bức tường. Tôi sẽ giúp cô.

- Còn anh? - Laurence lo lắng hỏi.

- Đừng lo, tôi theo ngay. - Dowel đáp.

- Nhưng tôi sẽ phải làm gì khi vượt qua bên kia bức tường?

- Các bạn tôi đang đợi cô ngoài ấy. Mọi việc đã được chuẩn bị rồi. Thôi, chúng ta nhanh chân lên một chút nào.

Dowel đứng dựa vào tường và dùng một tay giúp Laurence leo lên. Nhưng ngay lúc đó một tên bảo vệ đã nhìn thấy cô và thối còi báo động. Cả khu vườn bỗng sáng bừng lên ánh đèn. Bọn người gác gọi nhau và gọi chó, chúng xô đến chỗ hai người chạy trốn.

- Nhảy đi! - Dowel ra lệnh.

- Còn anh? - Laurence hoảng hốt kêu lên.

- Nhảy đi! - Anh lại la lên, và Laurence đã nhảy, có những cánh tay ai đó đỡ lấy cô.

Arthur Dowel nhảy lên, tay bám vào phía trên tường và bắt đầu đu người lên. Những hai tên bảo vệ đã túm lấy chân anh. Dowel khoẻ đến mức gần như anh đã lúi chúng lên bằng sức mạnh của đôi tay. Sóng tay anh bị trượt và rơi xuống, toàn thân đè lên người hai tên bảo vệ.

- Phía ngoài tường vọng vào tiếng nổ máy. Chắc là các bạn đang đợi Dowel.

- Đi khỏi đây mau lên! Mở hết tốc lực! Anh hét to, vừa vật lộn với bọn bảo vệ.

Chiếc xe bấm còi đáp lại anh, và nghe rõ tiếng nó đã phóng đi.

- Buông tôi ra để tôi tự đi. - Dowel nói. Sau khi không chống chọi lại.

Nhưng bọn bảo vệ vẫn không buông anh ra, nắm chặt cánh tay anh. Chúng dẫn anh vào nhà. Bác sĩ Ravino đứng ở cửa ra vào, hần mặc áo choàng, phì phèo thuốc lá. “Vào phòng cách ly, mặc áo trói!” - Hần bảo bọn bảo vệ.

Chúng đưa Dowel vào một căn phòng nhỏ không có cửa sổ, tường và sàn đều phủ nệm. Chúng vẫn đưa đến đây những bệnh nhân hung hãn khi họ lên cơn. Bọn bảo vệ ném Dowel xuống nền nhà. Ravino bước vào phòng sau bọn chúng. Hần không hút thuốc nữa, hai tay đặt vào túi áo choàng, hần cúi xuống người Dowel và bắt đầu nhìn chăm chăm vào anh bằng cặp mắt tròn xoe. Dowel cố chịu đựng cái nhìn ấy. Sau đó, Ravino gạt đầu ra hiệu cho bọn bảo vệ, và chúng đi ra.

- Anh giả vờ không quá mặt nổi tôi đâu - Ravino nói với Dowel. - Tôi đã đoán ra anh ngay từ ngày đầu anh xuất hiện ở đây và đã theo dõi anh, nhưng thú thật là tôi không đoán được những ý đồ của anh. Anh và Laurence sẽ trả giá đắt cho cái trò bịp bợm kiểu trẻ con này.

- Không đắt hơn ông đâu. - Dowel đáp.

- Anh định hù dọa tôi sao?

- Đúng vậy thì sao? - Dowel nói gọn.

- Đấu tranh với tôi khó đấy. - Ravino nói - tôi đã trừ khử những kẻ không phải miệng còn hơi sữa như anh. Kiện với chính quyền à? Không ích gì đâu! Hơn nữa anh có thể biến mất trước khi chính quyền tới. Sẽ không còn vết tích gì cả. Nhân đây, tôi cũng muốn hỏi tên thật của anh là gì? Còn Dubary, đó chỉ là một cái tên giả.

- Arthur Dowel, con trai giáo sư Dowel. - Ravino ngạc nhiên.

- Rất vui thích được làm quen. - Hần vừa nói, vừa muốn giấu sự lúng túng của hần sau những lời giấu cợt.

- Tôi hân hạnh được quen biết người cha đáng kính của anh.

- Hãy tạ ơn Chúa vì tay tôi đã bị trói. - Dowel trả lời. - Nếu không ông sẽ lúi thôi đấy. Ông không đủ tư cách nhắc đến tên của cha tôi... Đồ vô lại!

- Rất biết ơn Chúa vì anh đã bị trói chặt và sẽ còn bị trói lâu đấy, vị khách thân mến của tôi à!

Ravino quay lại và bỏ đi ra, tiếng khoá cửa lên kêu ken két và Dowel còn lại một mình. Anh không lo gì làm cho bản thân mình. Các bạn không bỏ rơi anh và sẽ kéo anh được ra khỏi chốn tối tăm này. Nhưng dù sao anh cũng ý thức được sự nguy hiểm của mình. Ravino chắc hiểu rất rõ là kết quả cuộc đấu giữa hắn với Dowel có thể quyết định số phận toàn bộ công việc của hắn. Không phải vô cớ mà Ravino đã cắt đứt cuộc đối thoại và bỏ ra khỏi phòng giam... Là nhà tâm lý học giỏi, hắn đoán ra được đối thủ của hắn là ai, và thậm chí cũng không thể áp dụng những tài nghệ tra hỏi của hắn. Với Arthur Dowel, hắn ý thức được rằng không thể hạ gục anh bằng những đòn tâm lý hoặc bằng lời lẽ, mà phải bằng hành động quyết liệt.

10. Lại Mặt Thân Mình

Arthur đã nói lỏng được các mối dây trói. Sở dĩ anh làm được như thế vì khi bọn bảo vệ chụp áo trói vào người, anh đã cố ý gồng các cơ bắp lên. Anh chậm chậm bắt đầu từ giải thoát khỏi những mảnh vải quần. Nhưng bọn chúng vẫn theo dõi anh. Và khi anh vừa định rút tay ra, thì ổ khoá rít lên, cửa bật mở, hai người y tá đi vào và buộc lại sợi dây trói, lần này chúng choàng lên chiếc áo trói thêm mấy vòng dây nữa. Bọn y tá đối xử thô bạo với anh và dọa giết chết nếu có ý định trốn thoát. Dowel không trả lời. Sau khi trói chặt anh lại rồi, bọn y tá đi ra.

Vì căn phòng giam không có cửa sổ và chỉ có một ngọn đèn điện nhỏ trên trần, nên Dowel không biết trời đã sáng hay chưa. Thời giờ vẫn cứ chậm chạp trôi. Cho tới lúc này, Ravino không làm gì và cũng không xuất hiện. Dowel muốn uống nước. Chẳng mấy chốc anh thấy cơn đói ập đến, nhưng chẳng có ai vào phòng và mang đồ ăn thức uống đến cho anh.

“Chẳng lẽ hắn muốn làm cho mình chết đói?” - Dowel nghĩ. Cái đói dấy vò anh lúc này càng dữ dội hơn, nhưng anh không thêm xin ăn. Nếu Ravino quyết định để anh chết đói, thì không nên hạ mình cầu xin. Dowel không biết là Ravino đang thử sức mạnh tinh thần của anh. Và Ravino rất bức tức khi thấy Ravino vượt qua cuộc thử thách một cách không mấy khó khăn.

Mặc dù đói và khát, Dowel không nhận thấy là mình đã ngủ thiếp đi. Sau những giây phút trần trọc không ngủ, anh ngủ yên và say, mà không ngờ điều đó càng khiến Ravino thêm khó chịu. Cả ánh sáng chói chang của ngọn đèn, cả những thí nghiệm âm nhạc của Ravino đều không gây cho Dowel ấn tượng gì cả. Đến lúc đó Ravino mới quyết định dùng tới biện pháp tác động mạnh hơn nữa mà hắn đã áp dụng đối với những người có bản chất kiên cường. Nhưng Dowel rõ ràng là cứng rắn hơn cả. Anh vẫn ngủ như trẻ thơ, trường hợp này khiến ngay cả Ravino cũng kinh ngạc.

“Lạ lùng thật. - Ravino ngạc nhiên - Con người này biết trước rằng cuộc sống của hắn đang treo lơ lửng trên một sợi tóc, nhưng ngay cả tiếng kèn của các thiên thần cũng không đánh thức được hắn”.

- Đủ rồi! - hắn hét lên với bọn y tá, và điệu nhạc đó im lặng ngay.

Ravino không biết là tiếng rầm rầm không tưởng tượng được đã đánh thức Dowel. Nhưng như người có ý chí mạnh mẽ, anh tự chủ được ngay khi những tia sáng đầu tiên của lí trí trở lại và không để lộ một lời nói, một cử động tỏ ra là anh không ngủ nữa.

“Chỉ có thể tiêu diệt Dowel về thể xác”, đây là lời tuyên án của Ravino. Còn Dowel, khi tiếng rầm rầm đã chấm dứt, anh lại ngủ say thật sự và ngủ một mạch đến tối. Anh thức dậy tươi tỉnh và sáng khoái. Cái đói đã bớt hành hạ anh. Anh mở mắt ra và mỉm cười nhìn qua khung cửa. Anh thấy có một con mắt của ai đang chăm chú quan sát anh.

Arthur bắt đầu hát lên một bài hát vui vẻ để chọc tức kẻ thù. Như vậy thật là quá lắm, Ngay cả với Ravino. Lần đầu trong đời hắn cảm thấy mình không đủ sức chi phối người khác. Một con người bị trói, nằm bất lực trên sân nhà, đã chế nhạo hắn. Bên ngoài cửa vang lên những tiếng kêu. Con mắt biến mất.

Dowel tiếp tục hát mỗi lúc một to hơn, nhưng anh bỗng bị sặc, có cái gì đó kích thích cổ họng anh. Dowel nhảy mũi, và cảm thấy có mùi hôi. Cổ họng và đầu anh ngứa ngáy, chẳng mấy chốc lại đau như xé trong mắt. Mùi hôi càng tăng.

Dowel bắt đầu thấy lạnh. Anh hiểu là giờ chết của anh đã điểm. Ravino đầu độc anh bằng khí clor. Dowel biết là anh không thể nào vùng ra khỏi những sợi dây trói chắc chắn. Nhưng lần này bản năng tự vệ còn

mạnh hơn những lý lẽ của lý trí. Dowel bắt đầu thực hiện những mưu toan tự giải thoát khó tin nổi. Anh uốn lượn toàn thân như một con sâu, cong người lại, vặn mình lặn mình từ bức tường nọ sang bức tường kia. Nhưng anh không kêu rên, không cầu xin sự cứu giúp, anh im lặng, môi mím chặt. Ý thức u ám đã không còn điều khiển được cơ thể, và nó tự vệ theo bản năng. Sau đó, ánh sáng tắt đi, và Dowel như rơi xuống một nơi nào đó.

Anh tỉnh lại và làn gió mát mơn man mái tóc anh, với một nỗ lực phi thường của ý chí, anh cố gắng mở mắt, trong giây lát một gương mặt quen thuộc của người nào đó thoáng hiện lên trước mắt anh, Hình như là Laré, nhưng lại mặc quần áo cảnh sát. Tai anh nghe thấy tiếng xe nổ máy. Đầu anh nhức buốt. “Cơn mê sảng, nhưng có nghĩa là mình còn sống”. - Dowel nghĩ. Mi mắt anh khép chặt, nhưng lại mở ra. Ánh sáng ban ngày đập vào mặt anh đau rát. Arthur nheo mắt và bỗng nghe thấy tiếng một phụ nữ:

- Anh thấy trong người thế nào?

Có ai xoa mi mắt của Dowel bằng một miếng bông gòn tẩm ướt. Sau khi mở hắt được mắt ra. Arthur thấy Laurence đang cúi xuống bên anh. Anh mỉm cười với cô và sau khi nhìn quanh quẩn, anh thấy mình đang nằm trong phòng ngủ mà lúc trước Briquet đã nằm.

- Thế là tôi còn sống? - Dowel hỏi.

- Đúng vậy, anh không chết những chỉ còn một tý nữa là chết. Laurence đáp.

Ở phòng bên cạnh bóng có tiếng chân bước nhanh, và Arthur nhìn thấy Laré. Bạn anh vẫy tay và reo lên:

- Tôi nghe anh nói chuyện! Nghĩa là sống lại rồi. Xin chào anh bạn của tôi! Anh thấy khỏe không?

- Cảm ơn các bạn. - Dowel đáp, và cảm thấy đau ở đầu và ngực...

- Đừng nói nhiều sẽ có hại cho anh. Cái tên Ravino suýt nữa làm anh chết vì hơi ngạt như một con chuột trong hầm tàu. Nhưng chúng tôi đã lừa được hắn.

Laré bắt đầu cười lên khiến Laurence nhìn anh với vẻ trách móc, vì niềm vui sướng của anh có thể hại cho người bệnh.

- Thôi, tôi ngừng nói đây. - Anh đã bắt được cái nhìn của Laurence. - Tôi sẽ kể cho anh nghe mọi việc theo thứ tự - sau khi giải cứu được Laurence và chờ thêm một lúc, chúng tôi hiểu là anh không theo ra được.

- Anh có nghe thấy tiếng hét của tôi không? - Arthur hỏi.

- Nghe chứ. Anh đừng nói nữa, chúng tôi liền phóng xe đi ngay trước khi Ravino kịp sai người đuổi theo. Cuộc lộn xộn do anh gây ra đã giữ chân bọn chúng lại, và do đó anh đã giúp rất nhiều cho chúng tôi. Chúng tôi biết rất rõ là ở đây chúng không chúc mừng anh. Trận đấu trở nên công khai. Tôi và Sharp muốn bay ngay tới nơi để cứu anh. Nhưng trước hết cần phải đưa cô Laurence đi, sau đó phải nghĩ ra và thực hiện kế hoạch cứu anh. Có ai ngờ trước việc anh bị bắt, thế là chúng tôi phải bằng bất kỳ giá nào phải vượt qua hàng rào đá này, mà điều đó như anh đã biết, thật không dễ dàng chút nào cả. Lúc đó chúng tôi quyết định hành động như sau, tôi và Sharp kiếm cho mình hai bộ sắc phục cảnh sát, lên xe hơi đến nơi và cho biết rằng chúng tôi đến để kiểm tra vệ sinh. Thậm chí Sharp còn làm được giấy uỷ nhiệm với đủ các con dấu. May cho chúng tôi là người gác cổng không đứng ở đó lúc ấy, mà chỉ một người y tá bình thường. Anh ta chắc hẳn không biết đến chỉ thị của Ravino là trước khi ai vào phải gọi điện báo trước cho hắn, chúng tôi may mắn có được những điều kiện thuận lợi nhất và...

- Đúng đây không phải là một cơn mê sảng - Arthur ngắt lời. - Tôi nhớ là đã nhìn thấy anh trong sắc phục cảnh sát và đã nghe thấy tiếng xe hơi nổ máy.

- Phải gió mát thổi vào người anh trên xe và anh đã tỉnh lại, và rồi anh lại bất tỉnh. Nhưng anh hãy nghe tiếp. Người y tá mở cổng cho chúng tôi đi vào, phần việc còn lại không khó thực hiện, dù vậy vẫn không quá dễ như chúng tôi nghĩ. Tôi yêu cầu người y tá này dẫn chúng tôi vào văn phòng của Ravino. Nhưng người y tá thứ hai mà chúng tôi gặp rõ ràng là một người có kinh nghiệm. Hắn ta nghi ngờ nhìn ngắm chúng tôi và nói là sẽ báo cáo, rồi đi vào nhà. Vài phút sau, một người mũi quặp mặc áo choàng trắng, với cặp kính gọng đồi mồi trên mũi, đến gặp chúng tôi...

- Phụ tá của bác sĩ Ravino, bác sĩ Bush.

Laré gạt đầu và nói tiếp.

- Hẳn báo với chúng tôi là bác sĩ Ravino bận và chúng tôi có thể nói chuyện với hắn, tôi luôn đợi được gặp Ravino, vì việc rất cần thiết, Bush nhắc lại là bây giờ không thể được, vì Ravino đang thăm một bệnh nhân nặng. Lúc đó, Sharp không cần nghĩ ngợi gì, anh nắm lấy cánh tay Bush như thế này - Laré đưa tay nắm lấy cổ tay trái của mình - và vẫn như thế này. Bush kêu lên đau đớn, còn chúng tôi đi qua mặt hắn để vào trong nhà. Chúng tôi không biết Ravino đang ở chỗ nào, và lúng túng thật sự. May thay, chính hắn đi ra hành lang vào lúc đó. Tôi nhận ra hắn, vì đã từng gặp hắn khi tôi đưa anh đến với tư cách là người bạn bị tâm thần, “các anh cần gì?” - Ravino hỏi. Chúng tôi hiểu là không thể tiếp diễn vở kịch này nữa và đi sát lại Ravino, chúng tôi nhanh chóng rút súng ra và chĩa vào trán hắn. Thế là bắt đầu một trò vui mà có lẽ khó kể lại cho rành mạch. Bọn y tá từ bốn phía chạy lại trợ lực cho Ravino và Bush. Chúng đông người và đương nhiên là có thể nhanh chóng thắng được chúng tôi. Những may cho chúng tôi, bộ sắc phục cảnh sát đã làm cho nhiều tên lúng túng. Chúng biết việc cảnh sát đang thi hành nhiệm vụ sẽ bị trừng phạt nặng, và càng nặng hơn nếu có những hành vi bạo lực. Mặc cho Ravino kêu lên rằng những bộ đồng phục cảnh sát của chúng tôi là do cải trang, phần lớn bọn y tá thích đóng vai người quan sát hơn, và chỉ một số dám đặt tay lên bộ đồng phục cảnh sát thiêng liêng bất khả xâm phạm, con chủ bài của chúng tôi là thứ vũ khí khắc ra lửa mà bọn y tá không có. Và có lẽ, còn có một con chủ bài không kém giá trị là sức lực, sự khéo léo và nổi tuyệt vọng của chúng tôi, một tên y tá chồm lên người Sharp đang cúi xuống nhặt khẩu súng bị rơi, Sharp vốn là kiện tướng môn đấu vật. Anh hất kẻ địch ra một cách dễ dàng, đồng thời đáng cho những cú đánh nhanh nhẹn và co chân đá khẩu súng mà có một bàn tay nào đó với tới. Cần phải nói cho công bằng anh ta đã chiến đấu với một sự bình tĩnh và tự chủ phi thường. Với tôi cũng bị hai tên y tá đeo bám vào. Và không biết cuộc đấu sức này sẽ kết thúc ra sao, nếu không có Sharp. Thế rồi anh cũng nhặt được khẩu súng, và không thêm suy nghĩ lâu la gì, anh cho nổ ngay. Mấy phát súng lập tức làm người sự hăng hái của bọn y tá. Sau khi một tên trong bọn rú lên, tay ôm lấy bên vai đầy máu, những tên còn lại rút chạy trong chớp mắt. Nhưng Ravino không đầu hàng, bất chấp việc chúng tôi chĩa súng vào cả hai bên thái dương, hắn vẫn gào lên: “Tao sẽ ra lệnh cho người của tao bắn chúng mày, nếu chúng mày không đi khỏi ngay đây!”. Lúc đó Sharp, không nói lời nào thừa, liền vặn tay Ravino. Hành động này gây cái đau khủng khiếp đến nỗi ngay cả những tên cướp lực lưỡng nhất cũng phải rống lên như lợn bị chọc tiết và trở nên hiền lành ngoan ngoãn. Xương cốt Ravino kêu rằng rắc, nước mắt ứa ra, nhưng hắn vẫn không đầu hàng, “Chúng mày đứng nhìn gì vậy hả?” - hắn hét lên với lũ y tá đứng đằng xa. “Lấy súng ra!” vài tên y tá chạy đi chắc là để lấy súng, những tên khác lại xông đến chúng tôi. Tôi gạt rất nhanh khẩu súng khỏi đầu Ravino và bắn liên hai phát. Bọn người giúp việc lại đứng yên như pho tượng, trừ một tên ngã xuống đất với tiếng rên ồ ồ...

Laré thở ra và nói tiếp:

- Phải, công việc thật nóng bỏng. Cái đau không chịu nổi làm cho Ravino lúc đó yếu đi, còn Sharp vẫn tiếp tục vặn tay hắn. Cuối cùng Ravino quằn quại vì đau đớn, liền rên rĩ: “Các ông muốn gì?”. “Thả ngay Arthur Dowel ra”. - Tôi nói. Ravino nghiêng rằng đáp: “Cố nhiên là tôi đã nhận ra mặt ông. Ông hãy buông tay tôi ra đã, đồ quỷ dữ! Tôi sẽ dẫn các ông tới chỗ Dowel”. Sharp nói lỏng tay ra để cho hắn tỉnh lại. Ravino dẫn chúng tôi tới phòng chúng giam anh và đưa mắt chỉ cái chìa khoá. Tôi mở cửa và đi vào phòng giam, cả Ravino và Sharp đi theo vào. Một cảnh tượng không vui bày ra trước mắt: bị quần tã chặt kín như đứa trẻ mới sinh, anh đang quằn quại như những con sâu bị xéo gần nát. Hơi clor ngọt ngào trong phòng. Để khỏi bận bịu với Ravino, Sharp tổng cho hắn một cú móc hàm nhẹ khiến hắn lăn xuống sàn như một cái bao tải. Sau đó chúng tôi vừa thở, vừa lôi anh ra khỏi phòng và đóng sập cửa lại.

- Còn Ravino?

- Nếu hắn có chết ngạt cũng không ảnh hưởng gì. Nhưng chắc chắn hắn sẽ được cứu thoát và hồi tỉnh sau khi chúng tôi đi khỏi. Chúng tôi lọt ra khỏi cái hang hùm ấy một cách khá thuận lợi, nếu như không tính rằng chúng tôi phải xả nốt những viên đạn còn lại vào lũ nó. Và thế là anh đã ở đây.

- Tôi bị ngắt đi có lâu không?

- Mười tiếng đồng hồ, Bác sĩ vừa mới đi xong, khi thấy mạch và nhịp thở của anh đã hồi phục, và anh ấy đã tin rằng anh không bị nguy hiểm nữa. Phải, anh bạn thân mến ạ - sẽ có những vụ xử án vang dội. Ravino sẽ ra trước vành móng ngựa cùng với giáo sư Kerner. Tôi sẽ không bỏ dở vụ này đâu.

- Nhưng trước hết phải tìm thấy cái đầu cha tôi, dù sống hãy chết. - Arthur nói.

Kerner thật vui sướng trước sự trở về bất ngờ của Briquet, đến quên cả việc trách mắng cô. Vả lại, hấn cũng chẳng còn bụng dạ nào. John phải bồng Briquet trên tay đặt vào, hơn nữa cô luôn miệng kêu rên vì đau.

- Thưa giáo sư, xin ông tha lỗi vì tôi không nghe lời ông. - Cô nói khi nhìn Kerner.

- Và tự mình trừng phạt mình. - Kerner tiếp lời, vừa giúp John đặt kẻ chạy trốn nằm trên giường.

- Trời ơi tôi chưa cởi cả áo khoác.

- Cho phép tôi giúp cô làm việc đó.

Kerner bắt đầu cẩn thận cởi áo khoác cho Briquet, vừa quan sát cô bằng cái nhìn đầy kinh nghiệm, nét mặt cô trẻ lại và tươi mát hơn khác thường. Không còn vết tích gì của những nếp nhăn. “Hoạt động của những tuyến nội tiết, hấn nghĩ. - cơ thể của Angelica đã làm cho đầu Briquet trẻ lại”.

Từ lâu, Kerner đã biết hấn đánh cắp cơ thể của ai. Hấn chăm chú theo dõi báo chí và đã cười giễu cợt khi đọc về những cuộc tìm kiếm Angelica Gây “mất tích”.

- Nhẹ tay dùm cho... cái chân đau lắm. - Briquet nhăn mặt khi Kerner lật người có nghiêng sang bên khác.

Người hộ lý đi vào, đó là một phụ nữ đứng tuổi với bộ mặt hơi dần độn của một người câm.

- Cởi áo cho cô ta. - Kerner chỉ vào Briquet.

- Thế cô Laurence đâu? - Briquet ngạc nhiên hỏi.

- Cô ấy không có ở đây. Cô ấy bệnh.

Kerner quay đi với các ngón tay gõ nhịp trên thành giường. Người hộ lý cũng im lặng cầm áo khoác, đi ra. Kerner lại xuất hiện.

- Đưa tôi xem cái chân của cô.

- Tôi đã nhảy nhiều. - Briquet bắt đầu thú nhận lời của cô. - Vết thương ở lòng bàn chân toạc ra mau quá. Tôi đã không chú ý.

- Và tiếp tục nhảy nhót?

- Không, nhảy thì đau. Nhưng tôi còn chơi tennis mấy ngày. Đó là một môn thể thao tuyệt vời.

Kerner vừa nghe Briquet nói, vừa chăm chú xem cái chân và mỗi lúc một thêm cau có. Cái chân của Briquet sưng đến gần đầu gối và bắt đầu tím đen. Hấn bóp bóp vào một vài chỗ.

- Thế đấy... - Kerner vừa rút xì gà ra hút, vừa hỏi. - Bởi không nghe lời nên mới đến nỗi này đây. Cô đã chơi tennis với ai?

Briquet bối rối:

- Với một... người trẻ tuổi quen biết.

- Cô hãy kể cho tôi nghe mọi chuyện, nói chung là tất cả những gì xảy ra với cô kể từ lúc cô chạy trốn khỏi nhà tôi.

- Tôi đến ở nhà bạn gái tôi. Cô ta rất ngạc nhiên khi thấy tôi còn sống. Tôi bảo cô ta là vết thương của tôi không nặng lắm và người ta đã chữa khỏi cho tôi ở bệnh viện.

- Cô không nói gì về tôi và những cái đầu chứ?

- Tất nhiên là không. - Briquet trả lời một cách chắc chắn. - nói ra thì thật là kỳ quặc, người sẽ cho tôi là điên.

Kerner thở ra nhẹ nhõm. “Mọi việc đã trôi chảy hơn là mình dự đoán”. - hấn nghĩ.

- Những chân tôi có việc gì không, thưa giáo sư?

- Tôi sợ rằng phải cắt bỏ đi.

Mặt Briquet sáng lên vì sợ hãi.

- Cắt chân tôi à! Làm cho tôi thành một con nhỏ què sao?

Bản thân Kerner không muốn làm què quặt cái cơ thể đã kiếm và làm sống lại với bao công sức, hơn nữa hiệu quả của việc trưng bày sẽ giảm đi nhiều, nếu phải đưa ra một người què. Nếu chữa trị nổi mà không phải cưa chân thì quá tốt, nhưng điều đó không thực hiện nổi.

- Hay là có thể làm cho tôi cái chân mới được không?

- Đừng lo ta chờ đến ngày mai. Tôi sẽ còn đến thăm cô mà. - Kerner nói và đi ra.

Người hộ lý cầm lại đến để thay phiên hẳn. Bà ta đem tới nước thịt hầm và bánh mì. Briquet không muốn ăn. Cô lên cơn sốt và ra hiệu cho người hộ lý là cô không thể nuốt nổi.

Người hộ lý đi ra.

- Trước tiên cần phải đo nhiệt độ đã. - Briquet nghe tiếng Kerner vòng từ phòng bên sang. - Không lẽ bà lại không biết những việc đơn giản như thế sao? Tôi đã nói với bà rồi.

Người hộ lý lại đi vào phòng và cặp nhiệt kế cho Briquet. Và khi rút ra xem, nó chỉ 39 độ C.

Người hộ lý ghi nhiệt độ và ngồi xuống bên cạnh bệnh nhân.

Briquet quay đầu vào tường để khỏi nhìn thấy bộ mặt đần độn của người hộ lý, và ngay đến cử động nhỏ nhất này cũng khiến cho phần dưới bụng đau nhức. Briquet kêu rên và nhắm mắt lại. Cô nghĩ đến Laré: “Anh thân yêu ơi, bao giờ tôi mới gặp lại anh?...”

Đến chín giờ tối cơn sốt tăng lên, cô bắt đầu mê sảng. Briquet thấy cô hình như đang ở trong khoang chiếc du thuyền, sóng biển càng lúc càng mạnh, chiếc thuyền trôi tròng trành; từ trong ngực cô cuộn lên một cục màu tanh và cứ nghẹn trong cổ họng... Laré lao vào cô và bóp cổ, có thét lên, và lăn lộn khắp giường... một cái gì ấm và lạnh ập vào trán và tim cô. Cơn ác mộng biến mất.

Có thấy mình ở trên sân tennis cùng với Laré. Nặng như thiêu đốt không thương xót, đầu cô đau nhức và quay cuồng. “Mình không phát nổi trái bóng nữa...” và cô theo dõi một cách căng thẳng những động tác của Laré đang nâng vợt lên chuẩn bị đánh. Và trước khi cô kịp chuẩn bị, anh đã đánh bóng. “Ra ngoài” - Briquet hét lớn, có vui thích vì Laré phát bóng hỏng...

- Cô tiếp tục chơi tennis đây à? - Cô nghe thấy tiếng nói của ai đó có vẻ khó chịu và cô mở mắt ra. Trước mắt cô, Kerner đã cúi xuống và nắm lấy tay cô. Hắn đang xem mạch. Sau đó lại xem chân có và lắc đầu.

- Mấy giờ rồi? - Briquet hỏi, lưỡi cử động khó khăn.

- Hai giờ đêm. Này, cô bạn thích nhảy ơi, dành phải cưa chân cô thôi.

- Bao giờ?

- Bây giờ, không thể chậm một phút nào, nếu không sẽ nhiễm trùng toàn thân.

Những ý nghĩ của Briquet rối tung. Cô nghe tiếng nói của Kerner như trong mơ và khó khăn lắm mới hiểu được.

- Cắt có cao không? - Cô nói gần như dừng đứng.

- Ở chỗ này. - Kerner nhanh nhẹn đặt bàn tay phía dưới bụng. Tri giác cô dần dần minh mẫn hơn.

- Đừng, đừng, đừng! - Cổ kinh hoảng nói. Tôi không cho phép! Tôi không muốn!

- Có muốn chết sao? - Kerner hỏi.

- Không.

- Vậy thì hãy chọn một trong hai điều.

- Còn Laré thế nào? Anh ấy yêu tôi. - Briquet áp ứng. - tôi muốn sống và mạnh khỏe. Vậy mà ông muốn lấy đi tất cả. Ông đáng sợ thật, tôi sợ ông! Hãy cứu tôi!...

Cô lại lên cơn mê sảng. Người hộ lý khó khăn lắm mới giữ nổi cô. John được gọi đến ngay để giúp sức.

Trong khi đó, Kerner khẩn trương làm việc ở phòng bên, chuẩn bị cho ca mổ.

Đúng hai giờ đêm, họ đặt Briquet lên bàn mổ. Cô tỉnh lại và lẳng lặng nhìn Kerner như người bị kết án tử hình nhìn tên đao phủ của họ.

- Xin ông thương tôi. - Cuối cùng cô thì thầm. - Xin hãy cứu...

Mặt nạ đã chụp xuống mặt cô, người hộ lý bắt mạch. John xiết chặt hơn nữa cái mặt nạ và Briquet ngất đi.

Có tỉnh lại nằm trên giường, đầu óc luôn quay cuồng. Lờ mờ nhớ lại cuộc mổ xẻ và mặc dù sức yếu ghé góm, cô hơi nhấc đầu lên nhìn xuống chân và khe khẽ rên. Cái chân bị đứt đến trên đầu gối và bị băng chặt. Kerner đã giữ lời hứa, hấn cố gắng hết sức để làm hỏng ít nhất thân thể Briquet. Hấn đã mạo hiểm và tiến hành cưa chân với sự tính toán sao cho có thể làm được chân giá.

Sau đó một ngày, Briquet cảm thấy mình cùng khá khá, mặc dù cơn sốt chưa chấm dứt làm cho Kerner rất lo lắng. Hấn thăm có từng giờ và xem xét cái chân.

Đến tối cơn sốt lại tăng lên. Briquet bắt đầu giãy giụa và mê sảng. Đến mười một giờ đêm, nhiệt độ tăng lên 40,6 độ C.

Kerner giận dữ vì thấy rõ là máu bắt đầu bị nhiễm trùng. Kerner liền quyết định giật khỏi tay thần chết, dù chỉ một phần của hiện vật trưng bày.

Và hấn ra lệnh đưa Briquet lên bàn mổ.

Briquet nằm bất tỉnh và con dao mổ bén ngọt đã nhanh chóng rạch lên cổ cô, phía trên những vết sẹo do đỏ của lần phẫu thuật trước để lại. Lần cắt này không chỉ tách đầu Briquet ra khỏi cái thân thể trẻ trung, xinh đẹp, nó còn cắt rời của Briquet toàn bộ thể giới, toàn bộ những niềm vui sướng và hy vọng mà cô từng sống.

11. Âm Mưu Hiểm Độc

Đầu Thomas mỗi ngày một gầy yếu đi. Thomas không thích nghi với cuộc sống chỉ có tri giác. Anh ta cần phải vận động làm cho có thể cường tráng của anh ta mệt mỏi, sau đó ăn no ngủ kỹ, thì anh ta mới cảm thấy dễ chịu.

Anh ta thường hãy nhắm mắt và hình dung cảnh mình đang làm việc và cảm thấy từng bắp thịt căng thẳng. Cảm giác này thật đến nỗi, anh ta mở mắt ra với hy vọng nhìn thấy cơ thể cường tráng của mình. Những phía dưới anh ta vẫn chỉ thấy những cái chân bàn như trước.

Thomas nghiêng rặng và nhắm mắt. Anh bắt đầu nghĩ về làng quê. Những ngày đó anh lại nhớ tới người vợ chưa cưới, con người đã vĩnh viễn mất đối với anh. Nhiều lần anh van xin Kerner làm nhanh cho anh cái thân người mới. Nhưng Kerner vẫn thoái thác với vẻ giễu cợt:

- Dù sao vẫn chưa tìm được cái thích hợp, anh chịu khó chờ xem chút nữa.

Thomas chờ mãi ngày nay tiếp ngày kia, mà cái đầu cứ phải ngồi lên trên cái bàn kính chân cao.

Những đêm không ngủ được càng đặc biệt khổ sở. Anh ta bắt đầu có cảm giác, căn phòng quay tít, mây mù phủ kín, và từ trong mây mù lộ ra một cái đầu ngựa. Mặt trời mọc, con chó chạy, đàn gà kêu om xòm trong sân... bỗng từ đâu phóng tới một chiếc xe tải gầm rú và lao thẳng vào Thomas. Bức tranh này lặp đi lặp lại vô tận, và Thomas đã chết một số lần vô tận.

Để tránh những cơn ác mộng, Thomas bắt đầu thì thầm hát, anh cảm thấy là mình đã hát. Có lần, một trò tiêu khiển đã lôi cuốn anh. Thomas thử ngậm một ít không khí trong miệng, rồi bất chợt mở miệng ra, không khí bật ra ngoài tạo ra một tiếng động thú vị. Trò chơi do làm anh thích thú, và anh bắt đầu chơi

lại. Anh hăm không khí cho tôi lúc nó phì ra qua những kẽ răng cắn chặt, trong khi đó, Thomas đảo lưỡi, anh tạo được những âm thanh rất tức cười.

Không khí bị nén bỗng đập vào vòm miệng mạnh đến nỗi Thomas cảm thấy là đầu anh hói nhô lên trên cái giá.

“Bằng cách này có lẽ mình sẽ bay được khỏi cái giá này”. - Thomas nghĩ.

Anh liếc mắt nhìn thấy máu chạy loang ra mặt kính và ụt xuống sàn nhà. Chắc là bụm không khí đã căng đầu anh lên cũng làm lỏng những ống cắm vào các mạch máu ở cổ. Đầu Thomas kinh hoàng: “Chẳng lẽ chết rồi sao?” Thật vậy đầu óc bắt đầu rối loạn. Thomas có cảm giác thiếu không khí, đó là do máu nuôi dưỡng đầu anh đã không thể chạy vào trong não với số lượng cần thiết để đem dưỡng khí tới. Anh thấy máu mình, cảm thấy sự tắc lịm dần dần của mình. Anh không muốn chết! Ý thức bám chặt vào cái sống. Sống với bất kỳ giá nào, để cho được cái thân người mà Kerner đã hứa...

Thomas cố ghì cái đầu anh xuống, vừa co những cơ bắp ở cổ lại, có lúc lắc đầu, nhưng chỉ làm cho tính hình xấu đi; những đầu ống thủy tinh càng tụt ra thêm khỏi các tĩnh mạch. Với những tia sáng cuối cùng còn sót lại của lý trí, Thomas bắt đầu kêu lên, một tiếng kêu chưa từng nghe thấy trong cuộc đời. Nhưng rồi đây không phải là tiếng kêu nữa mà là những tiếng khò khè trước khi chết hẳn...

Khi John thức giấc vì những âm thanh lạ ấy và chạy vào phòng, đầu Thomas chỉ còn hơi động đậy môi. John tuy hoảng hốt nhưng cũng mau chóng đặt cái đầu vào chỗ, ấn các ống vào sâu hơn và cẩn thận lau sạch máu để Kerner không thấy các dấu vết của biến cố ban đêm.

Sáng dậy, đầu Briquet đã cắt rời khỏi thân người được đặt nguyên chỗ cũ, trên cái bàn nhỏ bằng kim loại với mặt bằng kính, và Kerner làm cho cô tỉnh lại.

Khi hẩn lau rửa cho cái đầu sạch những vết máu và cho dòng máu tươi khỏe mạnh, được đun nóng 37 độ C chạy vào, mặt Briquet hồng lên. Vài phút sau cô đã mở mắt nhìn chằm chằm vào Kerner. Sau đó, với một cổ gẳng rõ rệt, cô nhìn được xuống và mắt mở to ra.

- Lại không có thân. - Đầu Briquet thì thào, và mặt cô mọng đầy nước. Bây giờ cô chỉ có thể khò khè, nhưng dây thanh quản ở họng đã bị cắt đứt ở phía trên vết cắt cũ.

“Rất tốt. - Kerner nghĩ. - Các mạch sẽ nhanh chóng đầy nước, nếu như đó không chỉ là nước còn sót lại trong các tuyến nước mắt. Nhưng, không đáng mất chất lỏng quý báu đầy nước mắt”.

- Đừng khóc và đừng buồn nữa. Chính cô đã trừng phạt tàn nhẫn bản thân mình vì sự không vâng lời. Nhưng tôi sẽ làm cho cô cái thân mới, tốt hơn cái trước, có chịu khó chờ vài ngày nữa.

Và Kerner bắt đầu rời khỏi đầu Briquet để đến với đầu Thomas.

Kerner bồng cau mặt và chăm chú nhìn vào đầu Thomas. Nó có vẻ rất xấu, da thâm đi, miệng hé mở. Kerner xem xét các ống và mắng John một trận.

- Tôi nghĩ là Thomas ngủ. - John nói.

- Chính mày ngủ thì có, đồ con lừa.

Kerner lại bận rộn quanh cái đầu.

- Thật khủng khiếp! Anh ấy chết rồi. Tôi rất sợ những người chết... tôi cũng sợ chết... sao mà anh ấy chết?

- Briquet rên rĩ.

- Đóng vòi tiếp không khí của cô ta lại! - Kerner giận dữ ra lệnh.

Briquet im lặng nhưng vừa tiếp tục nhìn người hộ lý với vẻ hoảng sợ và cầu khẩn, vừa mấp máy môi một cách bất lực.

- Nếu hai mươi phút sau tôi không đưa được cái đầu này trở lại sự sống, thì chỉ còn cách ném nó đi. - Kerner nói.

Mười lăm phút sau, cái đầu cho thấy vài dấu hiệu sống lại, mi mắt và đôi môi run run, nhưng mặt nhìn vẫn đờ. Sau hai phút nữa, cái đầu thốt lên vài tiếng rời rạc, những bất ngờ cái đầu lại im bật. Không một dây thần kinh nào run lên trên mặt. Kerner nhìn nhiệt kế:

- Nhiệt độ của một thầy ma!

Và quên cả sự có mặt của Briquet, hần giận dữ nhấc cái đầu lên khỏi mặt bàn và bỏ vào cái chậu to bằng kim loại.

- Mang nó vào hầm lạnh... cần phải tiến hành giải phẫu.

Người da đen nhanh tay đưa cái chậu đi ra. Đầu Briquet nhìn hần với cặp mắt mở to vì kinh hoàng. Chuông điện thoại réo trong văn phòng của Kerner. Kerner bật tức quảng điều xì gà đang định hút xuống đất, và bỏ về phòng sau khi đóng sập cửa lại.

Đó là điện thoại của Ravino. Hần bảo đã gửi cho Kerner một phong thư khẩn và lẽ ra Kerner nhận được rồi.

Kerner xuống nhà dưới và rút lấy phong thư trong hộp thư ở cửa ra vào. Vừa lên cầu thang Kerner vừa nóng nảy xé phong bì và bắt đầu đọc. Ravino báo tin Arthur Dowel đã đột nhập vào bệnh viện của hần trong một lối bệnh nhân, đã bắt cóc Laurence và chạy trốn. Kerner bước hụt và suýt ngã trên cầu thang.

“Arthur Dowel! Con trai của giáo sư Dowel, nó ở đây sao? Và cố nhiên là nó biết hết mọi việc, một kẻ địch mới đã xuất hiện và sẽ thắng tay với mình”. Về đến phòng, Kerner đốt lá thư và vừa đi đi lại lại vừa nghiền ngẫm kế hoạch hành động. Thủ tiêu đầu giáo sư Dowel đi? Lúc nào hần cũng có thể làm việc đó. Những cái đầu còn rất cần cho hần. Chỉ cần thi hành những biện pháp để cho tang vật này không rơi vào con mắt người ngoài, vì có thể có sự khám xét hay đột nhập của kẻ thù vào nhà hần. Sau đó cần xúc tiến nhanh việc trưng bày đầu Briquet. Không ai kết án người chiến thắng. Laurence và Arthur Dowel có nói gì đi chăng nữa, Kerner cũng sẽ đấu tranh với họ khi tên tuổi hần đã được bao bọc bởi vòng hào quang kính trọng của mọi người.

Kerner nhắc điện thoại, gọi cho viên thư ký Hội khoa học để mời đến nhà hần thương lượng về việc tổ chức một hội nghị, trong đó, hần, Kerner, sẽ công bố kết quả các công trình mới nhất của hần. Sau đó, Kerner gọi đến Ban biên tập những tờ báo lớn nhất và cử người tới phỏng vấn.

“Phải gây được sự ồn ào trên báo chí chung quanh phát minh vĩ đại nhất của giáo sư Kerner. Có thể sẽ có tổ chức trưng bày khi đầu Briquet đã phần nào hồi phục lại sau cơn chấn động và đã quên với ý nghĩ về việc mất thân người... Nhưng còn bây giờ...” Kerner đến phòng thí nghiệm, lục lọi trong các ngăn tủ, lấy ra ông tiêm, bông gòn, hộp parafin và đi gặp đầu giáo sư Dowel.

Ngôi nhà của Laré được dùng làm tổng hành dinh kiêm nhà ở của những “kẻ âm mưu”: Arthur Dowel, Laré, Sharp và Laurence. Sau cuộc họp, mọi người đã nhất trí rằng để Laurence trở về nhà của cô là một việc mạo hiểm. Nhưng vì Laurence muốn sớm gặp mẹ, nên Laré phải tự mình đến nhà Laurence và dẫn mẹ cô tới ngôi nhà nhỏ của anh.

Nhìn thấy con gái vẫn sống và bình yên vô sự, bà già suýt ngất đi vì vui sướng. Laré phải nắm tay bà và đặt ngồi vào ghế.

Hai mẹ còn ở trong phòng trên tầng ba. Niềm vui sướng của bà Laurence chỉ bị u ám bởi Arthur Dowel, vị cứu tinh của con gái bà vẫn phải nằm dài vì đau ốm, may mà anh chưa phải chịu tác dụng của hơi ngạt quá lâu. Và cơ thể khỏe mạnh của anh dù sao cũng vượt qua được.

Bà Laurence và con gái thay nhau túc trực bên giường bệnh. Marie Laurence chăm sóc anh rất chu đáo; không đủ sức để giúp đỡ cái đầu của người cha, Laurence chuyển sự ân cần của cô sang người con. Đó là điều cô nghĩ, nhưng có một nguyên nhân nữa khiến cô không chịu nhường chỗ của người hộ lý cho mẹ cô, vì Arthur Dowel là người đàn ông đầu tiên gây ấn tượng cho cô. Sự gặp gỡ với anh đã xảy ra trong một tình huống khá lãng mạn. Anh như một chàng hiệp sĩ giải thoát cô khỏi cái nhà đáng sợ của Ravino. Số phận bi thảm của cha đã để lại trên người anh dấu ấn của tính bi kịch. Và những phẩm chất cá nhân của anh, tính dũng cảm, sức mạnh và sự trẻ trung tạo nên sức quyến rũ khó cưỡng nổi.

Arthur Dowel nhìn Laurence bằng đôi mắt trù mến, anh phân tích được rõ hơn những tình cảm của mình và không giấu rằng sự trù mến của anh không chỉ là bốn phận bệnh nhân đối với người hộ lý ân cần.

Những cái nhìn âu yếm của đôi bạn trẻ không lọt qua mặt những người xung quanh. Mẹ Laurence làm ra vẻ không nhận thấy gì, mặc dù rõ ràng là bà tán thành sự lựa chọn của con gái. Sharp vốn đối xử khinh thường với phụ nữ vì mãi mê thể thao, đã mỉm cười giễu cợt và trong thâm tâm anh thương hại Arthur. Còn Laré thờ dãi và nặng nề khi nhìn thấy ánh bình minh hạnh phúc của người khác, và bất giác nhớ đến thân hình xinh đẹp của Angelica Gây, hơn nữa bây giờ anh thường hình dung ra đầu của Briquet, chứ không phải của Gây, trên cái thân người đó. Thậm chí tự anh đã bực tức vì sự phản bội này, nhưng lại tự biện bạch ở đây là quy luật liên kết mà thôi.

Nhưng Arthur Dowel chỉ được phép nói mà không được đi ra khỏi giường. Những người xung quanh cũng đã được lệnh phải giữ gìn lá phổi của anh.

Anh miễn cưỡng nhận lấy vai trò chủ tịch nghe hết ý kiến người khác và chỉ có thể bác bỏ hầy tóm tắt một cách ngắn gọn.

Làm gì với Ravino và Kerner? Không rõ vì sao Sharp đã chọn Ravino làm nạn nhân của mình.

- Chúng ta không chỉ giết chết con chó ấy, mà cần phải tiêu diệt nó. Mối hơi thở của con chó ấy sẽ làm nhục trái đất! Tôi chỉ yên tâm khi nào bóp chết được nó bằng chính bàn tay tôi.

Còn Dowel thì lại muốn đưa tất cả những sự việc này ra toà án.

- Đừng nói nữa Dowel. - Laurence xen vào câu chuyện. - Nói nhiều sẽ có hại. - Còn Sharp, anh đừng giải thích những việc cần phải làm. Với Ravino, chúng ta luôn có thể trả thù được. Mục tiêu hàng đầu của chúng ta là khám phá ra tội ác của Kerner và tìm đầu giáo sư Dowel. Chúng ta phải đột nhập vào nhà Kerner bằng bất kỳ cách nào.

- Những đột nhập bằng cách nào? - Arthur hỏi.

- Thì vận dụng cách của các tên trộm, bẻ khoá và đột nhập.

- Anh không phải là kẻ trộm, còn bẻ khoá là một nghệ thuật không dễ gì học được. - Laré ngấm ngấm sau đó vỗ vào trán.

- Chúng ta sẽ mời Jean biểu diễn. Chính Briquet đã nói với tôi điều bí mật về nghề nghiệp của anh ta. Anh ta sẽ hài lòng! Lần đầu tiên trong đời anh ta bẻ khoá cửa không phải vì những động cơ vụ lợi.

- Nhưng nếu anh ta không chịu thì sao?

- Chúng ta sẽ trả tiền. Anh ta chỉ cần mở cửa cho chúng ta rồi nắp kín, trước khi chúng gọi cảnh sát.

Nhưng Arthur Dowel đã làm nguôi đi sự nhiệt tình của anh. Dowel nhẹ nhàng và chậm rãi bắt đầu nói:

- Tôi nghĩ rằng những ý nghĩ lãng mạn là không cần thiết trong trường hợp này. Chắc chắn là Ravino đã nói cho Kerner biết về việc tôi có mặt ở Paris và về việc tham gia bắt cóc Laurence. Nghĩa là tôi không thể nào mai danh ẩn tích nữa. Hơn nữa, tôi là con trai của giáo sư Dowel, và vì thế tôi có quyền can thiệp một cách hợp pháp vào sự việc và yêu cầu toà án tiến hành điều tra tìm kiếm.

- Lại là toà án! Laré vung tay lên với vẻ buồn bã. - Những kẻ thích hoạnh hợ ở đây sẽ làm anh rối tung lên, và Kerner sẽ thoát.

Arthur ho và nhăn nhó vì đau ngực.

- Anh nói quá nhiều đấy. - Bà mẹ của Laurence ngồi bên cạnh Arthur ân cần bảo.

- Không sao. - Anh vừa trả lời, vừa đưa tay lên ngực - Khỏi ngay thôi mà...

Ngày lúc do Laurence đi vào phòng với vẻ xúc động mạnh vì chuyện gì đó không rõ.

- Đây, anh đọc đi. - Cô nói và đưa cho Dowel tờ báo. Trên trang đầu cơ một tờ báo in bằng chữ đậm và to:

“Một phát minh gây chấn động của giáo sư Kerner”.

Dòng tựa phụ in bằng chữ nhỏ hơn:

“Trưng bày đầu người được hồi sinh”

Bài báo ngắn thông báo rằng tối mai, tại Hội khoa học, giáo sư Kerner sẽ đọc báo cáo và bản báo cáo có trưng bày đầu người đã được hồi sinh. Sau đó thông báo tiếp lịch sử công trình của Kerner, điểm lại những tác phẩm khoa học và những phẫu thuật chói lọi mà ông ta đã thực hiện.

Dưới bài báo này là bài viết có chữ ký của chính Kerner. Trong bài này, Kerner nêu lên những nét lớn về lịch sử những thí nghiệm hồi sinh các loại đầu, trước tiên là đầu chó sau đó là đầu người.

Laurence theo dõi với vẻ chú ý căng thẳng. Lúc có nhìn nét mặt Arthur Dowel, lúc thì nhìn đôi mắt anh lướt từ dòng nọ đến dòng kia của bài báo. Dowel vẫn cố giữ vẻ bình tĩnh bề ngoài. Chỉ khi đọc xong, trên mặt anh mới xuất hiện, rồi lại biến đi, một nụ cười đau xót.

- Không đáng công phần hay sao? - Marie Laurence kêu lên, khi Arthur lẳng lẳng gấp tờ báo lại. - Tên đề tiện này không một lời nhắc đến vai trò của cha anh trong cái “phát minh gây chấn động” này.

- Không, em không thể bỏ qua chuyện này như thế được! - Đôi má Laurence đỏ bừng. - Kerner phải bị trừng trị vì tất cả những gì hắn làm với em, với cha anh, với anh và với những cái đầu bất hạnh kia mà hắn đã hồi sinh. Hắn phải trả lời không những trước toà án, mà cả trước xã hội, sẽ là bất công nếu để cho hắn mừng thắng lợi.

- Vậy cô muốn gì? - Dowel hỏi.

- Phá hỏng lễ mừng công của hắn! - Laurence sôi nổi đáp. - Chúng ta sẽ xuất hiện tại hội nghị của giới khoa học, và trước đông đủ mọi người, ném vào giữa mặt hắn lời buộc tội hắn là tên giết người, tên tội phạm, tên ăn cắp...

Bà mẹ của Laurence thật sự lo sợ, đến bây giờ bà mới hiểu thần kinh con gái bà đã suy sụp đến thế nào. Lần đầu tiên, người mẹ thấy cô con gái thùy mị, ý tứ của mình trong tình trạng bị kích động như vậy. Cả người cô như chạy bùng lên ngọn lửa căm phẫn và trả thù. Laré và Sharp ngạc nhiên nhìn cô gái. Cô đã vượt họ về tính cuồng nhiệt và còn thỉnh nộ không kiềm chế được. Bà mẹ Laurence nhìn Arthur Dowel với vẻ cầu khẩn. Anh bắt gặp cái nhìn ấy và nói:

- Cô Laurence à, dù cho những tình cảm của cô có cao quý đến thế nào đi nữa, thì hành động như vậy là thiếu cân nhắc.

Nhưng Laurence ngắt lời anh:

- Thiếu cân nhắc nhưng mà khôn ngoan. Anh đừng nghĩ rằng em muốn đóng vai một anh hùng. Chỉ là em không thể hành động cách khác. Ý thức đạo đức của em đòi hỏi phải làm như thế.

- Nhưng cô sẽ đạt được điều gì? Cô có thể nói về tất cả mọi chuyện với viên dự thẩm toà án mà?

- Không, em muốn Kerner phải chịu nhục trước công chúng! Kerner xây dựng vinh quang cho hắn bằng nỗi bất hạnh của người khác, bằng tội ác và sát nhân! Ngày mai, hắn muốn yên hưởng sự vinh quang đó. Nhưng hắn phải được hưởng cái “vinh quang” xứng đáng với hắn.

- Tôi phản đối hành động đó, Laurence à. - Arthur Dowel nói, vì sợ rằng sự nóng nảy bộc phát của Laurence có thể gây chấn động quá mạnh cho hệ thần kinh của cô.

- Rất tiếc. - Có trả lời một cách thẳng thắn. - Nhưng tôi sẽ không từ bỏ ý định này, ngay cả khi cả thế giới chống lại tôi. Anh còn chưa biết rõ tôi đâu!

Arthur Dowel mỉm cười. Sự cuồng nhiệt trẻ thơ này khiến anh thích thú, và anh còn thích bản thân Marie với đôi má đỏ ửng.

- Nhưng đây là một bước đi hấp tấp. Cô tự dẫn mình vào cuộc mạo hiểm lớn...

- Chúng tôi sẽ bảo vệ cô ấy. - Laré kêu lên và vung tay với vẻ như đang cầm kiếm sẵn sàng chém.

- Phải, chúng tôi sẽ bảo vệ cô. - Sharp lớn tiếng nói, vừa giơ nắm đấm lên dọa.

Nhìn thấy sự ủng hộ ấy, Marie Laurence nhìn sang Arthur với vẻ trách móc.

- Trong trường hợp này tôi sẽ đi theo các anh. - Arthur nói.

Trong mắt Laurence anh lên niềm vui, nhưng cô lại nhăn nhó ngay lập tức.

- Ấy đâu có được... Anh còn chưa khỏi.

- Dù sao thì tôi cũng đi.

- Nhưng...

- Và sẽ không từ bỏ ý nghĩ đó, thậm chí nếu có cả thế giới chống lại tôi! Cô còn chưa biết rõ tôi đâu! - Anh mỉm cười nhắc lại câu nói của cô.

12. Ngày Tàn Của Kerner

Đến ngày họp Hội khoa học, Kerner chỉ xem xét đặc biệt cái đầu của Briquet.

- Thế này nhé. - Hấn nói với cô sau khi xem xét xong. - Hôm nay, lúc tám giờ, họ sẽ chở cô đến một cuộc họp đông người. Tại đây, cô sẽ phải nói chuyện. Cô hãy trả lời ngắn các câu hỏi người ta đặt ra. Những đùng có ba hoa, cô hiểu không?

Kerner mở vòi không khí, và Briquet thở khe khẽ:

- Hiểu, nhưng tôi sẽ xin...

Kerner ra ngoài, không nghe hết lời cô, nôi hồi hộp của hấn càng lúc càng tăng thêm. Việc làm trước mắt thật không dễ dàng chút nào, đưa cái đầu đến phòng họp của Hội khoa học. Một va chạm nhỏ nhất cũng có thể gây tai hại cho cái đầu. Cái bàn có đầu Briquet với mọi thứ máy móc được đặt trên một cái kệ đặc biệt, trang bị những bánh xe để di chuyển được trên mặt sàn phẳng và những tay đòn để khiêng lên cầu thang. Cuối cùng mọi việc đã chuẩn bị sẵn sàng. Đến bảy giờ tối họ lên đường.

... Căn phòng màu trắng đồ sộ ngập trong ánh sáng chói chang. Ở tầng dưới cùng, chiếm đa số là những mái tóc bạc và những cái đầu hói bóng của các nhà bác học vĩ đại, trong những áo đuôi tôm và lễ phục màu đen. Những cặp mắt kính sáng loé lên. Khu bao quanh dành cho công chúng. Những bộ trang phục đẹp của các phu nhân, những hạt kim cương long lanh sáng cả căn phòng như trong buổi trình diễn của những nghệ sĩ nổi tiếng thế giới.

Ở những bàn nhỏ cạnh diễn đàn, các phóng viên báo chí bận rộn như một tổ kiến, đang gọt bút chì để ghi tốc ký.

Phía bên phải đặt một dãy máy quay phim để ghi tất cả những phát biểu của Kerner và cái đầu sống lại. Trên bục diễn có đoàn chủ tịch danh dự gồm những vị đại diện lớn nhất của giới khoa học. Ở giữa bục nổi lên một diễn đàn, trên có micro để truyền những bài phát biểu đến đài phát thanh trên toàn thế giới. Cái micro thứ hai được đặt trước mặt đầu của Briquet. Việc hoá trang đã đem đến cho đầu Briquet một vẻ hấp dẫn, xoá dịu ấn tượng nặng nề mà cái đầu đã gây nên cho những khán giả không được chuẩn bị. Người hộ lý và John đứng cạnh cái bàn của Briquet.

Marie Laurence, Arthur Dowel, Laré và Sharp ngồi ở hạng ghế đầu. Chỉ mình Sharp có vẻ bình thường. Laurence xuất hiện trong bộ trang phục dạ hội và đội nón. Arthur Dowel và Laré đều hoá trang. Bộ râu và chòm ria đen của họ được sửa sang theo kiểu nghệ sĩ. Để giữ bí mật hơn nữa. Họ quyết định là sẽ làm ra vẻ như không hề quen biết nhau. Mọi người ngồi yên lặng, nhìn sang người bên cạnh bằng cái nhìn lạ lùng. Laré u buồn; suýt nữa thì anh đã ngất khi trông thấy đầu Briquet.

Đúng tám giờ, Kerner trèo lên diễn đàn. Mặt hấn xanh hơn mọi ngày, nhưng đầy vẻ trang nghiêm. Máy quay phim kêu xè xè. Giáo sư Kerner bắt đầu báo cáo bằng những phát minh tưởng tượng của hấn.

Đó là bài diễn văn được soạn xuất sắc về mặt hình thức. Kerner không quên nhắc đến những công trình sơ bộ, rất có giá trị khi giáo sư Dowel sớm qua đời. Những khi đánh giá xứng đáng công lao của người quá cố,

hắn không quên những công lao “khiêm tốn” của hắn. Đối với khán giả, không thể để tồn tại bất kỳ mối nghi ngờ nào là toàn bộ vinh dự của phát minh này thuộc về hắn.

Theo lệnh của giáo sư Kerner, người hộ lý mở vòi cho luồng không khí chạy vào để đầu Briquet có thể nói được.

- Có cảm thấy trong người thế nào? - Một nhà bác học hỏi cô.

- Cảm ơn ông, tốt à.

Giọng Briquet không được thánh thót, luồng không khí phóng mạnh và tạo ra tiếng rít, giọng nói hình như thiếu hẳn những biến điệu. Nhưng không vì thế mà phát biểu của cái đầu không gây ấn tượng khác thường. Không phải bao giờ các nhà khoa học cũng nhận được những tràng pháo tay sôi động đến thế. Nhưng Briquet, đã từng tận hưởng vinh quang trong những lần biểu diễn ở các quán rượu, nên lần này chỉ một mỗi cúp mi mắt xuống.

Sự xúc động của Laurence càng lúc càng tăng lên, cơn sốt thần kinh bắt đầu rung chuyển người cô, và cô đã nghiêng chặt rằng để khỏi phải run “đã đến lúc” - mấy lần có nói với mình, nhưng lần nào cũng chưa đủ quyết tâm. Sau mỗi thời cơ bị lỡ, cô lại tự an ủi bằng ý nghĩ là Kerner càng được đề cao bao nhiêu thì sự sụp đổ của hắn càng xuống thê thảm bấy nhiêu. Những lời phát biểu bắt đầu, một trong những nhà bác học lớn tuổi nhất, bước lên diễn đàn.

Bằng giọng yếu ớt, run run, ông ta nói về những phát minh thiên tài của giáo sư Kerner, về sức mạnh vạm vỡ của khoa học, về thắng lợi đối với tử thần, về niềm hạnh phúc được tiếp xúc với những bộ óc kỳ diệu đang đem đến cho thế giới những thành tựu khoa học vĩ đại nhất.

Và đúng lúc đó, Laurence lao lên diễn đàn, gạt nhà bác học lớn tuổi đang sững sờ ra để chiếm lấy chỗ, và với gương mặt tái nhợt, đôi mắt rừng rực của một phụ nữ nổi cơn thịnh nộ truy đuổi tên sát nhân, cô bắt đầu bài phát biểu của mình. Trong khoảnh khắc đầu tiên, Kerner bị bối rối và vô tình làm lộ cử chỉ là muốn giữ Laurence lại. Sau đó, hắn nhanh chóng quay lại phía John và thì thầm vào tai hắn. John trốn ngay ra cửa, trong lúc lộn xộn, không một ai chú ý đến việc đó.

- Dừng tin hắn! - Laurence gào to và chỉ vào Kerner. - Hắn là tên ăn cắp, tên giết người! Hắn đã ăn cắp những công trình của giáo sư Dowel. Hiện nay, hắn lại làm việc với đầu Dowel. Hắn dùng mọi cực hình để buộc ông tiếp tục những thí nghiệm khoa học, để sau đó hắn nhận là phát minh của hắn... Chính Dowel nói cho tôi biết là Kerner đã đầu độc ông...

Cơn bối rối trong công chúng đã biến thành cảnh hoảng loạn. Nhiều người bật lên khỏi ghế. Thậm chí có một số phóng viên đã buông rơi cả bút chì và đứng đờ ra trong tư thế bàng hoàng, chỉ còn người quay phim đang mạnh tay quay máy, vui thích vì trò chơi bất ngờ bảo đảm cho bộ phim sẽ thành công vì có tính giật gân.

Giáo sư Kerner hoàn toàn tự chủ được, hắn đứng bình tĩnh, với nụ cười thương hại trên môi, chờ cho đến lúc cô im lặng, hắn quay về những người bảo vệ đang đứng ở cửa và nói như ra lệnh cho họ:

- Lôi cổ cô ta đi! Các anh không thấy là cô ta lên cơn điên sao?

Những người bảo vệ lao đến Laurence. Nhưng trước khi họ len qua được đám đông để tới chỗ cô, Laré, Sharp và Dowel đã chạy đến bên cô và vội chạy ra hành lang. Kerner nhìn theo cả nhóm người với con mắt nghi ngờ. Ở hành lang người cảnh sát định giữ Laurence lại, nhưng ba chàng trai trẻ đã đưa được cô ra ngoài và lên xe. Khi sự xúc động đã dịu bớt đi, Kerner lại bước lên diễn đàn và xin lỗi hội nghị về vụ rắc rối đáng buồn này.

- Laurence là một cô gái dễ xúc động và bị loạn thần kinh. Cô ta không chịu đựng nổi những cảm giác mạnh mà cô ta đã trải qua khi sống ngày này qua ngày khác bên cạnh cái đầu của thầy ma Briquet đã được tôi cho sống lại một cách nhân tạo. Tinh thần Laurence đã bất định. Cô ta mất trí...

Vài tiếng vỗ tay vang lên, nhưng liền bị tiếng kêu nào đó át đi. Giống như là có ngọn gió của thần chết thổi qua căn phòng. Và hàng trăm con mắt bây giờ đã nhìn thấy cái đầu Briquet với vẻ kinh hoàng và thương hại, như nhìn kẻ từ dưới mồ chui lên... Tâm trạng những người đến họp đã bị xấu đi không cứu vãn nổi. Nhiều khán giả bỏ ra về mà không chờ kết thúc. Người ta đọc vội vàng những bài phát biểu đã chuẩn bị

sẵn, những điện chúc mừng, những văn bản về việc đưa Kerner lên làm viện sĩ danh dự và tiến sĩ của nhiều trường đại học và viện hàn lâm khoa học, rồi hội nghị bế mạc.

John xuất hiện sau lưng giáo sư Kerner, và sau khi bí mật gật đầu với hắn, liền chuẩn bị đưa cái đầu Briquet đã sớm khô héo, mệt mỏi và kinh hoàng trở về.

Còn lại một mình trong chiếc xe hơi đóng kín, giáo sư Kerner thật sự nổi giận. Hắn nắm chặt tay, nghiến răng và chửi rủa đến nỗi người lái xe phải mấy lần giảm bớt tốc độ xe và quay đầu nhìn ra phía sau.

* * *

Hôm sau, Arthur đến chỗ viên cảnh sát trưởng tự giới thiệu tên và yêu cầu ra lệnh khám xét nhà Kerner.

- Việc khám xét nhà giáo sư đã được tiến hành đêm qua. - Viên cảnh sát trưởng trả lời. Cuộc khám xét không có kết quả gì. Lời tuyên bố của Laurence là kết quả của trí tưởng tượng của cô ta. Phải chăng ông chưa đọc những tờ báo buổi sáng viết về những tin này?

- Tại sao ông lại cho rằng lại tuyên bố của Laurence là kết quả của sự tưởng tượng?

- Ông thử nghĩ xem đó chỉ là một chuyện hoàn toàn không thể có được, và việc khám xét đã xác nhận điều này.

- Ông có hỏi cung đầu cô Briquet không?

- Không, chúng tôi không hỏi cung cái đầu nào hết. - Viên cảnh sát trưởng đáp.

- Cô ta xác nhận là đã nhìn thấy cái đầu của cha tôi. Cô ta đã nói riêng cho tôi điều đó. Nên tôi mới đòi khám xét lại.

- Tôi không có cơ sở nào để làm việc đó. - Viên cảnh sát trưởng đáp. "Phải chăng hắn đã bị Kerner mua chuộc?" - Arthur nghĩ.

- Và hơn nữa, - viên cảnh sát trưởng nói tiếp - Cuộc khám xét có thể gây ra sự công phẫn của dư luận. Xã hội đã tức giận vì lời phát biểu điên rồ của Laurence. Mọi người đều nhắc nhở đến tên tuổi của giáo sư Kerner. Giáo sư Kerner đã nhận được hàng trăm bức thư và điện tỏ lòng chia buồn với ông và công phẫn về hành động của cô Laurence.

- Dù sao tôi cũng vẫn kiên trì nói rằng: Kerner đã phạm một số tội ác.

- Không nên đưa ra những lời buộc tội thiếu căn cứ như vậy. - Viên cảnh sát trưởng nói với giọng bề trên.

- Nếu ông dứt khoát từ chối, tôi bắt buộc phải tìm đến ông uỷ viên công tố. - Arthur nói quả quyết và đứng lên.

- Tôi không thể làm gì cho ông được. - Viên cảnh sát trưởng kết luận.

Tuy vậy, việc nhắc đến uỷ viên công tố đã có tác dụng. Suy nghĩ một lúc, ông nói:

- Có lẽ tôi sẽ ra lệnh khám xét lại nhưng là lệnh không chính thức. Nếu cuộc khám xét cho thấy những dữ kiện mới, lúc đó tôi sẽ báo cáo với ông uỷ viên.

- Cuộc khám xét phải được tiến hành với sự có mặt của tôi, cô Laurence và anh bạn Laré của tôi.

- Có quá nhiều người không?

- Không, tất cả những người này có thể có ích lợi đáng kể.

Viên cảnh sát vung tay lên và nói:

- Thôi được! Tôi sẽ ra lệnh cho mấy nhân viên cảnh sát làm theo lệnh của ông. Tôi sẽ mời cả ông dự thẩm.

Mười một giờ sáng, Arthur đã tới bấm chuông ở nhà Kerner. John mở hé cánh cửa bằng gỗ ra.

- Giáo sư Kerner không tiếp khách.

Viên cảnh sát xen vào, buộc John phải cho những người khách không mời vào nhà.

Giáo sư Kerner tiếp họ trong văn phòng, với cái vẻ đức hạnh bị xúc phạm.

- Mời quý vị, hẳn nói giọng lạnh như băng khi mở rộng cửa phòng thí nghiệm và thoáng nhìn Laurence với vẻ hân học.

Viên dự thẩm, Laurence, Arthur Dowel, Kerner, Laré và hai người cảnh sát đi vào.

Trong phòng thí nghiệm chỉ có đầu của Briquet. Nhìn thấy Laurence và Laré, cô mỉm cười và chớp mắt. Laré kinh hoàng và run rẩy quay mặt đi.

Họ đi vào căn phòng kế bên phòng thí nghiệm. Tại đây có cái đầu cạo trọc của một người đã già với cái mũi to tướng. Cặp mắt kính của cái đầu này giấu sau đôi kính đen. Đôi môi giật nhẹ nhẹ.

- Mắt đau. - Kerner giải thích. - Đó là tất cả những gì tôi có thể trình ra với quý vị. - Hẳn nói với nụ cười châm biếm.

Thực tế là sau khi lục soát hết căn nhà, họ không phát hiện ra cái đầu nào khác. Trên đường đi ra, họ phải đi qua căn phòng đặt cái đầu có cái mũi to.

- Chờ một chút! - Laurence ngăn họ lại.

Đi tới bên cái đầu, cô mở vòl xã không khí và hỏi:

- Ông là ai?

Cái đầu mấp máy môi, nhưng không nghe tiếng nói. Laurence xả một dòng khí mạnh hơn vào, thì nghe có tiếng thì thào.

- Các người là ai? Kerner đó à? Bỏ nút tai ra cho tôi! Tôi không nghe thấy gì...

Laurence nhìn vào lỗ tai cái đầu và rút từ đó ra những dùm bông gòn dày đặc.

- Ông là ai? - Cô nhắc lại câu hỏi.

- Tôi là giáo sư Dowel.

- Nhưng sao mặt ông lại như vậy? - Laurence thở hổn hển vì hồi hộp.

- Mặt à! - Cái đầu nói khó nhọc - Họ đã lấy mất cả cái mặt của tôi. Họ bơm parafin vào bên dưới da mũi. Chỉ còn bộ não còn là của tôi trong cái hộp sọ tàn tật này, nhưng nó lại từ chối phục vụ. Tôi đang chết dần, nhưng thí nghiệm của chúng tôi chưa hoàn thành, mặc dù cái đầu tôi đã sống sót lâu hơn tôi đã tính toán về mặt lý thuyết.

- Vì sao ông lại đeo kính? - Viên dự thẩm đã đến bên hỏi.

- Gần đây, người bạn đồng nghiệp của tôi không còn tin tôi nữa. - Cái đầu cố mỉm cười. - Ông ta tước mắt của tôi khả năng nghe và nhìn. Mắt kính không nhìn qua được, để tôi khỏi làm lộ mình trước những khách thăm không mong muốn của ông. Hãy bỏ kính ra cho tôi.

- Laurence đó à? Chào cô! Thế mà Kerner nói là cô bỏ đi rồi. Tôi sa sút lắm, không thể làm việc được nữa. Ông bạn đồng nghiệp Kerner tôi quá tử tế tuyên bố ân xá cho tôi. Nếu tự tôi không chết đi hôm nay, ông ta hứa ngày mai sẽ giải phóng cho tôi.

Và bất ngờ nhìn thấy Arthur đang đứng như hoá đá, cái đầu vui sướng kêu lên:

- Arthur!... con...

- Cha thân yêu của con! - Arthur bước đến cái đầu. Chúng đã làm gì cha thế này?

Anh loạn choạng và Laré phải đỡ anh.

- Thế là tốt rồi. Một lần nữa chúng ta lại gặp nhau. Sau khi ta chết...

Các dây thanh quản hầu như không còn hoạt động, lưỡi cử động rất khó. Không khí thoát ra cổ họng thành tiếng rít.

- Arthur hãy hôn vào trán cha, nếu con không thấy khó chịu.

Arthur cúi xuống và hôn cha.

- Thế được rồi, bây giờ là xong.

- Dowel, - Viên dự thẩm nói. Ông có thể cho tôi biết về cái chết của ông không?

Cái đầu hướng vào viên dự thẩm một cái nhìn đã lơ mờ, có lẽ nó không biết rõ có chuyện gì. Sau đó khi đã hiểu, nó chậm chạp liếc nhìn Laurence và thì thầm:

- Tôi đã nói với cô ấy, cô ấy biết tất cả.

Đôi môi của cái đầu đã không mấp máy nữa và con mắt đã có làn khói.

- Chết rồi! - Laurence nói.

Mọi người đứng yên một lúc, im lặng và bàng hoàng vì sự việc đã xảy ra.

“Thôi đành vậy”. - Viên dự thẩm chấm dứt cảnh im lặng nặng nề và quay sang Kerner, nói với hắn: “Mời ông đi theo tôi! Tôi cần lấy khẩu cung ông”.

Khi cánh cửa đã đóng lại sau lưng họ, Arthur nặng nhọc gieo mình xuống ghế cạnh đầu cha anh và đưa tay ôm lấy mặt.

- Tội nghiệp, tội nghiệp cha!

Laurence dịu dàng đặt tay lên vai anh. Arthur bỗng đứng lên và xiết chặt tay cô. Từ văn phòng Kerner vang lên tiếng súng nổ.

Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dau-giao-su-dowel>